

ĐỜI MỚI

SỐ 86

Từ 19 đến 25-11-53

NAM VIỆT 5800
TRUNG BẮC MIỀN LÃO . 7800

Wason
AP 95
VG 264+

TRONG TẬP NÀY :

● CHÁNH TRỊ VÀ VĂN NGHỆ

của TRẦN VĂN AN

● KHỞI ÓC PHẢI LÀM CHỦ TRÁI TIM TRONG HÀNH ĐỘNG

của HO HÂN SƠN

● BÀI HỌC CỦA MỘT CUỐN PHIM

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

● KỸ THUẬT VÀ NỘI DUNG ĐIỆN ẢNH

của HOÀNG THU ĐÔNG

● HỌC ĐÓNG XI-NÊ

● MỘT CUỐN PHIM DANH TIẾNG

HÌNH BÌA

KIM XUÂN

một diễn viên màn ảnh Việt Nam
trong bước đầu

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lộ Trần Hưng Đạo — Chợ-quán

Điện thoại : 793—Chợ-lớn

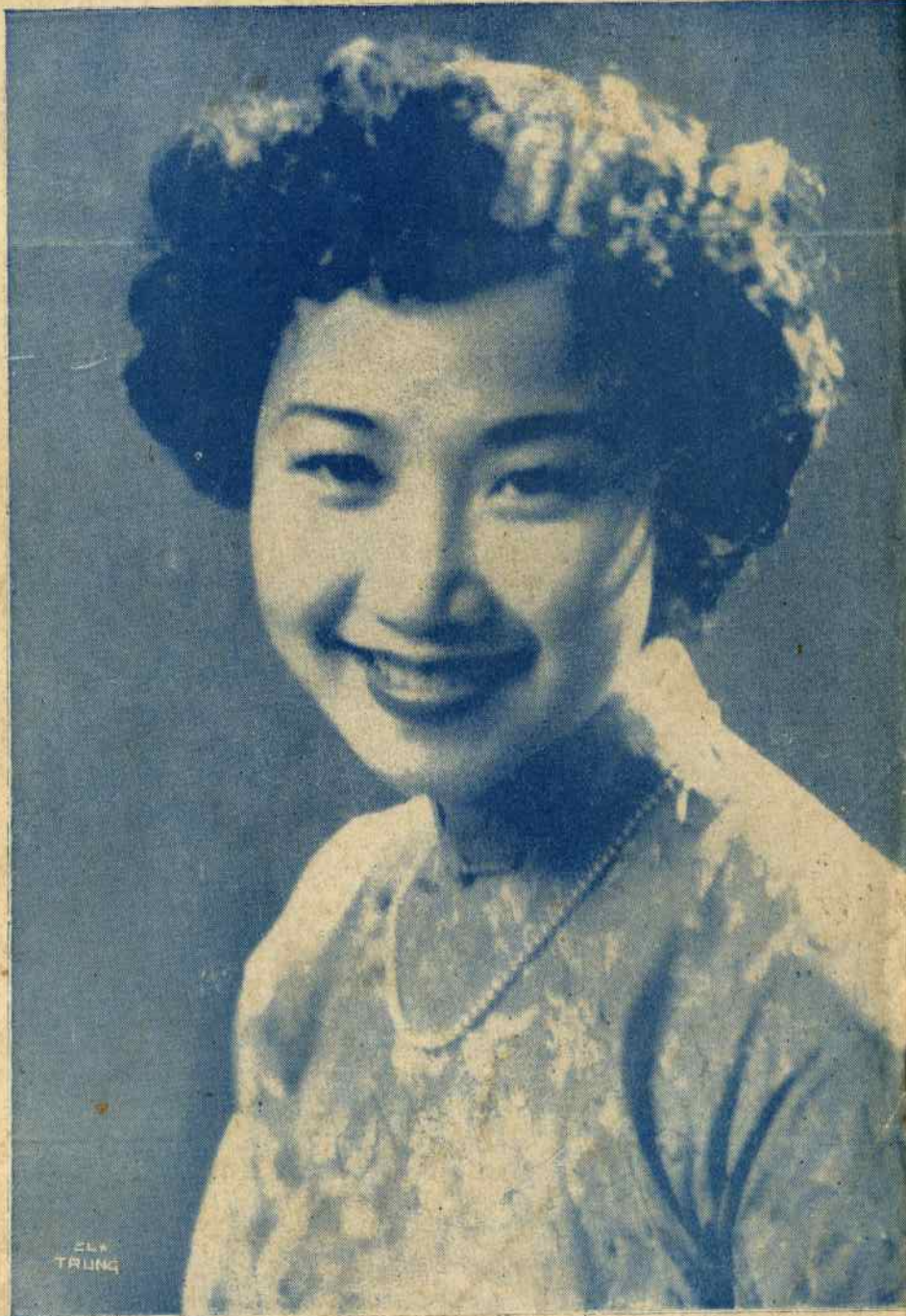
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

Đại diện : LÊ VĂN NGỌ

Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG

Quản lý : TRÁC ANH

Điện thoại: 22.491 Saigon—Hộp thư 353 Saigon



CHÁNH TRỊ VÀ VĂN NGHỆ

Bạn đọc thân mến,

BÁO ĐÒI MỚI của bạn luôn luôn có bài luận chánh trị quốc gia và quốc tế, làm cho có vài bạn đọc ngỡ ý muốn biết thái độ của chủ nhiệm đối với chánh trị và văn nghệ.

Vậy, tôi xin trình bày với bạn quan niệm của tôi. Trước hết, tôi xin nhắc lại câu tôi viết trả lời cho bạn đọc cách đây trên một tháng. Tôi có viết: *tôi thích cầm bút viết báo hàng tuần hay hàng ngày hơn cầm quyền.*

Tôi tưởng lời nói ấy đã thuyết minh thái độ của tôi phần nào rồi. Nhưng, với sự triệu tập Hội nghị toàn quốc, tôi lại đóng vai tổng thư ký, nên cần nói rõ hơn.

Quan niệm của chủ nhiệm báo **ĐÒI MỚI** của bạn về chánh trị hiển nhiên như sau đây:

Chánh trị là đời sống hiện thực và tương lai của cá nhân, xã hội và dân tộc. Tất cả cái gì ở trên đời đều là chánh trị.

Không khí ta thở, nước ta uống, cơm ta ăn, và các thứ nhu cầu tinh thần đều là chánh trị.

Tôi nói rõ thêm rằng ta không có cử động, hành động, tác động, thụ động, (hay tĩnh nếu có thể tĩnh đi nữa) nào không chịu ảnh hưởng của chánh trị.

Nói tắt là chánh trị bao trùm cả đời sống của ta. Chỉ có khác nhau giữa người trong xã hội là có người giác ngộ và có người bất tri bất giác. Nhưng dù vô thức cũng không tránh được ảnh hưởng của chánh trị.

Như vậy, đúng lý là mọi người trong xã hội đều bị coi như là con vật chánh trị, đều phải giác ngộ chánh trị. Nếu ngày nay chưa có thể được, thì ngày mai cũng phải được.

Đó, cũng là nhận xét dân chủ.

Hiểu rằng chánh trị là động cơ chánh của nguồn sống (trong chánh trị có cơm ăn, áo mặc, là có kinh tế), Văn An tôi luôn luôn đề ý tìm hiểu chánh trị. Mà tìm hiểu là trí trí, và trí trí là phát triển văn hóa.

Thế nên nói văn nghệ không thể bỏ qua chánh trị, và nhận định chánh trị không thể không có văn hóa.

Tôi là người yêu chuộng văn hóa, yêu từ thuở thiếu niên, và bị bắt buộc phải tranh đấu để mà học hỏi, cũng vì gia thế thiếu phương tiện.

Khi tôi xét ra văn hóa và chánh trị chẳng chịt dính liu nhau, thì tôi là người của văn nghệ không quên chánh trị. Mà không quên chánh trị không có nghĩa là ham muốn chánh quyền, nhất là cho riêng tôi, bởi vì tôi quan niệm rất rõ rệt thế nào là thực vinh, thế nào là hư vinh.

Song, tôi là công dân một nước. Tôi sống với dân tộc tôi. Dân tộc phát triển là tôi nhờ. Đại cuộc nước nhà tốt đẹp là tôi yên thân để lo bồi đắp văn hóa. Do đó, tôi có tinh thần phụng sự về mặt chánh trị, mỗi khi có dịp đưa tới. Phụng sự chưa có nghĩa là mưu toan tranh thủ quyền oai cho tôi. Quyền oai theo tôi hiểu là quyền oai chung, quyền oai dân chủ. Thân tôi ở trong thân xã hội, đời tôi ở trong đời dân tộc.

Tôi là người, lại là người văn nghệ. Có lúc tôi cũng thích «ngồi xem trăng lên, đứng nhìn lá rụng». Tôi cũng vơ vẩn, đề rồi bị đời thúc đẩy. Tôi không tĩnh được. Dù tĩnh bên ngoài chứ vẫn động bên trong. Tôi biết đau lòng, biết đau cái đau của người, nhất là cái đau của đồng bào.

Chung qui, tôi có cái thích riêng là cầm bút để viết, viết ra những điều hiểu biết, cống hiến cho bạn. Giữa bạn có người hiểu tôi, có người chưa hiểu. Trong xã hội có người thương tôi thì tất nhiên có người ghét tôi, cũng như có người càng tri kỷ tôi thì có người càng chống báng tôi.

Tôi làm sao tránh được cái luật chung ấy.

Tôi chịu và chịu với sự giác ngộ đề mà vui thú với văn nghệ.

Trần Văn An



Bạn Bạch Linh :

Ý kiến của bạn cũng hay đấy! Hiện Tòa soạn đang muốn nghiên cứu lại. Cảm ơn.

Bạn T.K. (Huê) :

Lâu lắm mới nhận được tin bạn. Đang xem lại «Nhớ tạc». Gửi ngay bài số xuân bây giờ thì vừa.

Bạn Lê Hùng :

Gửi cho xem tác phẩm «Cậu tôi». Đã nhận đủ mấy tác phẩm kia.

Các bạn PHAN THANH HUÂN, MINH TRÍ, TÔN THẮT TÙNG, BÌNH ĐỎ, H.P.N.T, MINH TÂM, ÁNH TẮT, TCHANG TCH'OUANG, HUY LIÊN, TRẦN THANH KHÊ, ANH VÂN, ĐỒNG ANH.

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Huyền Vi :

Bài Noel sẽ đăng vào số ra dịp này.

Bạn Tinh Huyền :

Chúng tôi vẫn đề ý đến điểm bạn nêu trong thư. Còn về phần đăng quảng cáo, đã là một tờ báo, nhất là một tạp chí số xuất bản lớn thì không thể thiếu được. Bạn thử xem ở các tạp chí nước ngoài thì rõ.

Bạn Kiên Giang :

Phải rồi. Sống xa nhân dân nên mới phạm vào lỗi ấy. «Già gạo chảy ba» «Nhỏ mạ» sao lại kỷ tên «Mộng hồn Quyên»?

Bạn Ngọc Lan :

Gửi tiếp vài bài xem đã.

Bạn Mi Hồ :

Bài ấy sẽ đăng. Đang xem lại. Những ý kiến kia không hoàn toàn đúng.

Bạn Bùi Giáng :

Bức thư gửi cho **ĐÒI MỚI** diễm tình quá. Tiếc rằng không có «giải nhân» trong Tòa Soạn.

Bạn Song Hồ :

Đã xếp vào tập bài số xuân.

Bạn Viên Lăng :

Hoan nghinh «Mùa hoa nở» và «Nhớ một đoàn trai». Gửi cho bài về số xuân đi. Cũng có nhớ «Lúa vàng» là của «Mạc Hy» ư?

Bạn T.P.N (Huê) :

«Tuổi thơ» đã nhận được. Nhân giùm K.M. đã nhận được thư. Không vui khi được biết K.M. bị đau. GT

Bạn Phương Trạch :

Toà soạn có nhận được nhiều bài soạn công phu hơn. Còn xem lại bài ấy, xét tiện, chúng tôi sẽ lần lượt cho đăng.

Bạn Trường Xuân :

Ơn cho Tòa Soạn. Bạn gửi cho tiền gửi báo bằng tem, có thể chiều ý bạn được.

Bạn Mộc đình Nhân :

Có biết Đức Thọ? và cũng đã thăm Châu Phong rồi ư?

Bạn Trần lệ Tài :

Đội tác phẩm bạn dự định gửi tôi để điếm cho số Xuân **ĐÒI MỚI**. Sẽ làm vừa lòng bạn.

Một sinh viên :

Tiếc rằng bài ấy không đăng được. Xin xem kỷ **ĐÒI MỚI** số 85

Bạn Ng. v. Ch. (Hànội) :

Mong bạn đợi kết quả trong «ngày **ĐÒI MỚI**».

Bạn Nam Chi (Auxerre) :

«Quê tôi» «Trái thế hệ» đã nhận được.

Bạn Hoài Hưng :

Đã xếp vào tập bài vở số xuân.



Tại sao có vấn đề Anh, Pháp, Mỹ hội kiến ở Bermudes?

Có tin cho hay đến ngày 4 tháng 12 tới đây Anh, Pháp, Mỹ sẽ gặp nhau tại đảo Bermudes. Chính ba vị cầm đầu 3 cường quốc nói trên là Churchill, Laniel, Eisenhower sẽ trực tiếp hội đàm. Như thế là cuộc thảo luận sẽ đặc biệt quan trọng. Các vấn đề họ sẽ bàn đến không thể ngoài các chuyện mà hàng ngày ta vẫn nghe họ cãi vã nhau. Có vấn đề hiệp nhất và phòng vệ Âu châu, có vấn đề Trieste, vấn đề Triều Tiên, vấn đề Đông Dương và tất cả cái gì quan thiết tới Á châu.

Ba cường quốc Anh, Pháp, Mỹ vốn là đồng minh từ thuở chiến tranh với Trục. Hiện nay họ là đồng minh chống khối Nga sô. Đã là đồng minh mà phải gặp nhau một cách long trọng như thế ấy là phải có lý do. Ngó như họ gặp các nhà lãnh đạo khối Nga Hoa thì là một việc rất đáng đề ý. Đàng này họ gặp nhau giữa các nước bạn. Ta cũng nên hỏi tại sao họ phải hội đàm như thế ấy, trong lúc Nga-Hoa không cần vãn rộ gặp gỡ nhau? Trả lời cho câu hỏi này cũng là nhận xét tiền đề hòa bình thế giới.

Đã lắm phen trên mặt báo này chúng tôi báo với bạn đọc rằng đồng minh vẫn «đồng sàng» nhưng lại «đị mộng», chẳng khác nào lúc Nga Mỹ Anh đồng minh đánh Trục; đến khi Trục bị hạ thì Nga Mỹ thù địch công khai.

Mỗi sáu tháng chúng ta đều có thấy chánh khách Pháp sang Mỹ, hoặc chánh khách Anh Mỹ hội đàm; rồi trong vòng vài năm là có các vị cầm đầu ba nước diện kiến. Thực ra là họ rất cần gặp nhau bởi vì họ đi chung mà đánh riêng, nghĩa là không nhắm một mục tiêu.

Ta hãy nghe tướng De Gaulle vừa tuyên bố: «Nên tìm cách nói chuyện với Nga; chính lúc này thuận lợi hơn cả.» «Đất vẫn đề hiệp nhất Á châu tướng De Gaulle chống hẳn Mỹ, cho rằng Pháp chỉ làm chư hầu Mỹ.

Rồi ta hãy xem thái độ các chánh khách lãnh tụ các đảng; phần đông họ đều muốn nói chuyện với Trung Cộng. Nếu ta chịu khó xét kỹ là ta thấy ngay phía Pháp có nhiều chủ trương đối chọi Mỹ.

Nhìn về phía Anh quốc, một nước đã lãnh đạo thế giới gần 2 thế kỷ, thì ta thấy Anh đi riêng đường mình, không sát Mỹ trong các vấn đề Á châu cũng không gần với Mỹ trong các vấn đề Á châu.

Đứng giữa Anh, Mỹ, Pháp khi thì liếc qua Nga, mà chánh thức thì bắt tay Mỹ. Mỹ mới thiệt là nước có lập. Vừa mới

VĂN LANG
(đọc tiếp trang 38)



Cuộc tranh luận về Đông Dương tại hội đồng cộng hòa

Ý KIẾN ÔNG MICHEL DÈBRE

Thủ tướng Joseph Laniel, phó thủ tướng Paul Reynaud và ông Marc Jacquet bộ trưởng phụ trách các vấn đề Liên quốc ngồi hàng ghế chánh phủ.

Lên tiếng trước hết, ông Michel Dèbre (tộc đoàn dân chúng Pháp) đã tỏ ý ngạc nhiên về sự nín lặng lâu dài của chánh phủ và của nghị viên liên can đến vấn đề quan trọng là cuộc xung đột ở Đông dương. Ông Dèbre tuyên bố rằng đã đến giờ phải nhìn thẳng vào những sự kiện và rút những chỉ thị cốt yếu, chỉ dựa theo ích lợi của quốc gia mà thôi.

Quán sự (theo lời ông. Michel Dèbre): chúng ta vẫn còn ở xa mục đích bởi vì sự an ninh chưa được thiết lập ở Đông Dương, chúng ta chưa thành lập quân đội Việt Nam như chúng ta đã ước muốn và những phần tử thiện chiến của quân đội chúng ta bỏ mình rơi chiến địa.

B.—CHÁNH TRỊ: những cuộc tranh chấp nội bộ rất nhiều và quan trọng tại Đông Dương. C.—TINH THẦN: vấn đề còn trầm trọng hơn nữa, vấn đề Đông Dương là nguyên do cốt yếu làm lung lạc tinh thần của dân tộc Pháp.

Giải pháp chánh trị vẫn còn có thể được áp dụng nhưng phải có hai điều kiện này.

Trước hết phải định nghĩa rõ rệt Liên hiệp Pháp, và sau nữa là phải qui định chánh sách của Pháp ở Viễn Đông.

«Có một lý do cốt yếu làm cho người ta không quan tâm đến các vấn đề Liên hiệp Pháp: là tại vì tổ chức Liên hiệp Pháp không phù hợp với việc chính mình nước Pháp gia nhập Cộng đồng Âu châu.»

Ông Dèbre nói thêm rằng: «Chúng ta phải quyết định không phê chuẩn một hiệp ước nào trước khi phải giải quyết các vấn đề Liên hiệp Pháp.

Ý KIẾN ÔNG MOTAIS DE NARBONNE

Ông Motaïs de Narbonne, đại diện các người Pháp ở Đông Dương đã nhắc lại rằng ông đã chất vấn thủ tướng vì bản tuyên bố ngày 3 Juillet, bản tuyên bố ấy có lẽ đã trở nên căn bản của thái độ của đại hội toàn quốc Việt Nam ở Saigon.

Ngồi lời với thủ tướng Laniel, ông Motaïs de Narbonne cho hiệp ước ký kết với Cao miên không phù hợp với nguyên tắc của Liên hiệp Pháp và đáng lẽ nên từ chối biện pháp dung hòa mà chánh phủ đã chấp thuận.

Sau đó diễn qua nhấn mạnh rằng nước Việt Nam là phần tử quan trọng hơn hết ở Đông Dương.

Ông nói thật là một điều đáng tiếc vì đại hội toàn quốc ở Saigon đã chọn danh từ chủ tịch đoàn và đã nêu lên danh tánh của hai nhân vật đã công tác với Nhật bốn chiếm đóng và điều đáng tiếc hơn hết là kiến nghị đã được chấp thuận. Ông Motaïs de Narbonne nói tiếp rằng bây giờ phải kết hôn với Việt Nam theo căn bản của lý trí, ông cho rằng điều cần thiết là không nên hy sinh chính những nguyên tắc của Liên hiệp Pháp trong lúc không biết bao nhiêu thanh niên Pháp ở tại chánh quốc và tại các lãnh thổ Pháp ngoại ngà gục hàng ngày trên chiến trường Việt Nam.

TRANG 3

Ý KIẾN ÔNG LEO HAMON

Ông Hamon (Phong trào cộng hòa bình dân) đã lên tiếng can thiệp rất lâu dài và tinh sảo về cuộc chiến tranh Đông Dương. Ông tự hỏi tại sao nước Pháp phải chiến đấu ở Đông Dương, cuộc chiến tranh sẽ kết liễu như thế nào và và quân đội Việt Nam có thể thay thế được hay chăng?

THỦ TƯỚNG LANIEL NÓI RÕ LẬP TRƯỞNG CỦA HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC VIỆT-NAM

Trả lời cho các câu chất vấn tại Hội đồng Cộng hòa, Thủ tướng Laniel nói rõ rằng Hội Nghị toàn quốc vẫn chịu liên hiệp với Pháp nhưng không ưng hình thức hiện thời của Liên Hiệp Pháp.

ỦY BAN NGOẠI VỤ L.H.D.X.K.C. CHẤP THUẬN KIẾN NGHỊ ĐÒI NGUNG BAN Ở ĐÔNG DƯƠNG

Ủy ban ngoại vụ của đại hội toàn quốc Liên Hiệp Dân Xã Kháng Chiến nhóm họp ở Nantes đã chấp thuận 1 bản kiến nghị đòi ngưng bắn ở Đông Dương theo các điều kiện phù hợp với sự an ninh của đạo quân viễn chinh, thành lập dưới sự kiểm soát trung lập, một hệ thống khiến dân tộc Việt Nam có thể «phát biểu sở vọng và đề lựa chọn thế chế», mở các cuộc thương thuyết hòa bình với các nhà lãnh đạo Việt Nam đã được lựa chọn. Kiến nghị này do sáng kiến của ông F. Mitterand, cựu Quốc vụ khanh trong Chánh phủ Laniel.

QUỐC HỘI CHẤP THUẬN NGÂN SÁCH BỘ LIÊN QUỐC VỚI 408 THĂM CHỐNG 207

Quốc hội Pháp đã chấp thuận ngân sách liên quốc với 408 thăm chống 207.

Quốc hội Pháp đã nghe lời dân giải của ông Barangé tổng báo cáo viên tuyên bố rằng những ngân khoản đã được yêu cầu cấp cho ngân sách 1954 lên tới 11.239 triệu franc, hơn ngân khoản năm ngoái đến 3.683 triệu.

Ông nói việc phá giá đồng bạc khiến có thể giảm bớt ngân khoản đến 285 triệu nhưng trái lại số tiền ấy thêm cho vài số, nhất là số an ninh Pháp là nguyên do khiến tăng mục chi tiêu.

Hội nghị Bermudes sẽ khai diễn trong tháng Décembre

Có tin chánh thức cho hay rằng hội nghị Bermudes đã được quyết nghị khai diễn vào lúc từ 4 đến 8 Decembre và các vấn đề liên hệ đến ba nước Anh-Pháp-Mỹ sẽ được xem xét.

Dự hội nghị tam cường sẽ có tổng thống Eisenhower và ngoại trưởng John Foster Dulles đại diện cho Mỹ quốc, ông Joseph Laniel và Georges Bidault đại diện cho Pháp quốc, thủ tướng Churchill và ngoại trưởng Anthony Eden đại diện cho nước Anh. Vấn đề Đông dương cũng sẽ được bàn cãi trong hội nghị quan trọng này. (xem tiếp trang 38)

Tuần lễ trong nước

Đức Quốc-trưởng tiếp xúc nhóm quốc gia

Theo ký giả L. Bodard thì vừa rồi nhóm Quốc gia Hà nội đã được Đức Quốc trưởng Bảo Đại triệu mời đến Hát. Trong số có 5 ông: CHUÔNG, HỖ, SÙNG, THUC và QUYNH. Và 5 ông là người đã gây nhiều dư luận trong Hội nghị Toàn Quốc Saigon.

Theo ký giả Bodard thì 5 ông nói trên có đưa ra cho Đức Quốc trưởng Bảo Đại đề nghị sau đây:

MỘT CHÁNH PHỦ LIÊN HIỆP?

Đức Quốc trưởng phải tự mình đứng ra đảm nhiệm chức vụ « Thủ tướng một chính phủ liên hiệp quốc gia » gồm những phần tử « Quốc gia thiết sự » đã không chịu tham chính từ bấy lâu nay. Và chánh phủ này phải đảm trách một công việc rõ ràng cách mạng dựa vào nhân dân.

MỘT HỘI NGHỊ LẬP HIẾN

Công việc ấy là:

1) Chuẩn bị một cuộc tuyên cử để đi đến một Hội nghị thảo hiến. Hội nghị sẽ quy định nguyên tắc cho một chính sách quốc gia. Phải lo giáo dục nhân dân thấm nhuần chủ nghĩa quốc gia, mà chương trình riêng giống với chương trình cách mạng của Quốc dân đảng Trung hoa thời 1930.

THƯƠNG THUYẾT VỚI PHÁP

2) Chánh phủ Liên Hiệp Quốc gia ấy sẽ thương thuyết với Pháp về vấn đề Việt Nam gia nhập Liên Hiệp Pháp. Vấn đề này theo các ông nói trên, sẽ không còn gì là khó nữa.

XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ CỦA ĐỘI VIÊN CHÍNH PHÁP

3) Xác định nhiệm vụ của Đội viên chính Pháp, và sự liên lạc của đội quân ấy với Tân chánh phủ.

Theo 5 vị nói trên thì hiện nay đội viên chính Pháp chỉ đánh giặc với một tánh cách hoàn toàn quân sự. Và như thế là khó mà thắng Việt Minh.

4) Biến đổi Quân đội quốc gia Việt-nam thành một đội quân cách mạng quốc gia có một nhiệm vụ rõ ràng vừa chánh trị vừa quân sự.

Một thí nghiệm mới theo đường lối xã hội quyền hành và ái quốc. Nhưng, theo ký giả Bodard, chưa chắc đề nghị của 5 ông trên được tiếp nhận hay không?



HỘI ĐỒNG NỘI CÁC NHÓM HỢP

Đã chấp nhận dự án phúc đáp bản thông điệp Pháp ngày 22-10-53

Hội đồng Nội các đã nhóm họp sáng ngày 13 Novembre, dưới quyền chủ tọa của Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, tại Thủ tướng phủ.

Hội đồng đã chấp nhận một dự án phúc đáp bức thông điệp Pháp ngày 22 Octobre, dự án này sẽ được chuyển đệ lên Đức quốc trưởng duyệt y.

Kể đó các vị Tổng trưởng đã trao đổi ý kiến về chương trình nghị sự của Hội đồng tối cao Liên hiệp Pháp mà phiên nhóm tối đã định vào ngày 26 Novembre. Các vị Tổng trưởng,

Tài chánh, Tư pháp, Quốc phòng, Ngoại giao, Kinh tế và Quốc gia giáo dục đã được đề cử dự vào phái đoàn Việt Nam sẽ sang Paris dự khóa nhóm của Tổ chức cao cả này.

Ô Lê Quang Hộ Tổng giám đốc Cảnh sát và Công an Việt Nam

Do Nghị định của Thủ tướng Chánh phủ số 301MIIDirsurnalP ngày 4 Novembre 1953, ông Lê quang Hộ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, được bổ nhiệm để giữ kiêm luôn chức vụ hiện thời của Ngài, chức vụ Tổng Giám đốc thực thụ Nha Cảnh sát và Công an Quốc gia Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG LIÊN QUỐC MARC JACQUET SANG SAIGON

Hồi 15 giờ ngày 13-11 Bộ trưởng Liên quốc Marc Jacquet đáp phi cơ sang Saigon. Ông sẽ trở về Paris ngày 25-11 để dự phiên nhóm Thượng Hội đồng L. H. P.

Cuộc đua xe đạp vòng quanh Nam Việt

Vào đầu tháng Janvier 1954 sẽ có cuộc đua xe đạp vòng quanh Nam Việt:

Cuộc đua, theo sự giải thích của Đại tá Grolleau, sẽ gồm có bảy chặng sau đây:

1. — Saigon-Mỹtho-Vinhlong, 145 cây số, ngày 3 Janvier 1954.

2. — Vinhlong - Cầnthor - Bạcliêu, 147 cây số, ngày 4-1-54.

3. — Bạcliêu - Sóc Trăng - Cầnthor, 115 cây số, ngày 5-1-54.

4. — Cầnthor - Thốtnot - Rạchgiá, 128 cây số, ngày 6-1-54.

Ngày 7 Janvier nghỉ tại Rạchgiá.



Phó Tổng Thống Nixon, cùng Trung Tướng Nguyễn văn Hinh và Ngài Tổng Trưởng Quốc Phòng Phan Huy Quát, đang quan sát việc tập luyện những binh lính ở Quán Tre.

5. — Rạchgiá, Longxuyên - Chầuđốc, 131 c.s. ngày 8 Janvier

6. — Chầuđốc - Longxuyên - Sade - Vinhlong - Trà vinh. 200 c.s. ngày 9-1-54.

7. — Trávinh - Vinhlong Mỹtho Saigon. ngày 10-1-54, 215 c.s.

Ngoài ra, ở mỗi chặng, sẽ có biểu diễn diễn kịch và hăng rồ, có hội họp thanh niên và tổ chức nhiều cuộc vui. Tổng số chi phí độ 420.000 đồng do nhật báo « Thân chung » chịu hết. Cuộc đua sẽ được rất nhiều giải thưởng: từng chặng cũng như ở cuối cuộc đua.

ÔNG PAUL REMY QUẬN TRƯỞNG HỒC MÔN BỊ PHỤC KÍCH TỪ THƯƠNG TRONG 1 CUỘC KINH LÝ

Chiều 6-11, ông Quận trưởng Hóc môn Paul Remy, trong khi đi kinh lý một làng trong quận của ông bằng xe Jeep, đã rơi vào một cuộc phục kích của Việt Minh và bị tử thương với người tài xế và bốn người lính cùng đi với ông.

Thi hài của các nạn nhân được chở về quận lỵ. Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, Cao ủy Gautier, Trung tướng Bondis và Thủ hiến Hồ quang Hoài đã viếng các nạn nhân lần cuối cùng.

Quận trưởng Paul Remy, đã có đệ ngũ đẳng quốc Huân chương, trong dịp này đã được Thủ tướng truy tặng tử đẳng. Ông lại được vị đại diện nước Pháp truy tặng ngũ đẳng Bắc đẩu Bội tinh.

Trung tá Pougin de la Maisson Neuve tử trận tại Bà Rịa

Trung tá Pougin de la Maisson Neuve, chỉ huy trưởng đoàn 2ème Spahis và tiểu đoàn Bà Rịa Cấp, đã tử trận hôm 3 Novembre vì miếng đạn mìn ché, trong khi ông dẫn đầu một cánh quân Pháp Việt trên đường Bà Rịa - Xuân Lộc cách Sài Gòn 80 cây số về phía Đông Nam.

Chỗ cũ khám lớn sẽ dựng lên 1 khu công thự

Thứ tư 18 này, Nha Tổng Giám đốc Công chánh Việt Nam sẽ nhận các đơn đầu thầu xây dựng khu các Bộ trên khoảng đất khám lớn cũ, hiện đề trống. Một phiên Hội đồng Nội các đã chấp thuận hợp đồ của ông Hoàng Hưng.

Khu các Bộ sau này sẽ gồm có ba dinh thự lớn một tòa ở giữa, hai tòa hai bên đặt theo hình chữ « U » thêm quay về đường de Lattre de Tassigny. Hai tòa ở hai bên có bảy tầng lầu, sẽ là nơi đặt các văn phòng của 12 Bộ, một tòa xây dựng dọc đường Gia Long, một tòa dọc đường Lê Lợi. Dinh thự chánh ở giữa, một tròng ra đường Thống chế de Lattre de Tassigny sẽ chỉ có một tầng ở dưới cùng với hai tầng lầu.

Cả ba tòa dinh thự sẽ gồm có trên 500 phòng. Công cuộc này sẽ tốn ít nhất cũng 50 triệu và phải trên một năm mới hoàn thành.



Phỉ báng một cách khoa học

Kể viết bài này còn nhớ một vụ phỉ báng chánh trị có tánh cách lịch sử vì nó đã thành công một cách cụ thể và đau xót, là nó đã giết chết một chiến sĩ xã hội, ông Salengro.

Ông Salengro, một đảng viên xã hội, tự tử vào thời kỳ phong trào bình dân Pháp. Lúc bấy giờ ông là Bộ trưởng nội vụ, nếu tôi nhớ không sai. Ông tự hủy mạng mình vì quá bức tức. Không ai ngờ một đảng viên xã hội, thêm nữa là một trong đám người lãnh tụ, tức là một nhà biện chứng dự biết rằng kẻ địch dùng phương pháp phỉ báng như là một lợi khí chánh trị, lại dùng thái độ tiêu cực để mà đối phó kẻ thù của mình.

Từ ngàn xưa phỉ báng là một lối phá hoại được nhiều hạng người dùng, nhất là ở trong những xã hội hư mục, hoặc dưới những chế độ không năng cao phẩm giá con người. Ở Việt Nam ta phỉ báng là một món hàng dễ tiêu thụ nhất. Chonên không trách sao có hạng con buôn chuyên nghiệp phỉ báng để mà trục lợi.

Không chống nổi người ta một cách ngay thẳng, không dám chỉ trích đường lối chánh trị của kẻ khác, một đám người vẫn núp trong bóng tối bán tin phỉ báng. Họ chuyên vụ chế tạo « tin đồn ».

Tin đồn mỗi ngày mỗi thay đổi, mỗi thêm lên, mỗi khi có luồng gió chánh trị mới. Người ta phao vu lẫn nhau đủ điều, cốt bôi lọ người kia dựng làm cho mình sáng sủa, sáng để mà lên, sửa để mà múa.

Thật là một triệu chứng đáng lo ! Triệu chứng hình dung cả một tình hình rối rắm và một tâm trạng uơu hèn.

Nhưng các lối phỉ báng của hạng chuyên môn gieo tin phá hoại và phẫn giận đều thiếu khoa học, khiến nên kết quả trái hẳn ý muốn của chúng. Họ không ngờ rằng phao vu là con dao hai lưỡi, không đâm được người là đâm lại mình. Họ không hay biết rằng thứ tên của họ dùng là tên làm bằng giấy, mà mục tiêu của họ nhắm là cột đồng.

Nhận thấy việc làm phỉ công ấy mặc dầu lắm lợi, Bá Đương tôi có nghĩ ra một cách phỉ báng khoa học hơn nhiều, làm cho ai nghe qua cũng phải tin đảo tin đề. Bá Đương xin hiến kế cho các nhà chuyên nghiệp phỉ báng.

Đấy, phương pháp phỉ báng khoa học :

Nhưng bạn đọc đừng quên, đã là phương pháp khoa học thì không còn là phỉ báng nữa.

Ba Đương

Đừng lầy-lắt nữa !

SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN ĐỜI
VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU-LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích

làm việc hơn trước

CỬU - LONG - HOAN

CỦA NHÀ THUỐC

VŨ BÌNH DẪN (Chợ lớn)



Nước mát PHAN THIẾT
MẬU-HƯƠNG

đủ hạng : NHỎ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON



VITAMINÉ

Vừa trị ban, vừa bồi bổ, ngọt
và thơm, dễ uống. Tổng phát hành
Nhà thuốc tây NGUYỄN THẾ
95 Đường Gallieni — SAIGON



VIỆT-NỮ Nữ-Công Học-Đường

108-110 Frère-Louis—SAIGON

Bồn trường bắt đầu thu nhận học sinh khóa
thứ ba.

Trường rộng rãi hạp vệ sanh. Phụ huynh
học sinh muốn gởi con em đến học xin viết
thơ gắp về trường, vì số thu vào có hạn.

Trường có nhiều nữ giáo viên, và giáo sư
chuyên nghiệp chăm nom chỉ bảo cho các
em—có lãnh làm bánh mứt, lãnh thêu tay và
thêu máy.

ĐỜI MỚI số 86

Và năm
Albert

**ĐI KHUẤT CÁC BẢO
NGOẠI QUỐC**

NHỮNG Đứa TRẺ BỎ RƠI Ở ANH
SẼ ĐƯỢC GỞI SANG ỨC CHÂU

« Phải cho tàn dư những trẻ em bị bỏ rơi
ra ngoài nước. Các em sang ở Úc sẽ sống một
cuộc đời bình thường và sung sướng hơn ».

Đó là kết luận cuộc điều tra của bộ nội vụ ở
Anh. Trong vài năm nay có một số trẻ bị bỏ rơi
đã được gởi sang Anh. Người ta cho rằng cho
chúng sang một lục địa mới như thế thì tương
lai của chúng sẽ được rực rỡ hơn vì ở nước
Anh dân cư quá đông đúc. Kết quả đã thấy rõ
như thế. Các trẻ em được sung sướng hơn và
có thể đạt những địa vị khá trong xã hội.

Ông Mods, đại diện cho bộ nội vụ chuyên
trách về việc gởi các em này sang Úc châu đã
khuyến khích giới cầm quyền nên theo đuổi
chương trình này.

Ông nói thêm :
« Có nhiều người thấy rằng giữ những trẻ đó
đi tới một nơi xa lạ như vậy là làm một việc
tàn nhẫn nhưng nếu họ thấy các trẻ đó sang
đây vui vẻ ăn chơi chắc họ sẽ thay đổi sự nhận
xét của họ. »

(Manchester Guardian, Anglet)
HITLER CÒN SỐNG

Viên kỹ sư người nước Brésil tên là Besnito
Carlo Orinari quả quyết rằng Hitler còn sống.
Bị lạc vào một vùng ở miền Rio de Jaguaray sau
khi đi dạo chỗ này chỗ kia kỹ sư được một
người Đức tiếp và mời vào trong một cái trại
nhỏ. Ở đây viên kỹ sư nói rằng đã thấy Hitler
hơi gầy, thái dương xám đen nhưng về
nhìn lạnh như sắt, (Sic) ngoài ra Orinari còn
thấy hai người Đức khác nữa.

« Nhân cư vì bất thiện » Thật rõ rệt. Ăn không
ngồi rồi, cứ ngồi mà tấn nhâm.



— Ba nó đi đâu rồi !

ĐỜI MỚI số 86

NUỐT CON CHUỘT NÀY, TAO CHỖ
MÀY CHIẾC XE

Muốn có một chiếc ô-tô, một người dân ở
Straalen ở miền Rhénanie, gần biên giới Hòa
Lan không ngần ngại nuốt cả một con chuột.

Anh ta đang ngồi ở trong một quán cà phê
cùng với nhiều bạn nữa. Một người trong bọn
bắt được một con chuột đang bò lên trên một
cái gối. Một người buôn rượu có tiếng giàu có
cũng có mặt trong lúc ấy nói đùa : « Nếu anh
nuốt được con chuột đó tôi sẽ cho anh chiếc xe
hơi của tôi. »

Anh ta ngập ngừng một hồi lâu, và khi anh
ta đã đoán được lời nói người buôn rượu
là thiệt anh ta nuốt chửng con chuột.

Anh ta được chiếc ô-tô. Người chủ trước chỉ
nhờ anh lái ô-tô đưa ông về nhà.
**ĐẠT NHIỀU QUẠT MÂY LỚN TRÊN
CÁC NƠI NHÀ Ở LUÂN ĐÔN**

Ông Robert San Some, một nhà phát minh đã
75 tuổi dự định cho đặt lên các mái nhà ở Luân
đôn những quạt lớn mục đích để quạt tan
sương mù ở giồng sông Tamise bốc lên.

**ÔNG THẦY DẠY JUDO CỦA PHÁP
QUA CANADA**

Sau một thời gian ở lại nước Nhật trong 2
năm Jean Beaujean, cựu cố vấn cho hội Judo của
Pháp vừa mới khởi hành đến Canada, nơi ông
định phổ biến phur-ung pháp của ông.

Trước kia, Beaujean đã quay ở Pháp một
cuốn phim nổi về chuyên môn của ông, tức là
môn võ Judo.

**MUỐN SỐNG LÂU
NÊN UỐNG LA VE ?**

Nếu như con ngựa Tulle này biết nói, nó sẽ
tuyên bố : « Các người muốn sống lâu, các ngài
nên uống la ve. Vừa rồi ở Mahloe người ta đã
làm lễ lần thứ 55 cho con ngựa già nhất thế
giới mang tên trên đây. Từ lúc lớn lên đến
nay, mỗi ngày con Tulle uống đến 4 chai la ve. »

ĂN PHẢI THỦ « NĂM CƯỜI »

Một gia đình năm người sống ở một thị trấn
nhỏ thuộc miền Bắc nước Nhật đã phát cười
liên tiếp suốt 36 tiếng đồng hồ vì ăn nhầm nấm
độc. Gần họ bị đập liên hồi trong lúc họ cười.
Đôi khi tiếng cười phát cao giọng nghe rất
ghê sợ.

Xóm giềng nghe họ cười chạy sang xem.
Họ thấy năm người trong gia quyến Kumé
lên cơn nôn và đi chầy.

Mặc dầu họ đau đớn như vậy, họ vẫn cứ cười.
Các y sĩ được mời tới khám bệnh đã nhận thấy
rằng chắc nạn nhân đã bị ngộ độc vì thứ nấm
có tên là « năm cười ».

**CUỘC HỢP CỦA NHỮNG NGƯỜI
THEO CHỦ NGHĨA KHỎA THẦN
Ở ĐỨC**

Hội những người theo chủ nghĩa khỏa thân
ở Đức hiện hợp hội nghị ở Dusseldorf. 450 đại
biên dự cuộc họp hậu áo vét tông đen và quần
sọc. Theo bản so sánh của chủ tịch hội nghị thì
hiện có ở Đức 408.000 hội viên và trên thế giới
có cả thảy 2 triệu đó là không kể 20 triệu dân
đa đen Phi châu không có chân trong hội.



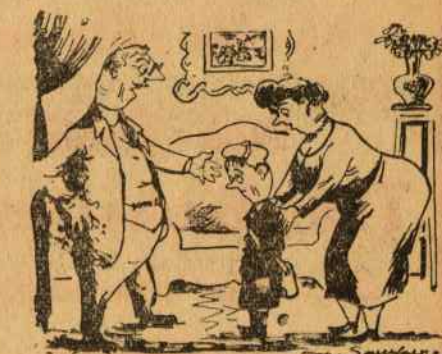
— Này ! Thắng cu quả là một vị
thần đồng. Đấy chị xem, sáng kiến
của nó tài tình đến thế nào. Muốn
đập bể hạt giẻ, nó đã nghĩ ra cách
ấy !

**KHAI THÁC NGUỒN LỢI
TRÊN CUNG TRĂNG**

Từ trước đến nay chưa có một ai dành về
phần mình những nguồn lợi ở trên cung trăng
nhưng vừa rồi bá tước Touche Skadd'ng vừa
lập ở Nôu ước một hội có đóng cổ phần để đi
khai thác những mỏ ở trên hành tinh của chúng
ta. Trong một cuộc hội hiệp báo chí, bá tước
tuyên bố là bá tước không ngại gì về những sự
khó khăn về công việc khai thác các nguồn lợi
trên khu vực chi Lăng mà bá tước cho biết
những người đồng cổ phần được quyền khai
thác trên một chu vi 120.000 cây số vuông. Bá
tước kết luận « Chúng ta đang đặt nhiều tin
tưởng vào việc phóng hỏa tiền đầu tiên lên
một trăng ».

**TOJO, TRƯỚC KHI BỊ HÀNH QUYẾT
ĐÃ NÓI GÌ ?**

S'insho Hanayama, một thầy tăng lữ về đạo
Phật có dự vào vụ xử tử đại tướng Tojo vừa cho
biết nội dung bài phát trần của đại tướng gồm
1000 tiếng đọc trước lúc bị hành quyết. Trong
bài đó, Tojo đoán trước nước Nhật sẽ phục hưng
nhờ ở sự cố gắng của họ, một phần nhờ ở chỗ
tìm hiểu của kẻ thù của họ. Còn về việc kết án
ông là thủ phạm chiến tranh ông tuyên bố vẫn
còn nhẹ vì chính ông đã gieo bao đau khổ cho
đồng bào của ông.



— Học dở quá chừng ! Không lên lớp
được, bây giờ mày định làm gì đây ?

— Chính ba con đã làm bài vở hộ cho
con, con bắt đền ba con đó !



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhân hiệu **TÀU BUÔN**

Chuyên bồ phôi, nhuận phôi,
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

KỸ LUỒNG
và
MAU LẺ

Liché

NGUYEN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503



Một người bạn luôn luôn trung thành

Đại tửu lâu

SOAIKINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

**PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÈ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÀI ÁN CẦN**

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
446 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
GHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

THỜI TIỀN

NGOẠI trưởng Mỹ Foster Dulles tuyên bố : « Mỹ không bao giờ nói rằng mình luôn luôn chống lại việc nhìn nhận Trung Cộng ».

Đài Loan đã nổi xao lên vì thái độ mới của Mỹ cho rằng đây là một vũ nặng cho quốc dân đảng Trung Hoa và các quốc gia chống Cộng ở Á châu. Các giới trong chính phủ Tưởng giới Thạch đồng ý là ngoại trưởng Dulles sửa soạn dự luận dân chúng Mỹ để nhìn nhận Mao Trạch Đông.

EISENHOWER, Churchill và Laniel sẽ gặp nhau vào đầu tháng chạp 1953 này tại Bermudes. 3 ngoại trưởng, Mỹ, Anh, Pháp cũng sẽ tham dự vào cuộc hội nghị quan trọng này. Các vấn đề của khối Đồng minh sẽ đưa ra bàn cãi trong đó có cả vấn đề Đông dương.

Đại tướng De Gaulle tuyên bố với báo chí về hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu, lên tiếng kêu gọi nước Pháp phải làm đủ mọi cách để chống lại việc chuẩn y hiệp ước « quái gở » ấy :



CHURCHILL



DE GAULLE

« Hiệp ước này mà chuẩn y thì Pháp sẽ ở vào tình trạng xư « bảo hộ » của Mỹ và sẽ làm cho Đức chiếm địa vị ưu thế ở Âu châu. Nếu chuẩn y thì nước chúng ta sẽ mất chủ quyền và bắt buộc phải xé dây con em chúng ta vào một tổ chức phòng thủ cho một mục đích không thể là mục đích của chúng ta »

« Giữa thời đại của bom khinh khí, nhiệm vụ đầu tiên của chúng ta là tìm hết mọi cách có thể thỏa hiệp với khối Cộng sản. Nước Pháp được đặc biệt có cơ để làm việc ấy. »

Ngoại trưởng Nga sẽ tuyên bố với tất cả thông tin viên ngoại quốc ở Moskva rằng Nga sẵn sàng tham dự mọi cuộc hội nghị ngũ cường (có mặt Trung Cộng) để giải quyết tất cả mọi vấn đề đang lòng dòng trên thế giới (kể cả cuộc chiến tranh ở Đông dương). Ông Molotov cho rằng hội nghị Tam cường ở Bermudes với « đặc điểm đem chống các nước này với các nước nọ, sẽ không có kết quả gì hết và chỉ làm tăng thêm tình hình khốn trương của quốc tế ».

Sáng kiến của ngoại trưởng Nga sẽ đến sau ngày tướng De Gaulle ước liệu nói chuyện với Nga và trước ngày Quốc hội Pháp bàn về hiệp ước khối Cộng đồng Âu châu.



LANIEL

TRƯỚC Thượng nghị viện Pháp, thủ tướng Laniel tuyên bố nhắc lại rằng : « Chánh phủ Pháp không xem vấn đề Đông dương chỉ giải quyết bằng quân sự mà thôi. Cũng như người Mỹ ở Triều Tiên, chúng ta không bắt buộc đối phương phải đầu hàng rồi mới thương thuyết. Cũng không khác gì Mỹ ở Triều Tiên, Pháp không theo đuổi chiến tranh vì mục đích chiến tranh và nếu có một giải pháp danh dự trong khuôn khổ quốc gia hay quốc tế, thì Pháp sẽ lấy làm sung sướng đón tiếp một giải pháp ngoại giao để chấm dứt chiến tranh. »

« Chính tôi đã công khai tỏ ý muốn này tại Quốc Hội hồi 27 tháng 10 vừa rồi song chưa thấy cụ Hồ chí Minh hay chánh phủ Trung Cộng trả lời ».

Lấy mắt người Việt xét việc thiên hạ

CÁI «CA» CHÁNH TRỊ MOSSADEGH

TRỌNG YÊM viết

Thưa bạn,

XIN trở lại cùng bạn xét việc xưa nay. Hay có, dở có. Nhưng chắc hơn là có lòng thành bươi móc ra trước dư luận bạn Đồi Mới một mớ chuyện thiên hạ từ trước tới giờ.

Thưa bạn, hôm nay tôi sẽ cùng bạn xét vụ ông Mossadegh, tiền nhiệm Thủ tướng nước Ba Tư; nước này ở vùng Trung Đông thuộc Đông Á. Và ông Mossadegh là một lão cách mạng, suốt đời lao khổ, từng lưu lạc ở Paris. Chính ông với tư cách Thủ tướng Ba Tư đã thu hồi cho Tổ quốc ông mỏ và xưởng lọc dầu hòa Ba Tư ở trong tay người Anh.

Lúc bấy giờ cả Quốc hội và nhân dân Ba Tư đều coi Ông như là vị cứu quốc; thanh thế ông lừng lẫy. Vụ tranh chấp Anh-Ba Tư về vấn đề dầu hòa làm sôi nổi dư luận quốc tế. Không một nước nhỏ nào, không một người biết đọc báo chí nào là không biết tên Mossadegh. Người ta lại còn biết Ông với danh từ « đại ái quốc gia ». Các nhà báo, các cường quốc các nhà ngoại giao và chánh khách còn gán cho danh từ « cáo già » (Vieux Renard).

Bạn chủ nhiệm Trần văn Ân có lần khen Ông dẻo dẹo. Nhưng đến ngày nay Mossadegh phải ra trước tòa án quân sự của Quốc vương Ba Tư, bị cáo là mưu sát nhà vua.

Nhà đại ái quốc Mossadegh có lần sang Mỹ. Có lẽ cuộc viếng du của ông không thu hoạch được kết quả nào đáng đề ý, mặc dầu Mỹ tỏ ý muốn giúp đỡ ông.

Thưa bạn, tôi sẽ không biện hộ cho « cáo già » Mossadegh. Vì ông đã rất khéo biện hộ cho mình. Tôi chỉ cùng bạn xét cái « ca chánh trị Mossadegh », đề cùng nhau rút bài học.

Ra trước tòa, lão Mossadegh vẫn thản nhiên, không đổi sắc diện, và vẫn khi khốc, khi cứng, khi hùng hồn. Lúc nào lý luận của ông cũng bén lăm. Thật không dễ ngồi xừ một bị cáo cỡ khôi tuối cao cận cập bát tuần.

— Ông Mossadegh báo quan tòa không biết luật pháp, và tòa án quân sự không có thẩm quyền phán xử ông.

Lý của ông cũng lăm. Chính ông là vì Thủ tướng được Quốc hội thừa nhận và Quốc hội chưa đánh đổ ông. Ông lại được nhân dân trực tiếp tán dương trong một cuộc trưng cầu dân ý.

Chánh phủ bây giờ đang xử ông là chánh phủ của Quốc vương. Cuộc lật đổ ông là một cuộc bạo động do quân nhân theo Quốc vương chủ động.

Như vậy là Mossadegh chưa hết quyền Thủ tướng hợp pháp. Chỉ một điều ấy đủ làm cho ông Mossadegh thắng thế trước tòa án quân sự của Quốc vương, và làm cho danh

giá ông càng cao trước dư luận quần chúng. Thế nên vẫn giữ được lòng dân. Dân chúng đã tỏ lòng tri ân đối với ông trong những cuộc biểu tình trong lúc ông cải và trước quan tòa.

Mossadegh sẽ bị kêu án hay không chưa phải là điều mà bạn và tôi đề ý lo lự. Chúng ta đang nghĩ cái « ca chánh trị Mossadegh ».

Bạn không quên rằng dân Ba Tư rất đói khổ. Nguồn sống của cả một dân tộc là huê lợi dầu hỏa. Lúc người Anh khai thác mỏ dầu, lọc dầu và bán dầu, thì dân Ba Tư có công ăn việc làm và được sống lây lất. Người Anh giành phần « sư tử » đã đành, mà cũng còn có chút cho dân bản xứ.

Ông Mossadegh cùng Quốc hội Ba Tư định giành lại tất cả huê lợi dầu hỏa cho dân tộc. Thiện ý rất đầy đủ, lòng thương đồng bào rất là chu đáo. Chắc không người Ba Tư nào không nhìn nhận.

Lấy lại mỏ dầu hỏa, có lẽ ông Mossadegh đã nghĩ lại dụng mưu thuận giữa Nga-Mỹ và Anh - Mỹ mà nhờ kỹ thuật và tàu bè của ngoại quốc.

Tất cả chánh trị của Mossadegh là quanh quẩn bên những mưu thuận ấy. Nhưng tháng qua năm lại Mossadegh không nhờ được ngoại viện. Thế Nga, thế Mỹ, thế Anh, ông không nhờ

được thế nào. Rốt cuộc ông bị thế chọi thế đến nỗi dân chúng Ba Tư thêm đói khổ. Tình thế nội bộ đưa ông đến chỗ xử sự có phần độc đoán, có phần lấn áp Quốc vương bị coi là thân ngoại.

Do đó xảy ra vụ bỏ ngôi của Quốc vương Ba Tư và vụ bạo động lật đổ Mossadegh.

Đề rồi một chánh phủ Quốc vương được thành lập, và chánh phủ này cũng xử sự độc đoán như chánh phủ trước, có khác chăng là một đảng dựa vào nhân dân (Mossadegh) và một đảng dựa vào Quốc vương (có tay ngoại quốc).

Được là vua thua là giặc. Mossadegh thua, Mossadegh là giặc. Mai này tướng Zahedi và Quốc vương thua, thì họ cũng sẽ là giặc.

Thế Nga, thế Mỹ, thế Anh, thật khó thay cho người cầm vận mạng nước nhỏ. Ở giữa ba gọng kềm, đau lòng thay cho người yêu nước. Dám bắt tay một cường quốc để cứu khổ đồng bào phần nào thì lại sợ lọt vào vòng phản quốc. Thẳng thắn đi với nhân dân thì nhân dân đói. Mà kẻ đối thì mất trí khôn.

Khổ thay ! Thế chiến quốc, thế xuân thu !
Ai công hầu ! Ai Khanh tướng !
Mossadegh ngồi tù.



Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

DÂN NGHÈO CẦN TẬU MÁY BAY TRỰC THĂNG

DÂN nghèo ở nhà lá trong châu thành độ rày đang bị một phong trào bỏ của chủ đất dời nhà, đã chiếm lại chỗ mà trước khi dân nghèo chưa đến ở thì chỉ có ao bùn hôi thối. Các chỗ « trâu đầm » ấy ngày nay đã đắp lên bằng phẳng, trông gọn mắt lăm, thế là các chủ đất khởi xướng lên phong trào dời nhà.

Một hạng chủ đất khác lại bỏ các xóm nhà lá bằng cách bít lối đi lại ở các đường hẻm qua đất mình không cho dân trong xóm vô ra. Chắc các ông này nghĩ rằng độ rày đã có máy bay trực thăng, thì dân ở các xóm bị bít đường nên bèn nhau lại mỗi xóm tậu lấy một cái, để muốn đi làm và trở về nhà thì bay qua lối bít.

Có tin đường như vậy ông hội đồng đã hứa hẹn om sòm với dân nghèo trước ngày đắc cử chuyên này sẽ lên tiếng — để cho người ta còn biết là còn có các ông — hồ hào cò đống cho anh em ở các xóm mắc ghen mua máy bay trực thăng.

Còn đối với những nạn nhân bị đuổi đất thì các ông hội trừ tính tranh đấu cho họ một chỗ đất rất rộng rãi, khoáng đạt ở trên cung trăng để ở.



CỎ XE LIÊN HIỆP PHÁP

VỀ cuộc hội họp của hai nghìn người Pháp ở Saigon (để đối lại với Hội nghị toàn quốc) xét vấn đề Pháp Việt, và công kích Pháp đã nổi rộng quá nhiều nguyên tắc L. H. P. đồng nghiệp Giang Sơn ở Hà Nội viết : « Một cỏ xe L. H. P. mà còn tới hai nghìn con dân Pháp quốc búa lại thế thì làm gì chả không leo nổi dốc. »

Xin miễn phụ thêm lời bàn.



GIỐNG CỎ ĐUÔI LÂM OAI HÙNG

CÓ ông nghị Nguyên lão Đuôi tự xưng là « dân ta hàng anh dũng » đã hằng hái phân đối Hội nghị Toàn quốc học ai hết (vì có gì thì ai cũng thấy lộ chân tướng ra rồi).

Đến khi mọi người đều cho rằng chỉ có những người không phải là dân ta mới không tán thành Việt nam độc lập và chịu gia nhập Liên Hiệp Pháp hiện thời, thì ông nghị đuôi mới vội vã dấu cái đuôi của mình đã thò ra quá dài, bằng cách lại vỗ ngực tự xưng rằng « dân ta vẫn oai hùng » không có phân đối H.N.T.Q. Nghĩ là ông hàng anh dũng, vẫn oai hùng đủ dáo, hoan nghênh luôn một lượt.

Độc giả thấy cái đuôi thò ra, thật vô của ông nghị Đuôi tự Lối không biết ông thuộc về giống nào ?

Kết quả bạn đọc bàn về « Ngược Thời » được trúng giải thưởng

- Tin các bạn được chấm thưởng
- 1.) Bạn Thọ Văn tức Nguyễn bá Thọ Nha Học Chánh Nam-Việt.
 - 2.) Bạn Kỳ Nam hộp thư 23 Huế.
 - 3.) Bạn Kim Sơn tức Lê-thiện-Vy Công-An Trung-Bộ Huế.
 - 4.) Bạn Hồng Văn No 1 Rue Santerre Tân-An.
 - 5.) Bạn Hoàng Hoa tức Hồ Minh Phan châu Trinh Huế.

Chúng tôi đã bắt đầu gửi ngân phiếu cho các bạn.

TY QUẢN LÝ



Bớt thù thêm bạn

BẠN là người tranh đấu. Tất nhiên bạn có chủ nghĩa, có lý tưởng, có lập trường chánh trị. « Có » trong bao nhiêu cái « có » khác nhau. Khác nhau có tiếp cận và đối chọi. Tánh cách tiếp cận và đối chọi làm cho bạn, ngoài ra đồng chí của bạn, còn có bạn bè đồng tình, bạn đồng minh, và có kẻ nghịch.

Có địch đối là lẽ dĩ nhiên của người tranh đấu. Dù là không tấn công ai đi nữa, chỉ một điều nêu cao lập trường là chống, là không theo đường lối của kẻ khác để tiến theo đường lối của mình.

Như vậy, ở trong xã hội, bạn có người địch đối, có bạn tranh đấu.

Tôi xin bạn « bớt thù thêm bạn ». Bạn đừng vội cho tôi là « ba phải », là bạn của mọi người, để rồi không bạn với ai cả. Tôi giải thích.

Bạn rất có thể bớt thù, mà không đi sai tôn chỉ của bạn. Bạn có biết chẳng có biết bao nhiêu người không hiểu bạn, không hiểu cả lập trường của bạn. Mà không hiểu là có thể tấn công.

Nếu bạn chịu khó hành động và cử động một cách rõ rệt, quang minh chánh đại, đừng có việc gì mờ ám, trước là giữa đồng chí, sau là giữa người trong xã hội, tôi tin rằng số người ngờ vực bạn sẽ giảm bớt, số người hiểu bạn sẽ thêm lên. Đành rằng sẽ có một số người cố tâm làm cho bạn thêm thù ít bạn, nhưng bạn đừng lo.

Người ta không hiểu lập trường của bạn, bạn nên tự bảo : vì ta còn thiếu sót, thiếu tranh đấu, thiếu thuyết minh. Chớ bạn đừng trách kẻ khác không hiểu.

Thuyết minh lập trường của bạn cũng chưa đủ. Còn phải đem ra thử thách, chà xát với thực tế. Còn phải kiểm thảo lại.

Ấy là bảo bạn kiên tâm, trì chí, nhẫn nại. Và cố chịu chỉ trích.

Ngoài ra, bạn cần phải trầm tĩnh, đừng vội chỉ trích kẻ khác nếu chưa phải chỗ chỉ trích. Bạn hãy cố tránh làm phiền người ta nếu không cần phải làm phiền. Vì có khi một cái phiền nhỏ để ra cái hờn lớn, gây ra lắm kẻ thù vô ích, không phải thù vì chủ nghĩa hay lý tưởng mà thù vì cá nhân.

Bớt thù là một nguyên tắc phải tôn trọng, nếu bạn nhận rằng cuộc tranh đấu của bạn có tánh cách trường kỳ.

Phân ngời thứ kẻ nghịch là một lối đánh có khoa học. Tuyền lựa đồng minh và đồng tình là một phương pháp rước thắng lợi.

Bạn hãy nhớ cho.

BẮT HỦ

Bắt đầu từ số 36 — Ra ngày 29-11-53

TIN MỚI

sẽ có thêm nhiều cây bút trào phúng duyên dáng và sâu sắc

Ngoài ra sẽ đăng:

Ba tiểu thuyết sáng tác đặc-biệt

PHÁP CÓ MẶT TRONG ĐỘC LẬP VIỆT NAM khác hơn VIỆTNAM ĐỘC LẬP TRONG L.H.P.

Nói tới sự có mặt của Pháp trên đất Việt nam cũng là nói bang giao Pháp Việt. Và nói bang giao Pháp Việt trước hơn bang giao nước khác là đặt nước Pháp vào địa vị ưu tiên.

Mà nói bang giao giữa hai nước là đã ám chỉ nền độc lập đầy đủ của Việt nam, được coi như là điều kiện phải có trước hết để gây mối bang giao.

Như vậy, khi dỡ ra vấn đề bang giao Việt Pháp là có thể hiểu ngay đó là bang giao giữa hai nước độc lập, bình đẳng và tự do.

Nhưng đó chỉ là lẽ tự nhiên. Lẽ của thực tế thì khác hẳn, cho nên mới có lầm sự bất bình khi có những kiến nghị đòi liên kết với Pháp trong hình thức mới, trên nền tảng tự do và bình đẳng.

Ở đây, chúng tôi đã có dịp chỉ rõ chỗ nhận xét sai lầm của một số người Pháp và báo chí Pháp. Chúng tôi biết chắc rằng trong thâm tâm, người Pháp vẫn cho chúng tôi là phải. Nhưng không ai có đủ uy quyền đứng lên bình vực lập trường của Việt Nam, vì sợ mang tiếng thanh toán đế quốc Pháp.

Nhận xét tình hình Việt Nam, người ngoại quốc không nên quên rằng nước Việt Nam từ 8 năm nay sống trong một hoàn cảnh phi thường; có người Việt Nam còn chiến đấu, có người đang tranh đấu; cả hai đều tranh thủ điều kiện dân tộc hiệp lực là độc lập quốc gia. Nếu không hiểu hoàn cảnh của đám người chủ trương tranh thủ tình hữu nghị Việt Pháp là không khi nào dân xếp được ổn thỏa vấn đề Việt Nam. Và nếu không cho rằng Việt Nam có lâm chủ tình hình mới có thể dọn đường hòa bình trên đất nước, thì không nên nói hòa bình.

Điều đáng tiếc là suốt 8 năm dài Pháp không tiến trước thực tại, không chịu rằng chỉ có người Việt Nam mới giải quyết được các rắc rối Việt Nam.

Pháp tiến từ danh từ này sang danh từ nọ; từ quốc gia tự do (hiệp ước 6-3-1946 với cụ Hồ chí Minh), tới quốc gia liên kết (hiệp ước 8-3-1949) rồi tới độc lập trong Liên hiệp Pháp.

Nhưng đó không phải là việc vô ý thức, bởi vì danh từ hình dung cả những chánh sách có sự tiến trình của nó. Người ta chưa quên rằng hai chữ độc lập bị coi như là « không thể có ». Ông Bollaert

tại Hà Đông rần rần mới dám dùng, nhưng tiếp theo ông bảo phải là liên thuộc. Và khi hai nước bất đồng đẳng liên thuộc nhau là có ngay một nước lệ thuộc.

Dựa vào câu « độc lập trong », người ta thiết lập chế độ bao trùm bằng những cơ quan như là Thượng Hội Đồng L.H.P. chẳng hạn.

TRẦN VĂN AN viết

Tuy nhiên, cuộc diện Pháp Việt biến. Thế tất sự nhận xét cũng biến theo, danh từ cũng bị thay đổi nốt. Người Việt không còn nói liên thuộc mà nói liên lập (nhiều nước độc lập kết liên nhau). Người Pháp nói hoán thành độc lập Việt nam và định nghĩa L.H.P. lại.

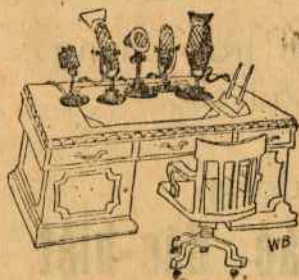
Hội nghị toàn quốc nói khởi liên minh, nghĩa là liên kết rộng rãi.

Ấy là những triệu chứng của tiến trình chánh trị.

Gần đây, ký giả được đọc một tờ báo Pháp tờ Climats. Báo này số 412 ngày 5-14-53 nhận xét tình hình Việt nam cho rằng Đồng Dương bước vào cuộc thế mới, lại có câu: Présence française dans le cadre de l'indépendance Vietnamiennne et non indépendance dans le cadre de l'Union française lúc là: Sự có mặt của Pháp trong độc lập Việt Nam, chứ không phải độc lập trong phạm vi L.H.P.

Tôi cho đó là một câu đầy đủ ý nghĩa. Và đáng khen thay người đã biết dùng nó. Và chính câu trên là diễn tả được chủ trương chánh trị mà chúng tôi có dịp nêu lên nhiều lần.

Ký giả báo Climats còn thêm rằng « nhìn vấn đề theo cái góc ấy là có biện pháp », rồi ông bảo người Pháp đã phí bao nhiêu sinh lực để diễn kỹ một việc



phải đến là độc lập. Tức là nói từ danh từ quốc gia tự do tới danh từ độc lập nước Pháp đã hao tổn vô số kẻ tiền bạc và lâm máu đào thanh niên.

Quả như vậy. Phen này chúng tôi đồng ý với tờ báo Climats. Và càng đồng ý, chúng tôi càng kêu gọi sự hiểu biết sáng suốt của người Pháp, kêu gọi bỏ hẳn chủ trương lờ mờ để mà tìm bạn của người Pháp.

Chỉ đòi làm bạn với Pháp, làm người bạn có năng lực, mà làm người Việt Nam bị coi là chống Pháp. Người ta không chịu xét rằng nếu phải chống mà ích nước lợi dân thì rất nên chống, chứ làm bạn trên nền tảng bình đẳng và tự do, có lợi cho song phương, thì hà tất phải chống. Pháp hà tất khư khư phải giữ thái độ chủ ông, và lo thủ lợi riêng, trong khi thời thế đã xoay chiều. Đồng ý với báo Climats, chúng tôi muốn thử đặt câu « Pháp có mặt trong khuôn khổ độc lập Việt Nam » vào thực tế.

Ở trên thực tế, khi nước Việt Nam được độc lập là người Việt Nam làm chủ đất nước mình. Làm ông chủ không có nghĩa là không có bạn, và như là hạng bạn làm lợi cho mình. Người Việt Nam đã chịu ảnh hưởng văn hóa Pháp từ lâu, đã hiểu tâm lý người Pháp, đã thu thái một mở sự nghiệp tinh thần của người Pháp, thì khó mà bảo người Việt Nam rút bỏ ngay những cái gì đã thâm nhập thần thể mình.

Ấy vậy, người bạn tự nhiên của Việt Nam sẽ là Pháp, nếu người Pháp biết nung đúc và gìn giữ cảm tình của người Việt Nam.

Là nước liên kết với Việt nam, nước bạn đứng đầu trong hàng nước bạn, Pháp sẽ có mặt trên lãnh thổ Việt Nam dưới hình thức kinh tế và văn hóa.

Công việc làm ăn của người Pháp sẽ được phát triển như thường, chỉ không được giữ độc quyền. Ngoài ra với tư cách là nước bạn đứng đầu, Pháp sẽ được hưởng những đặc ân nào không làm ngưng trệ sự tiến hoá của Việt Nam.

Trong tình thế mới chỉ có điều khác hơn xưa là từ địa vị chủ Pháp bước sang địa vị bạn.

Về phần Việt nam thì địa vị bị trị sẽ đổi ra địa vị chủ. Và thay vì đoạn tuyệt với chủ cũ Việt nam bắt tay với Pháp một cách hữu nghị.

Tám năm chinh chiến đau khổ cũng nhiều lắm rồi! Cái hố tuy đã sâu, nhưng còn có thể lấp bằng.

Thử nào song phương bắt tay nhau lấp bằng cái hố ác cảm Pháp Việt, để xây dựng lên trên lầu đài thịnh vượng chung.

TRẦN VĂN AN
ĐỜI MỚI số 86

TRONG khi thăm lặn trừ bị tổ chức cuộc triển lãm này, ở giữa ngay phong trào chính trị bùng bùng của Hội nghị Toàn quốc vừa rồi, thì các cán

bộ văn nghệ, phụ trách công cuộc đó thấy đều tự nhủ là việc làm của mình táo bạo quá. Vì họ, cũng như mọi người thân cận của họ, đều ngại là không thu thập được đầy đủ tài liệu, là không « có khách xem », và nhất là rồi đây sẽ khó tìm ra lối thoát cho cuộc triển lãm (giả dụ là cuộc triển lãm sẽ thành công.)

Thì bây giờ đây, công tác đã tạm gọi là xong xuôi, ta thử kiểm điểm lại kết quả của « hành động văn nghệ » đó, xem có thể rút ra được những kinh nghiệm gì?

Thứ nhất ta thấy rằng: bất luận một công cuộc nào hễ có chương trình và kế hoạch hẳn hoi — nghĩa là do những cán bộ có tinh thần tổ chức đứng dẫn, hợp lý, vô tư — thì dù gặp khó khăn đến mấy đi nữa, cũng vẫn vượt qua được như thường. Vì sao vậy? Vì rằng: công cuộc đó sẽ thu được lòng tin của nhân dân, tức là sẽ được nhân dân hưởng ứng và ủng hộ: công cuộc đó phải thành công.

Thứ nhì ta thấy rằng: một khi đã có sự tham gia thành khẩn của nhân dân thì tài liệu « cứ tự nhiên ở đâu kéo tới thôi », nghĩa là nhân dân chọn một gửi vàng, nhân dân cung cấp những kho báu vô giá của mình cho kẻ phụ trách làm phương tiện hoạt động. Chứng cứ: tác phẩm cổ kính, tranh ảnh « mốc meo » đã từ những thư viện tư nhân, ùn ùn đổ tới phòng triển lãm, khiến cho những ai khó tánh mấy cũng phải tắc lưỡi: « Ô! lạ nhỉ? »

Thứ ba là ta thấy: một khi nhân dân đã nhận công tác họ không còn phải là công tác riêng của một người nào, hay của một nhóm người nào nữa, thì dĩ nhiên đó phải là « công việc chung » rồi, mà đã là công việc chung thì bổn phận của mọi người là phải chia vai gánh vác.

Do đó mà số « khách đến xem Triển lãm, trong vòng một tuần lễ, bỏ rổ đi cũng tới con số 20.000 con người. Tính cho sát ra thì cứ 100 người dân Sài Gòn Chợ Lớn, đã có 1 người đến tham gia công cuộc phát huy Văn Nghệ kia. Trong số hai vạn khách « hành hương » nọ thì giới học sinh và sinh viên chiếm 2/3, nghĩa là đã có ngót

Bài học của một cuộc triển lãm SỨC MẠNH TIẾNG VIỆT

Hà Việt Phương viết

15.000 thanh niên nam nữ « quan tâm » đến sự tiến triển của Văn hóa nước nhà (như vậy, trung bình cứ 10 người học sinh ở đô thành thì có 1 người tham gia triển lãm).

Thứ tư thấy sự đòi hỏi « phải có một nơi tập trung kho tàng văn nghệ đã quá cần thiết nên bắt buộc các nhà tổ chức phải khếch xung kết quả thu lượng được kia mà mặc nhiên biến cuộc triển lãm sách báo nhất thời đó ra thành cuộc triển lãm thường xuyên của đủ ngành văn nghệ (văn, họa, nhạc, kịch, ảnh): Bắt đầu từ 16 XI 53, căn nhà hẹp hẹp đường phi công Garros Sài cảng, đã tự thân nhận trách nhiệm làm nơi « hò hẹn » của giới văn nghệ bốn trời Việt.

Đó là kinh nghiệm — hay là kết quả cũng thế — kinh nghiệm cần cấp của cuộc triển lãm. Kinh nghiệm kiến hiệu trông thấy ở hai điểm này!

1.— Khách đến phòng T.L. tổ về trang nghiêm như đi dự một buổi lễ hành hương vậy — nhất là thái độ của đa số học sinh.

2.— Khách đến phòng T. L. tổ về lưu luyến nơi đây đến nỗi có nhiều bạn

Việt kiều ở Thái-Lan ủng hộ kiến nghị của Hội Nghị Toàn Quốc

(Tổng Thư-ký H.N.T.Q. thông cáo)

« Nhóm « Tiếng Việt-kiều quốc-gia hải-ngoại » kính gửi về Tổng thư-ký H.N.T.Q. Saigon :

« Với tinh thần dân tộc Độc-Lập, Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh Kiến-Nghị của Hội-Nghị Toàn-Quốc.

« Đối với Kiến-Nghị ấy, chúng tôi cũng như đồng bào tro g nước tin tưởng rằng Phái-đoàn Thương-Thuyết sẽ mang một ánh sáng rực rỡ về cho Dân-Tộc Việt-Nam đang khao khát độc lập thực sự.

« Chúng tôi không muốn thấy kỳ di thương thuyết này Phái-Đoàn Thương Thuyết mang đi bỏ đũa rực rỡ mà khi trở về lại mang bó đuốc tắt. »

Nhóm « tiếng Việt-kiều quốc-gia hải-ngoại »

làng văn đã thốt ra câu này, giữa lúc anh ta lắc vai một anh bạn nghệ sĩ khác: « Trời! Có lý nào mà cùng sống trong đất Saigon năm năm trời rồi mà phải

đợi đến hôm nay, nhờ có cuộc triển lãm này, tôi mới được gặp anh! » — như thế có nghĩa rằng: phòng Triển lãm đã là nơi hò hẹn của « xã hội văn nghệ » rồi, mà không phải riêng gì của giới Văn Nghệ quốc gia vì đây lại còn là nơi hò hẹn của giới Văn Nghệ quốc tế nữa (xem qua Cuốn Sổ vàng, thấy gần đủ mặt những bạn nghiên bút của Đông phương và Tây phương có đại diện ở Sài thành).

Trên đây mới là hậu quả gần gũi của cuộc T.L. Bây giờ thử vạch ra con đường phải tiến tới của công trình xây nền đắp móng nọ, thì ta có thể dự tính ra được những giọng gì?

Đầu tiên là phần kết tinh của cuộc T.L. Phải được kinh qua trong việc thiết lập một Hội Nghiên cứu Việt ngữ, để tiếp tục việc sưu tầm và phổ diễn mọi điều về tiếng Việt.

Thứ đến việc tham gia của nhân dân vào công cuộc sự thảo và kiến tạo một chương trình giáo dục phổ thông và quốc lập về Việt ngữ (bằng chứng cụ thể dựa vào lời tuyên bố, có tính cách tiêu biểu, của một sinh viên cao học ghi trong sổ vàng, đại ý: « Cuộc triển lãm này là một tiêu chuẩn cho sự tin tưởng vào việc thành lập một chương trình kiến thiết nền quốc học cao cấp », nghĩa là chúng ta có đủ phương tiện để dạy dỗ lẫn nhau bằng tiếng mẹ đẻ, ở bất cứ cấp bậc nào.

Đề kết luận báo quát cho mấy dòng nhận xét sơ sài này, chúng ta cần nhấn mạnh vào hai điểm sau đây:

1.— Nhân dân khao khát thường thức và tham gia mọi hoạt động văn nghệ, cho nên nhân dân đã, và sẽ tham gia nhiệt liệt vào bất cứ phong trào nào có tính cách giáo dục đại chúng.

2.— Bằng vào sự phát triển hùng mãnh của Văn Nghệ. Văn hóa dân tộc mặc dầu là trong thời khoảng 1865-1945 mọi đà nảy nở đều bị thời thế kim hãm — các nhà Văn nghệ sĩ chuyên nghiệp tin tưởng vững vàng vào một nền Văn hóa độc lập và tự do của Ngày nay và của Ngày Mai



Khối óc phải làm chủ trái tim khi nhận thức sự vật

LÝ TRÍ LÀ BỐ ĐUỐC SOI ĐƯỜNG CHO HÀNH ĐỘNG.

Có lần tôi đã thổ lộ tâm sự với bạn tôi là tôi yêu cô B lắm, tôi lại tin tưởng Thượng là đáng Chí tôn đã tạo ra vạn vật và trên thế gian này, món đồ ăn mà tôi thích nhất là món « Mâm tôm » do người Nghề an chế tạo ra và thường chờ ra Bắc bán. Với tình cảm chủ quan của tôi, cái đẹp của cô B là cái đẹp tuyệt đối, là hoa hậu trong làng thiếu nữ, có nhận thức như thế thì tôi mới yêu; sự tin tưởng của tôi là sự tin tuyệt đối, Thượng đế là sự thật không còn mây may nghi ngờ nữa và cái món Mâm Tôm là ngon tuyệt đối vì nó không ngon nhất thì tôi đã thích món khác chứ!

Điều quyết đoán của tôi về sự ngon, sự tin, sự yêu có tính cách tuyệt đối trên đây có đúng không? Đúng làm nhưng chỉ đúng với riêng tôi mà thôi. Vì sao? Vì tôi chỉ quyết đoán, chỉ tô hồng thái độ mà không so sánh, phân tích, suy luận, tôi nói mà không có sách, mách mà không có chứng.

Trái lại, hoàn toàn khách quan nhận định vấn đề, bạn tôi bảo: Có B của anh tuy khuôn mặt đẹp nhưng chán đi chứ Bât; Thượng đế của anh tạo ra vạn vật nhưng kẻ tạo ra Thượng đế là ai? và cái món mâm tôm mà anh thích ăn, tuy ngon thật nhưng ông Cao bá Quát xưa kia đã từng than phiền.

Ngân thay cái mũi vô duyên
Câu thơ Thi sĩ, con thuyền Nghề an

Bạn tôi đã vận dụng lý trí, đã dựa vào các sự kiện của không gian và thời gian để so sánh, phân tích, suy luận trước khi quyết đoán. Bạn tôi không thể nào tìm thấy sự gì có tính cách tuyệt đối ở đời. Tại sao vậy? Vì đã đẹp mà anh còn đi chứ Bât thì chưa thật là đẹp. Thượng đế tạo ra vạn vật mà chưa biết ai tạo ra Thượng đế thì trong sự tin vào có chút nghi ngờ và cái món mâm tôm tuy ngon mà còn làm khổ cái mũi ông Cao bá Quát thì chưa phải là món ăn tuyệt hảo.

Nhưng xét theo sự thực thì ở đời có người đàn bà đẹp nào không có chỗ xấu, có món ăn ngon nào mà không có ít nhiều chỗ dở, có đáng Thánh nhân nào không có chỗ nhầm lẫn. Mặc dầu bạn tôi không tìm thấy sự đẹp, sự tin và sự ngon tuyệt đối, nhưng, bạn tôi đã tìm thấy sự thật, sự thật tương đối.

Tóm lại tình cảm quyết đoán mà không suy luận, sự quyết đoán đó thường mang tính cách tuyệt đối nhưng ở đời vạn vật đều tương đối vậy thì mọi quyết đoán của tình cảm chỉ đúng riêng với tình cảm của người quyết đoán mà thôi chứ không đúng với sự thật ở đời.

Lý trí suy luận rồi mới quyết đoán, quyết đoán của lý trí chỉ đạt tới chỗ tương đối mà vạn vật là tương đối nên lý trí có thể tìm ra sự thật ở đời.

Lý trí mới là bố đước soi đường cho hành động.

SỰ HIỂU BIẾT CÓ CHÍNH XÁC
THÌ SỰ HÀNH ĐỘNG MỚI
THÀNH CÔNG

HÙNG ta hãy nhìn kỹ lại nền văn minh của nhân loại hiện đại, bao nhiêu lần đã đổ sập, bao nhiêu máy móc kỳ lạ, bao nhiêu công trình kiến trúc vĩ đại. Tất cả đều do con người xây

dựng nên. Nhưng trong quá trình phát triển, loài người đã trải qua bao nhiêu lần thất bại, và mãi tới nay, loài người vẫn đang tiếp tục thất bại và tiếp tục thành công. Chính con người đã quyết định mọi sự thành bại, hay dở của mọi hành động ở đời nhưng cái gì quyết định con người? Chính là lý trí, là bộ óc, là tư tưởng.

Lý trí như anh tài xế, như người lái đò, còn sự hành động của con người cũng như sự vận chuyển của chiếc xe hơi, của con thuyền phải tùy theo ý muốn của người điều khiển. Nếu Tần Thủy Hoàng không có tư tưởng xây đắp Vạn lý trường thành thì ngày nay chúng ta sẽ thiếu mất một kỷ quan của thế giới, nếu các nhà bác học đều có tư tưởng vị tha bác ái như Phật Thích Ca, như Jêsu Christ thì mấy chục vạn dân Nhật Bản đã chẳng phải ném hai quả bom Uranium. Vậy thì, nền văn minh của thế giới bên ngoài phát triển nhanh chậm, lên xuống, hay dở đều tùy ở sự phát triển của thế giới bên trong, thế giới tư tưởng. Làm thế nào cho sự hiểu biết được chính xác? Phải vận dụng lý trí đập nát sự vật ra, phải tìm tòi, phải xếp loại nó lại. Có như thế thì chúng ta mới có thể tìm thấy tính chất của sự vật để hướng dẫn sự vật phát triển theo ý muốn của ta.

Vạn vật trong trời đất ta thấy lộn xộn phức tạp nhưng nó do một nguồn gốc nẩy một bản thể mà ra, nguồn gốc bản thể đó là gì? Trí óc tiếng nói của loài người không đủ để diễn tả để giảng giải. Mà đâu có diễn tả, có giảng giải đi nữa thì cũng không có, dù chừng cỡ để cho loài người tin. Nó ở vào địa hạt « bất khả tri luận ». Vì vạn vật đều do một nguồn gốc phát sinh nên muốn vận hiện tượng trong trời đất đều biến dịch trên những định lý giống nhau. Trong sự suy luận để tìm hiểu sự vật chúng ta không thể bỏ qua những định lý then chốt.

— Vạn vật đều tương đối.

Ở nhà nhất mẹ nhì con

Ra đường còn có kẻ đồn hơn ta,

Vạn vật đều liên quan đáng như tâm lý của Thúc Sinh:

Những là e ấp dùng dằng
Rất đây sự nửa động riêng lại thôi

Vạn vật đều biến dịch đúng như nỗi buồn của cụ Nguyễn Du:

Trăm năm trong cuộc bể dâu
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng

Vạn vật đều mâu thuẫn giống như tâm lý nàng Hoàn Thù:

Mặt ngoài thơn thớt nói cười
Mà trong nham hiểm giết người không dao.

Vạn vật lượng biến thành chất (góp gió thành bão):

Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại thành hòn núi cao

Vạn vật dịch cùng tác biến:

Hoa nở là hoa sắp tàn
Trăng tròn là trăng sắp khuyết

Có năm chắc được những định lý đó để mô tả vạn vật, chúng ta tuy không tìm được những sự thật tuyệt đối ở đời nhưng chúng ta sẽ tìm thấy những sự thật tương đối. Những sự thật có thể hữu dụng cho mọi hoạt động của con người.

HỒ HẮN SƠN

TƯ TƯỞNG

Một người đàn bà đẹp thoả mãn đôi mắt. Một người đàn bà tốt, thoả mãn trái tim. Một người là đồ trang sức. Người kia là một kho tàng.

Napoléon

Khi một người đàn ông nói: « Tôi tin chắc ở vợ tôi », như thế nghĩa là người ấy tin chắc ở vợ mình. Nhưng khi một người đàn bà nói rằng: « Tôi tin chắc ở chồng tôi » như thế nghĩa là người ấy tin chắc ở mình.

Fr. de Croisset

Người chồng lý tưởng là người chồng biết đối đãi với vợ bằng sự dịu dàng, thận trọng như đối với cái xe hơi mới của người ấy.

D.B.

Người ta đã nói quá nhiều về cách mạng nhưng ít người bắt đầu thực hiện cuộc cách mạng của chính mình, đó là một cuộc cách mạng đầu tiên phải có nếu ta không muốn thất bại.

G.B. Shan

Một trở ngại lớn trên đường tìm hạnh phúc là sự trông chờ một hạnh phúc khác to hơn.

Fontenelle

Làm chính trị là làm những gì? Là tìm đủ phương kế để nắm cho được chánh quyền.

Burham

Thời giờ của tuổi trẻ không có gì định giá nổi. Khi bạn tôi cười, chính bạn tôi cho tôi biết rõ nguồn vui sướng của bạn tôi. Khi bạn tôi khóc, chính tôi phải tìm ra nguyên do nỗi buồn của bạn tôi.

Desshart

Tôi yêu những người đàn bà có một dĩ vãng, và những người đàn ông có một tương lai.

Well

Tình yêu là một người bạo ngược không tránh xa một ai cả.

Cornell

Giới thiệu sách mới

— Chúng tôi vừa mới nhận được: Răng và các chứng bệnh, một cuốn sách về Y khoa thường thức của ông Lê Quang Minh soạn, do tác giả gửi tặng. « Phương pháp canh tân » số 2, loại sách dạy cắt do ông Lê Ngọc Diệp gửi tặng. Vậy cần giới thiệu cùng bạn đọc thân mến.

ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 86



TÁNH HAY BẮT CHƯỚC CỦA TRẺ CON

ĐÂY một đứa trẻ đi xem cuộc duyệt binh về. Suốt mấy ngày sau đó, nó thường lấy cây sậy của ba nó, vác lên vai làm súng, vác đi vừa đếm: một, hai một! hai! có vẻ đặc chí lắm.

Kia hai em nhi đồng đang lấy chai nước lạnh của mẹ. Hai em ngồi đối diện nhau, rót nước ra ly. Rồi tưởng chừng là rượu, hai em chén thù, chén tạc và cao hứng gặt gù giã bộ say sưa...

Lý do trẻ em bắt chước một cách dễ dàng cái gì chúng nó thấy: những cử động, những hành vi, lời nói và, khi lớn lên cách suy xét, cách biện luận của người lớn tuổi hơn chúng. Trẻ con bắt chước một người nào vì nó cho rằng hành vi cùng ngôn ngữ của người ấy là đúng, là toàn thiện, toàn mỹ.

Bản về nguyên lý của tánh hay bắt chước, giáo sư Tarde, một nhà tâm lý học, có giải thích rằng: « Ta bắt chước ai vì:

- 1.— Ta nhận thấy rằng người ấy cao thượng, giỏi hơn ta.
- 2.— Ta có thiện cảm với họ.
- 3.— Tự cảm thấy mình yếu đuối hơn và cần sự che chở của họ.

Do đó ta thấy rằng, sự hay bắt chước của trẻ con là một điều rất dĩ nhiên.

Vậy ta thử xem, những người nào mà trẻ con thường hay bắt chước hơn hết.

1.) Thoạt tiên là cha mẹ chúng. Những người gần gũi chúng hằng ngày. Sự tin nhiệm của trẻ con đối với cha mẹ thật là hoàn toàn. Ảnh hưởng của họ đối với chúng không có thể phủ nhận được. Người ta thường bảo: « Rau nào, sâu này » Câu tục ngữ trên đây chứng tỏ cái quan niệm này sao? Washington phụ nơ đã truyền thống lại cho con mình những đức tính tốt. Bậc vĩ nhân của Mỹ Quốc hấp thụ nơi mẫu thân lúc còn thiếu thời: khiêu thống minh, tánh cương cường, lòng quả cảm. Nhà thông thái Pasteur há chẳng tuyên bố rằng mình nhờ bắt chước phụ thân: lòng thương quê hương, đức tánh cần cù, chí nhẫn nại, mà trở nên người hữu dụng của xã hội sao?

Những hành vi nhỏ nhặt của những thân nơnh tuổi tác trong gia đình là những gương mà trẻ con thường thâm nhiệm.

2.) Nơi học đường trẻ con coi thầy là « khuôn vàng, thước ngọc. » đối với

ĐỜI MỚI số 86

chúng. Cái gì của thầy nói là đúng, chuyện gì của thầy làm là hay cả. Bắt chước tất là đi đúng con đường phải. Những chuyện thầy nói đều do sách thánh hiền mà ra, hoặc toàn là những phương châm luân lý. Và lại, uy tín của thầy rất lớn. Không bắt chước thầy sao được. Vì sự tin tưởng của học sinh đối với thầy sâu xa như thế mà, từ cách ăn mặc, cách chải gỡ, cách đi đứng, cách nói năng của thầy đều được học sinh chú ý đến và bắt chước theo.

3.) Ngoài ảnh hưởng của phụ huynh và thầy học, trẻ con còn bị xã hội chi phối. Phương ngôn có câu: « Hãy cho ta biết người lân la với ai, rồi ta sẽ nói người là người thế nào? » Trong lúc giao du với bè bạn, trẻ con nhiễm những tánh tình của mấy đứa lớn vì cảm phục bạn. Phần nhiều những trò chơi: đá cầu, đá banh, bơi lội, đi cầu..., những ngôn ngữ, tiếng lóng, chữ lè... đều do mấy đứa lớn xướng ra. Rồi các trò em nhỏ, râm rắp làm theo. Xóm nào ham chơi cờ bạc, thì trẻ con xóm ấy bắt chước cờ bạc. Địa phương nào du hí du thực, chơi bởi nghịch ngợm, thì trẻ con bê tha, lêu lổng. Bởi thế, xưa kia bà mẹ Mạnh Tử phải ba lần chọn chỗ, lựa nơi cho con mình ăn học và tránh cho con gần gũi với cảnh xấu. « Gấu người hiền như gần cô chi, cô lan, tránh kẻ dữ như sợ rắn rít! »

4.) Về mặt tâm lý, sự bắt chước có một ảnh hưởng rất lớn trong sự giáo dục nhi đồng. Phụ huynh và thầy của các em nên khéo lợi dụng điều này để làm một phương thức thực nghiệm. Đối với trẻ con, nói nhiều, giảng giải nhiều, không có hiệu quả bằng nêu gương tốt cho chúng nó bắt chước.

Nơi học đường, bằng một cách gián tiếp, thầy khéo léo tạo cho trẻ những đức tánh. Từ lối trang phục, đến ngôn ngữ, cử chỉ và đời sống của mình, thầy luôn luôn giữ gìn cẩn thận. Phòng khi vì thiếu suy xét trẻ con bắt chước những điều không hay, những thói không tốt.

Trẻ vì lòng kính cần, vì yêu mến thầy, nhắm vào thầy làm mục tiêu trong cách ăn ở, đi đứng, nói năng. Những người có chút ít tâm lý, chỉ nhìn vào đám học sanh mà có thể đoán được tánh tình của nhà « gù đầu trẻ ». Nếu thầy kỹ càng trong cách trang vận, thì học sanh được sạch sẽ trong manh quần, tấm áo, kỳ

lưỡng trong sự giữ gìn sách vở. Trong khi giảng bài, nếu lời của thầy rần rỏi, rõ ràng thì học sanh có ngôn ngữ khúc chiết gọn ghẽ. Chúng bắt chước lời cái giọng nói, nhiệm đến điệu phát âm của thầy. Những hành vi dù nhỏ nhặt trong đời sống hằng ngày của thầy, cũng được học sanh noi theo từng nét. Nếu thầy là một thanh niên ham mộ thể thao, thì học sanh của thầy phần nhiều thích đá banh, bơi lội v... v...

Nếu thầy là một danh thủ môn quần vợt người ta dễ ý rằng một số đông học sang của lớp ấy biết đá banh. Vì biết cái uy tín của mình đối với học sanh như thế, thầy nên cẩn thận trước mặt chúng từ lời nói đến hành động để đóng góp một cách xứng đáng vào công việc đạo tuyền đức tính trẻ con.

b) Phần trách nhiệm của kẻ làm cha mẹ trong vấn đề tâm lý này cũng không kém quan trọng. Cũng như thầy, cha mẹ không nên cầu thả trong cách ăn, thói ở của mình. Có nhiều hành vi, phụ huynh không nên để lọt vào mắt trẻ con. Nhà cửa, chỗ ăn, chỗ nằm phải sạch sẽ, đầu đầu cũng có thứ tự, ngăn nắp. Về đạo làm người, cha mẹ nên làm gương, tốt cho con em về việc từ thiện, sự lễ phép, lòng hiền thảo.

Chúng ta nên tránh sự mâu thuẫn nên trong câu « Hãy làm những điều ta nói, đừng làm những điều ta làm! ». Để cụ thể hóa, tôi xin thuật lại một mẫu truyện thông thường sau đây:

« Một cụ già lơ lệt, mỗi khi ngồi bàn ăn, hay đồ tháo, cụ thường làm vỡ chén bát, dơ bẩn cả bàn ăn. Con trai cụ nhiều lần tỏ vẻ bất bình. Một hôm vợ y, một người đàn bà chưa ngoa, dọn cho ông cụ một cái miếng dưa gọt sạch sẽ thay vào chén, để khỏi phải vỡ bể tổn hao. Thằng bé Hạnh, con của hai vợ chồng, lưu ý. Một hôm, nó lấy một cái lon sữa bò, chùi rửa, để dành một bên, giữ gìn cẩn thận lắm. Hồi nó để lon gì? Nó bảo: « Để dành cho ba má uống nước, khi ba má già, ba má khỏi làm bể ly!... »

Gác lại ảnh hưởng về mặt luân lý của thí dụ này, nếu đứng về mặt tâm lý mà nói thì: ở đây, Hạnh chỉ bắt chước cái cử chỉ bất hiếu của cha mẹ nó. Hành vi của nó chỉ là phản ảnh hành vi của người lớn mà thôi.

Kết luận: Ta nhận thấy rằng trẻ con có tánh hay bắt chước, nhưng rủi thay, có một điều là chúng không phân biệt được phải quấy. Chúng không đủ năng lực để chọn lọc những điều mà mình cần bắt chước. Thiếu óc suy nghĩ cặn cù, chúng không biết được cái lợi, cái hại. Bởi thế, nếu thầy học và phụ huynh của chúng không khéo coi chừng và điều khiển sự bắt chước của trẻ, thì hậu quả và tai hại của nó không phải nhỏ vậy.

HIỀN SINH

15

NỘI DUNG VÀ KỸ THUẬT

ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM

Một cuốn phim có hai phần quan trọng tương đương: nội dung và kỹ thuật. Nói bằng con số thì kỹ thuật chiếm 50, phần trăm ngang với nội dung, theo kinh nghiệm của những nhà điện ảnh thực sự.

Câu chuyện phim có giá trị, nếu không được thực hiện với một kỹ thuật vững vàng thì kết quả sẽ sút kém trông thấy rõ rệt. Cho nên

★ của HOÀNG THU ĐÔNG ★

vấn đề kỹ thuật chuyên môn là một điều cần thiết hệ trọng trong điện ảnh, hơn bất kỳ một ngành nghệ thuật nào khác.

Kỹ thuật đây không phải chỉ là máy móc (vì máy móc tinh xảo như của các hãng sản xuất Mỹ mà có nhiều phim vẫn tồi như thường) mà chính là cái linh hồn (ý thức nghệ thuật và kiến thức chuyên môn) điều khiển.

Ở sân khấu, nhà đạo diễn tâm thường, bài trí hồng, ánh sáng vụng, hóa trang kém, nhưng nếu lối biểu diễn của diễn viên xuất sắc thì vẫn có thể làm nổi bật vai mình trong câu chuyện. Những ảnh hưởng nói trên không có một tai hại quyết định hẳn được. Và nội dung vở kịch có thể nhờ sự diễn xuất của diễn viên mà tránh được gậy đổ.

Giữa nội dung và kỹ thuật ở sân khấu, một tương quan có một sự chênh lệch khác xa với điện ảnh.

Có thể nói rằng trên màn ảnh, kỹ thuật định đoạt rất lớn về giá trị cuốn phim. Chuyện phim hay, diễn viên giỏi, nhưng gặp phải nhà đạo diễn — linh hồn cuốn phim — kém, thì kết quả cũng không ra gì.

Cũng một chuyện phim, nhưng thực hiện dưới hai kỹ thuật trình độ khác nhau thì kết quả hơn kém bày ra rất rõ rệt. Một kỹ thuật vụng khó mà làm nổi được một nội dung vững chắc.

Nghệ thuật thứ bảy nói bằng hình ảnh, nên phần hình thức rất quan trọng. Mà hình thức là do kỹ thuật quyết định.

Nhấn mạnh về vai trò của kỹ thuật trong điện ảnh không có nghĩa là chúng ta quá thiên về phương diện này, mà để nhận chân rằng phần kỹ

thuật trong việc thực hiện cuốn phim quan hệ là chừng nào.

Phần nội dung lẽ tất nhiên là điều cốt yếu, vì kỹ nghệ có giới mà chưa dựng chẳng ra gì thì kết quả cũng không đi đến đâu. Kỹ nghệ và nội dung trong điện ảnh bổ túc lẫn nhau như hình với bóng, tương đương với nhau.

TRÊN đây chúng ta nhận định về nguyên tắc của điện ảnh nói chung. Riêng Việt nam, trong bước đầu người mình chưa có thể đặt vấn đề kỹ thuật ngang với nội dung được, mà cần chú trọng đặc biệt về chứa đựng tinh thần cuốn phim để cứu phần hình thức còn non.

Nhưng nói thế không có nghĩa là có thể xem nhẹ phần kỹ thuật được. Kết quả tai hại về nghệ thuật của phim *Kiếp Hoa* (dù kỹ thuật do người Trung hoa ở Hong Kong phụ trách) và *Bến Cù* là những bằng chứng cụ thể về sự thiếu sót nguy hiểm của kỹ thuật.

Kỹ thuật bao quát từ lối viết chuyện phim, phân cảnh, đặt đối thoại, cho đến đạo diễn, biểu diễn, quay phim, v.v... nghĩa là cần đến ý thức và kiến thức của con người, rồi mới đến những phương tiện vật chất. Nói rộng ra, kỹ thuật gồm cả mờ vốn kinh nghiệm về nghệ thuật điều khiển chuyên môn đạt với mức nghệ thuật.

Các nhà làm phim Việt Nam đang đua nhau sản xuất có nhận thức rõ rệt vấn đề như thế mới mong tránh khỏi những hư hỏng mà hai cuốn phim Việt vừa rồi đã mắc phải.

Điện ảnh là một kỹ nghệ, nhưng cuốn phim là một tác phẩm nghệ thuật, phim Việt Nam cần đạt tới cả hai phương diện nội dung và kỹ thuật mới phát triển được kỹ nghệ làm phim, theo đúng đường lối của nghệ thuật đại chúng bậc nhất.

Chúng tôi chân thành mong mỗi các cuốn phim Việt sắp tới sẽ đem lại những tin vui.

H.T.B.



KIỆP HOA VÀ BẾN CÙ

DƯỚI MẮT BẠN ĐỜI MỚI

TRONG hai tuần lễ kế tiếp, dân chúng

Sài Thành nô nức đi xem hai phim nói Việt Nam do người Nam sản xuất.

Phim đầu (*Kiếp Hoa*) quay tại đất Bắc (về ở cảnh ở Hồng-kông), và phim sau (*Bến Cù*) quay ở thủ đô miền Nam. Phải chăng màu sắc đất nước đã kích thích tinh thần dân tộc khiến khán giả Việt đi xem, hay nhờ những dòng quảng cáo đầy hứa hẹn đăng trên các báo?

Chính tôi, trước khi vào rạp chiếu bóng, vẫn nuối hi vọng sẽ được sống lại, đầu trong khoảnh khắc, đời sống thanh sạch nơi thôn dã, để ôn lại những kỷ niệm vui, buồn, trên bước đường tản cư, đầu mùa chính chiến.

Sống giữa bụi đô thành, còn gì khoan khoái lòng ta lắng được thấy lại cảnh sống trong sạch chốn đồng quê, sau bao ngày xa cách.

Nhưng sự thật, sau lúc ở rạp chiếu bóng ra cảm tưởng của tôi cũng như của phần đông khán giả là: bức tức.

Chúng ta chờ đợi cái gì lành mạnh cho quá thì chúng ta chỉ thấy toàn cảnh đậm ố phôi bày trước mắt: môn tiêu khiển của hạng trưởng giả ở trục trục trà dư tửu hậu.

Tôi không muốn nhắc lại những đoạn vô lý, cách đóng phim vụng về cũng như khuyết điểm về kỹ thuật, mà chỉ nói đến ý nghĩa chuyện phim thôi, vì đó là vấn đề có ảnh hưởng rất nhiều đến xã hội V.N. người ngoại quốc có thể nhìn theo để đánh giá tinh thần dân tộc ta.

Kẻ sáng tác phim tưởng nhập cảng được cảnh trai gái ôm nhau, những điệu nhảy nhót uốn éo là bất được được văn minh rồi đấy!

Trong lúc khởi lửa lan tràn, họ (Thị, Lan, Thủy, Nhạ, Tam trong *Kiếp Hoa*) biết đến đi tình, ca hát, lừa dối, hiệp dâm.

Nếu *Kiếp Hoa* có thể vượt được chút cảm tình của khán giả nhờ đưa lên màn ảnh ít màu sắc đất nước, thì *Bến Cù* là một ung nhọt của một xã hội bế thu, đang điếm, truy lạc, mà trong ấy các nhân vật chỉ nghĩ đến khoái lạc cá nhân ích kỷ thấp kém.

Người ta đã quảng cáo gì cho phim này (*Bến Cù*)?

Người ta bảo nó là lại những đoạn đời đau khổ vì thời cuộc (!) (cũng vẫn dùng đến cảnh loạn (!) trong mùa chính chiến để câu khán giả).

Nhưng ta đã thấy những gì gọi là đau khổ? Một bác sĩ đau khổ vì không thỏa mãn ái tình, có gái nhảy đau khổ vì không lấy được một ông đốc từ đã có vợ con. Họ đau khổ giữa cảnh bơ vơ, nhẩy đầm ca hát, giữa cảnh truy lạc cả tâm hồn lẫn vật chất.

Đấy, những hạng người đau khổ vì thời cuộc (!)

Tôi từ giá « *Bến Cù* » ra về, lòng bức tức chán chường, như vừa ra khỏi một hộp đêm sau những giờ trác táng.

Nhưng tôi lại tìm được một sự thật để tự an ủi: « Sao ta lại muốn kiếm những cảnh thanh cao giữa cát bụi đô thành? »

MỘNG THẠCH
ĐỜI MỚI số 86

GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG CỦA ĐIỆN ẢNH

CUỐN PHIM PHẢI NÓI ĐƯỢC « MỘT CÁI GÌ »

TRONG những ngày chờ đợi, chúng ta đã có cảm tình với « *Kiếp Hoa* » vì những kẻ làm ra nó đã cố gắng và can đảm trong việc chọn một đề tài xã hội.

Hai thiếu nữ tản cư trước hăm dọa của khói lửa, rồi lại bởi sự trở về cái đô thành loạn ly nghiêng ngửa đề phải sống những đoạn đời chìm nổi truân chuyên.

Cốt chuyện phim đã mang được nhiều màu sắc thời sự như thế đáng lẽ có thể cảm xúc người xem một cách trực tiếp mãnh liệt và đạt đến một giá trị xã hội khá quan. Nhưng *Kiếp Hoa* đã không làm cho người xem mãn nguyện về phương diện ấy.

Một cuốn phim, hay bất cứ một tác phẩm nghệ thuật nào: một tiểu thuyết, một bản kịch, một vở tuồng, phải nói lên được « một cái gì » với người xem, với xã hội, với thời đại. Nó khơi ra một vấn đề nhân sinh và đưa ra cách giải quyết vấn đề ấy, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp. Giá trị xã hội của tác phẩm cao hay thấp là tùy theo cái vấn đề nhân sinh nêu ra đó có được giải quyết hợp với mức tư tưởng của thời đại hay không.

Kiếp Hoa đã có can đảm phơi bày trên ánh sáng màn bạc số kiếp đau thương của một số chị em bị vùi dập trong cơn ly loạn của chính chiến lan tràn trên đất nước những năm gần đây.

Nó đã đặt vấn đề. Nhưng nó không dám giải quyết vấn đề đến nỗi cuối cùng phải mượn đến một sự ngẫu nhiên vô lý để giải quyết vai chính, cuốn phim đi và như thế... chết là hết chuyện!

Nhưng cuộc sống thì có bao giờ ngừng! Qua những năm tháng khói lửa, biết bao nhiêu chị em đã trải những đoạn đường song song với Lan và Thủy, nhưng cô phải có nào cũng may mắn gặp được một bức tường sắp đổ để đến vùi dập kiếp hoa của mình một cách tiện lợi như vậy đâu? Cho nên họ vẫn sống. Họ vẫn phải sống và họ vẫn muốn sống giữa cuộc đời đã có phen phủ phàng khắt khe với họ.

Đi xem *Kiếp Hoa* chúng ta mong đợi

cuốn phim sẽ giải tỏ một đường lối sống thế nào cho xứng đáng trên một chặng đường mờ gió bụi của non sông, ta muốn thấy cuốn phim thử tìm một lối đi (chứ không phải một lối thoát), cho những *Kiếp Hoa* nói riêng và kiếp người nói chung.

Chúng ta không gặp gì hơn một nội dung tư tưởng cũ kỹ. Đã là *Hoa* thì tức là phải lênh đênh trôi dạt ba chìm bảy nổi để chịu bao cảnh phủ phàng; rồi rồi cuộc nếu không tìm một phương cách nông nổi để kết liễu đời hoa thì cũng đợi đến một sự ngẫu nhiên may rủi để thoát khỏi số kiếp đau thương!

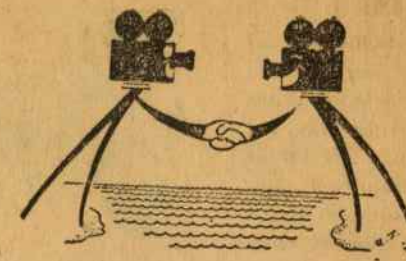
của THANH LƯƠNG

Xưa kia, Vương Thủy Kiều có phen phải nhờ đến giòng nước Tiền Đường khi muốn chấm dứt những bước phong trần. Nhất Linh đã mượn một sự rủi ro xô ngã Thân vào cơn dao rọc giấy của Loan để giúp Loan « đoạn tuyệt » với chế độ đại gia đình phong kiến. Khái Hưng cũng không còn cách gì ngoài cái chết bệnh để cho Hồng « thoát ly » khỏi một sự ép ứong hèn nhận cay nghiệt.

Song, ta thương nhiều mà trách ít những nàng Kiều yếu đuối của một thời xa xưa khi mà thể lực phong kiến còn quá bền vững. Và cái bất lực của Nhất Linh, Khái Hưng trước những bài toán « cá nhân, gia đình, xã hội » của những Loan những Hồng đã phản ánh bước không hoảng hốt của giai cấp họ trong những năm ba mươi của thế kỷ. Điều kiện lịch sử của thời đại, mức tư tưởng của xã hội đương thời không cho phép Nhất Linh và Khái Hưng đi xa hơn được.

Nhưng, ở *Kiếp Hoa* chúng ta có quyền đòi hỏi nhiều hơn chứ! Cuốn phim này đã được quay trong những năm 50 của thế kỷ, sau bao cuộc biến thiên vĩ đại làm đảo lộn đời sống trên mặt trái đất, xáo trộn sâu xa cơ cấu của xã hội Việt Nam, làm thay đổi đến cả những nếp cảm nghĩ sâu kín nhất của phần đông con người chúng ta. Cốt chuyện lại được rút trong một biên cố lịch sử hồi 1946-47, những người làm ra phim và những kẻ xem phim đã có được một khoảng thời gian 7 năm sống rất đầy đủ để lùi lại mà ngẫm ngẫm, suy ngẫm và nhận định.

Chúng ta đành nhìn rằng: với một đề



tài mang được màu sắc thời đại như vậy, thế nào *Kiếp Hoa* cũng cố gắng giải tỏa một mối khủng hoảng nhân sinh do thời thế binh lửa tạo nên cho một số người trong xã hội.

Kiếp Hoa đã bó tay và lại tìm đến cái lối kết thúc bi quan, tiêu cực và siêu hình. Cái mà cách đây 20 năm chúng ta cố gắng tha thứ ở Nhất Linh, Khái Hưng hôm nay chúng ta khó mà chịu đựng được ở *Kiếp Hoa*, một tác phẩm điện ảnh hiện tại.

Cái chết rủi ro vô lý của Lan, cái sống an phận của Thủy và Thiện và các nhân vật khác (dù là trong cảnh giàu sang hay nghèo hèn) không cời mở một chút nào cho những băn khoăn của số đông chúng ta trước một vấn đề cấp bách: Sống thế nào cho xứng đáng trong một giai đoạn đau thương của dân tộc?

Không biết là dụng ý của ai hay chỉ là một sự « các cơ của định mệnh » mà, cùng một ngày với *Kiếp Hoa* và cũng một lượt ở bốn rạp chiếu bóng, phim *Limelight* ra mắt với khán giả đô thành. Chúng ta đâu có ác ý nỡ lấy *Limelight* để đo giá trị của *Kiếp Hoa*, nhưng chúng ta không khỏi đem so sánh 2 cái chết trong hai cuốn phim rất tiêu biểu được xem liên nhau trong không đầy 48 giờ.

Cái chết của Calvero đau thương, nhưng đời Calvero thật đã đầy đủ. Cái chết ấy sau những bước thăng trầm, chống chọi để leo lại lên đỉnh thang danh vọng của thời oanh liệt cũ, không có nghĩa là một sự đầu hàng (của nhân vật trong chuyện hay... của người làm ra phim).

Chúng ta đứng dậy ra về, mắt chưa ráo mà lòng tràn ngập một nỗi yêu đời rạo rực, chúng ta tự thấy vững vàng hơn trong niềm tin ở cuộc sống, ở nghệ thuật, ở con người, ở sự cố gắng để bước qua những trở lực...

Đang này, kết thúc cho phim *Kiếp Hoa*, bức tường đổ xuống lấp vùi một kiếp đoạn trường, nhưng chẳng giải quyết được cái gì! Bài toán nhân sinh khơi ra đó vẫn còn nguyên vẹn, không một lời giải. Không có lấy cả một sự cố gắng để tìm một lời giải.

Thật thế, suốt cuốn phim cả một lũ người từ vai chính đến vai phụ chỉ là những cánh bèo trôi giạt bên giòng thời cuộc khói lửa.

(xem tiếp trang 32)



ĐỜI MỚI số 86

NẾU không phải là một sự cần — một nhu cầu — thì họa có là tội, là nợ mới rước lấy cái khổ này: là tội tội lại nhún ăn nhún tiêu đi để bỏ ra đồng tiền rồi chen

nhau mua sắm vé, chen nhau vô cửa (để cho người ta khám... lục dạn), chen nhau lách tới chỗ ngồi — bay chỗ đứng — rồi hàng giờ phải nghe đủ các thứ chuyện riêng tư xen vào câu chuyện chính được diễn trên sân khấu, hàng giờ phải ngửi đủ các thứ hương vị của một nơi ô hợp. Thật quả là một nghiệp chương! Ấy thế mà, nguyên một cái đất Sài Gòn này, đêm đêm đã có tới ngoài 20.000 con người vui lòng « trả nợ » vui lòng « đền tội » vui lòng chịu cái « quả báo » kia đấy.

Xin hỏi các bạn: vì sao thế? Há không phải vì rằng: con người ta đã mang sẵn trong lòng mình một quan năng đặc biệt, thường được các nhà xã hội học gọi là *Quan năng du hí*? Thực vậy, giống người thích « làm trò » lắm vì giống người cần phải làm trò để mà tiêu dùng cho kỳ hết nguồn tự động tính của cá phần xác lẫn phần hồn con người. Quan năng du hí là khởi thủy của quan năng sản xuất; tác phẩm văn nghệ bởi thế đã là cội rễ của tác phẩm sản xuất, ngay từ thời thái cổ: con người nguyên sơ đã ghi chép mọi bộ điệu, mọi thanh âm của thiên nhiên và của muôn loài, mục đích để xử dụng ngoại giới — nghĩa là để dùng ngoại giới làm phương tiện sinh sản. Do đó cái tính « làm trò » kịch tính — *la théâtralité* — đã hầu như là một bản tính của con người, nó là một phần rất lớn trong tính tự động (autodynamisme) của giống người.

Rút lại, con người ưa « làm trò » lắm. « Cho nên chúng ta đã làm trò, các bạn ạ. »

Mọi người cùng cười rộ với anh Tư, mặc dầu đa số chưa hiểu hết ý của anh. Bất mạch đứng tình thế, anh Tư thông thả giải thích:

— Nói cho lộn nghĩa hơn thì *tác nào con người cũng làm trò cả*, không làm trò buồn (bị kịch) thì làm trò vui (hài kịch). Sân khấu có thể lớn như trường đời, tấn tuồng có thể là chuyện chính trị của quốc gia, quốc tế; sân khấu có thể hẹp như... sân khấu của bọn mình, và thế sự lúc đó khuôn nắn vào những chuyện tâm tình vụn vặt, nhưng chung quy bao giờ cũng có đủ trò hi, nộ, ái, lạc, ái, ố, dục... làm cho người diễn nể hả, mà người xem cũng hề hả.

« Bởi vậy, chúng ta thì « phải » diễn



NHỮNG KẺ NUÔI NGHỀ TỒ

trò, để cho đêm đêm có ngoại 20.000 con người khác « phải » xem trò. *Diễn* đã là một nghiệp chương thì *xem* cũng là một nghiệp chương. *Bản chất con người là một bản chất du hí*: người nào cũng là một khán giả, vì người nào cũng đã là một diễn giả rồi.

Tuy thế mà nếu đã có nhiều hạng diễn giả thì cũng vẫn có nhiều hạng khán giả. Có hạng do bản năng du hí điều khiển nên, như con trẻ, họ thấy « trò » gì cũng có thể cười được: đem lý trí ra mà xét thì còn gì đáng ghét bằng « hạng người thấy ai ngã là toét miệng ra cười được ấy! », hoặc hạng khán giả thấy cảnh bi thảm (chết chóc, nhục hình, v.v. diễn ở trên sân khấu « mà cũng khúc khích

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

được ấy! » còn gì là tàn nhẫn và « dã man » bằng những nụ cười... vô duyên ấy nữa? Song nếu đi sâu vào tâm lý loại nhi đồng và loại khán giả ấu trĩ đó thì tha thứ được họ ngay, vì họ đã xử sự theo bản năng du hí: họ sống bằng xác thịt họ thường thức bằng xác thịt.

« Cho nên họ rất thú vị trước những trò kích thích xác thịt, kích thích bản năng, kích thích thú tính của họ. Mà, loài người ta, còn rất lắm kẻ sống bằng bản năng; cho nên còn rất nhiều « khán giả thường thức du hí bằng thú tính »; cho nên những trò về náo mơn trớn vuốt ve những sở thích hạ cấp của con người thì thường thường vẫn được đa số khán giả hoan nghênh; cho nên những đoàn kịch nào hay diễn về « đúng đắn » thì hay bị... vắng khách. Và cái mở khán giả sống bằng bản năng ấy lại là hạng nuôi sống nghề Tờ, nên muốn giữ cho Nghề Tờ rất mạnh, chính họ là những người, khi xem một vai nịnh thần hay một vai gian thần thì có thể rút kiếm, rút súng ra để mà... xử tội, và, trong những khi muốn gây phong trào gì cho Nghề, thì họ vẫn là những tay ủng hộ rất đặc lực. Bởi vậy, đứng trên quan điểm giáo hóa nhân dân thì ta phải hướng dẫn họ sao cho họ kim hãm, nghĩa là làm chủ nội tâm cảm của mình, rồi dần dần nâng họ lên trình độ khán giả lý trí. »

— Thừa phải, họ một phần nghệ thuật xuống ngang với nước thường thức của họ, rồi dần dần giải họ lên giai đoạn cao hơn...

— Đùng lăm! Ta phải đi sát họ nhưng

không theo đuôi họ chiều nịnh sở thích thấp kém của họ. Ta phải nâng họ lên trình độ « khán giả biết thưởng thức bằng tinh cảm »...

— Thế nào là thưởng thức bằng tinh cảm bởi anh?

— Thường thức bằng tinh cảm là... là thời nói cho dễ hiểu là thưởng thức bằng nước mắt. Hạng khán giả này thuộc vào loại đa cảm, luôn luôn bị bị diễn giả xúc động đến cảm quan là lập tức vui buồn ngay: loại khán giả bản năng « thì bực lộ phản ứng của mình một cách vô ý thức, còn loại « khán giả tinh cảm » này thì lại khác, mặc dầu là lý trí họ thâm nhủ họ là: « Không nên vui buồn như thế, lỗ bịch lắm! Vô lý lắm! », ấy thế mà họ vẫn cứ cười như nắc nẻ, khóc như mưa như gió, khiến cho chính họ, giữa lúc vui buồn ấy, cũng phải lấy làm lạ: « Tại sao mình lại thế? ». Loại này là loại mê say đảo kếp nào có một dòng hay « ca vọng cổ thiệt là mùi », bất chấp là đảo kếp đó có biết diễn xuất hay không! Loại này là loại « khách ngồi hàng đầu », lúc nào cũng há miệng ra « nuốt » từng lời văn thật là sáo, thật là kén, thật là rỗng tuếch, thật là lằng mạp, bất chấp là câu văn đó có ẩn thua gì với vô tuồng không.

Rút lại thì hạng khán giả này là « tin đồ » của diễn giả: họ thờ phụng từng diễn viên « thần mẫn » của riêng họ, cũng như hạng khán giả thứ nhất trên kia sùng bái các vai hề nói « tặc » thật là... khéo, sùng bái các trò nào có thật là nhiều màn đồ máu, gay cấn một cách Quảng lạc, có thật là làm sùng ống, xe lằng, thiết giáp..., và gần đây, có thật là đóng vũ nữ ngực nở, đùi căng...

« Loại khán giả tinh cảm » này, mặc dầu là làm hại riêng cho diễn viên nhiều lắm (họ bị diễn viên lôi cuốn rồi, để đền đáp lại, họ đã... lôi cuốn diễn viên vào con đường trụy lạc), song chính họ đã là những cán bộ tuyên truyền quảng cáo cho Nghề Tờ rất mạnh, chính họ là những người, khi xem một vai nịnh thần hay một vai gian thần thì có thể rút kiếm, rút súng ra để mà... xử tội, và, trong những khi muốn gây phong trào gì cho Nghề, thì họ vẫn là những tay ủng hộ rất đặc lực. Bởi vậy, đứng trên quan điểm giáo hóa nhân dân thì ta phải hướng dẫn họ sao cho họ kim hãm, nghĩa là làm chủ nội tâm cảm của mình, rồi dần dần nâng họ lên trình độ khán giả lý trí. »

— Xin lỗi anh, đi coi ca hát, điện ảnh mà lại còn bắt suy nghĩ thì... mệt lắm ạ.

(xem tiếp trang 31)



II. NHỊP ĐIỆU TRONG DÂN CA

NẾU âm điệu là hình thức, ta có thể nói nhịp điệu thuộc về nội dung của nhạc. Nếu âm điệu là chất men để cảm quá con người, thì nhịp điệu rất cần là luồng gió mát đưa tất cả chất men thành hương vị ngọt ngào đến tận chân trời của nghệ thuật. Phần lớn của nội dung nhạc đều do sức diễn đạt của nhạc điệu và tiết tấu, cũng như phần lớn của hình thức nhạc đều do sự diễn đạt của âm điệu.

A. — Nội dung nhạc ở trong nhịp sống của xã hội.

Mỗi hoàn cảnh xã hội khác nhau đều có một nội dung nhạc đặc biệt. Đặc tính của nội dung nhạc được phát biểu bằng nhịp điệu hay tiết tấu là rõ hơn hết.

Nghe lại nhạc cổ Việt Nam, ta thấy đặc tính phong kiến của nhạc ở những nhịp điệu thật cao kỳ. Ngoài những bản thường, có rất nhiều bản, khi đàn lên, ta khó nhận được ở đâu phải nhịp, ở đâu là nhịp mạnh với nhịp nhẹ. Sự phân tách về nhịp của nhạc cổ Việt Nam rất khó. Chính nội dung nhạc đã quyết định lối hành nhạc với tiết tấu thật gay cấn, thật khó ghi chép lại cho đúng. Có những bản nhịp đi rất hùng, rất giản dị, nhưng cũng có bản rất phức tạp; nói chung của bản nội dung nhạc cổ phong kiến Việt Nam là sự diễn đạt không phải nhịp sống của nhân dân, mà là tâm hồn của giai cấp phong kiến đại diện dân tộc trong thời ấy. Thời mà xã hội phong kiến còn phần thịnh nhạc sĩ xưa đã tạo nên những bản nhạc thích hợp cho phong kiến.

Nền nếp thường thức và cảm hứng của vua chúa bao giờ cũng cao siêu và trác ẩn. Đã là bậc thượng sĩ phu, bao giờ họ có tư tưởng và tình cảm tầm thường như thiên hạ? Vì nhu cầu xã hội phong kiến như thế mà nhạc cổ Việt Nam trở thành bất hủ từ xưa đến nay. Bất hủ ở chỗ tích lũy được tinh cảm dân tộc vào một nội dung tư tưởng phong kiến.

Đến cách cải cách hiện nay, đặc tính nội dung nhạc đã thay đổi với nhịp điệu khác hẳn lối hành nhạc của phong kiến. Nhịp điệu của nhạc cải cách V.N. không có gốc rễ ở cổ nhạc phong kiến. Hầu hết nhịp điệu của nhạc hiện nay là những điệu ảnh hưởng

ÂM ĐIỆU VÀ NHỊP ĐIỆU TRONG DÂN CA

của nhạc ngoại quốc. Thời đại của khiêu vũ là thời đại đang cần vô số

của Trung Đức

nhạc với nhịp điệu làm sao thích hợp cho lối khiêu vũ tân thời này. Ngoài hướng đi theo đà tranh đấu vì tiền bộ Dân tộc, nhịp điệu của nhạc cải cách V. N. bị nhồi trong khuôn khổ của đủ điệu khiêu vũ ngoại quốc. Nhịp điệu phản chiếu nhịp sống của hồn nhạc chỉ là những bước đi trong tiếm nhậy. Ta đã nhấm từ lúc nào mà khi đạo đàn để sáng tác, trước hết là xem phải để điệu nào: rumba, tango, samba?

Nghệ sĩ bị nhồi sọ trong bao điệu khiêu vũ, quên cả vị trí hoạt động của hồn nhạc của bao la trong vạn vật, trong xã hội và tận đáy lòng của con người. Nhưng có nhiều hành khúc hùng tráng và động viên lắm, sức chứa đựng của nội dung nhạc và tiết tấu có phần xây dựng lành mạnh và phần khởi. Cũng có nhiều bài hát không chịu ảnh hưởng của khiêu vũ, đưa ra nhịp sống hồn nhiên hơn, tuy còn nhiều « duyên dáng », cũng là một chiều hướng lành mạnh. Hồn nhạc và nhịp điệu đã có ý thức đi về với thiên nhiên, với con người. Đây mới là những nét đáng kể.

B. — Nội dung nhạc dân ca phải được phản chiếu với nhịp điệu thật dân tộc.

Nhịp điệu thật Dân Tộc là nhịp sống của Dân Tộc thật trong hoàn cảnh xã hội hiện nay. Dân Tộc là một thực thể đấu tranh đoàn kết của các tầng lớp nhân dân, nhịp sống của nhạc cũng diễn đạt đầy đủ ý chí phần khởi ấy. Tình cảm Dân Tộc là tình cảm của nhân dân xây dựng quốc gia dân chủ và xã hội, nhịp sống của nhạc cũng diễn đạt đầy đủ ý nghĩa và tình cảm sâu sắc ấy. Một dân tộc số dĩ còn tồn tại vì Dân Tộc ấy có những người biết chiến đấu và hy sinh để bảo vệ nền độc lập, thì nhạc là nhịp sống của muôn ngàn chiến sĩ chan hòa trong nhịp đi hùng tráng.

Một Dân Tộc tự do là mẹ đẻ của vườn nhạc với hoa tươi đẹp đẻ. Một hồn nhạc tự do là hồn nhạc diễn đạt được nhịp sống của vạn vật, của xã hội và con người đến mức tuyệt mỹ. Nhịp điệu hay tiết tấu và lối hành nhạc sẽ phong phú vô cùng nếu nghệ sĩ đã biết tự giải thoát tâm hồn để

thâm nhập vào đời sống của nhân dân, vào lịch sử đấu tranh vì độc lập của

Dân Tộc, vào bao cảnh vật của thế giới mà con người đang làm chủ khoa học và vạn vật.

Đây cuộc đời của công nhân, nông dân, lao động trí óc, của tất cả những người đang cố gắng làm cho xã hội được phồn thịnh và tự do, với ý thức tìm nguồn nhạc để phụng sự nhân dân, ta có thể gặp nhiều nhịp điệu rất sống. Thay vì « Mái chèo trên sông giữa đêm trăng », « giọng hát cô thôn nữ », « mối tình tuyệt vọng », v.v... ta có thể sống lại với bài hợp xướng yêu đời của thợ thuyền, của nông dân, của học sinh... Nhịp sống ở đồng bãi, và thị thành đang cần nghệ sĩ thông cảm được và diễn đạt lại bằng nghệ thuật.

III. SỰ HÒA HỢP GIỮA ÂM ĐIỆU VÀ NHỊP ĐIỆU

SỰ hòa hợp giữa âm điệu và nhịp điệu ví như sự qua lại giữa hình thức và nội dung trong văn nghệ. Bài hát hoàn toàn phải có đủ hai yếu tố trên đây. Âm điệu và nhịp điệu gắn liền nhau bằng kỹ thuật. Kỹ thuật làm phương tiện cho sự kết cấu giữa âm điệu và nhịp điệu.

Xét lại nền nhạc Việt Nam, ta có thể kết luận tổng quát như sau:

— Trong nhạc cổ điển, âm điệu có rất nhiều ảnh hưởng dân tộc, nhưng kỹ thuật và nhịp điệu hay tiết tấu không thích hợp với thời đại tiến bộ của nhân dân. (Mặc dù xã hội còn xử dụng nhạc cổ, và nhạc cổ gọi ra rất nhiều hồn Dân tộc.)

— Trong nhạc cải cách, âm điệu có gọi ít nhiều ảnh hưởng dân tộc, kỹ thuật có phần tiến bộ nhưng bị ảnh hưởng ngoại lai, nhạc khiêu vũ, nhạc ngoại quốc, vì thế kỹ thuật cũng tách rời với nhân dân.

Để xây dựng nền nhạc mới cho nhân dân, vấn đề trình bày trên đây là bài toán cho ta nhận thấy việc làm cần thiết trước hết là: *Vấn đề kỹ thuật*; với những nguyên liệu đã có sẵn, ta



(đọc tiếp trang 32)



HY VỌNG

Mỗi vui theo bước phong trần
Bao năm mới được một lần về quê.

Lòng vui như gái đến thì
Chân vui nứt chẳng đường về khi nào!

Làng tôi
Sông rộng núi cao
Lũy tre rì rào
Nắng vàng trời lụa
Ruộng đồng ngập lúa
Trai canh nhện nhịp đường làng
Mùa mười lúa đã chín vàng
Áo quần vải mới rập ràng hộ quê
Gặp nhau trên đường về,
Bác Cu cười ha hả
Mùa mười được cả
Ruộng càn ruộng sâu
Mấy khi mà chú về lâu

Qua ăn xôi mới của đầu mùa, nha!
Lò lửa sáng rực nhà,
Bác thợ rèn ngâm nga theo nhịp búa
Sức người cùng sức lửa
Tôi đùa với anh cày
Hôm nay xây dựng ngày mai
Có phen khổ cực có ngày vinh quang.
Nguồn vui tràn ngập xóm làng
Cầu hò câu ví nhịp nhàng cuối thôn.
Nhưng, ai biết được nguồn cơn
Qua mấy buổi chiều buồn
Mây trời về lãng vãng
Khắp xóm làng lo lắng:

« Năm xưa cũng có cầu vồng »
Đập đôn, gió bắc gió đông
Mưa dầm mưa đã miền trong mưa về.
Ba hôm
Nước ngập đường đê
Nước tràn ruộng lúa
Nước vào nhà cửa
Lợn gà xao xác cánh đồng
Lặng nhìn trời nước mênh mông
Cụ già than thở:

« Trời cho thấy sao nữ chẳng cho ăn! »
Lụt ra, để cảnh hoang tàn
Trẻ con khóc đói xóm làng xác xơ.
Bò trâu xác nổi ngập hồ
Lúa khoai chôn chặt dưới mủ bùn đen.

Mỗi vui theo bước phong trần
Bao năm mới được một lần về quê
Nghẹn ngào lúc bước chân đi
Bác Cu còn dặn nhớ về mùa chiêm:
« Lụt rồi đồng sẽ tốt thêm
Về ăn xôi mới và xem ngày mùa. »

HỒ HÁN SƠN

HƯƠNG MÙA LOẠN

Đức thọ gạo trắng nước trong,
Ai về Phú Đức thông dong con người

Phong dao

Phố vắng canh khuya có một người,
Nhớ miền Thanh Nghệ chiếc đò xuôi.
Bây giờ ly-biệt xa ân-ái,
Núi biếc thuyền ơi, ghé bến tôi.
Quê hương anh xa xôi,
Ơ tịa miền Thanh Nghệ,
Có sóng lớn dâng cao, có thuyền

qua Chu-lệ,
Có lưới chài theo biển cả quanh năm
Quê hương anh xa xăm,
Áo nhuộm đồng xanh ngát gió lành.
Trái cà xứ Nghệ,
Nhất müt Thanh-chương.
Gió từ muôn phương,
Mang hương mùa loạn.
Quê hương anh xa xôi, gốc người

trao áo vải,
Xưa dựng cờ Lam-sơn.
Nẻo ấy... trời chia phối,
Mang mang niềm sầu hận.
Mẹ già tóc trắng... nghẹn ly bôi.
Xa xôi khuất nẻo mây trời,
Càng chung ly loạn nghẹn lời chia ly
Tự buổi ra đi,
Tình ta chung một thuở,
Duyên nợ buổi ban đầu.

Long đong đường sự nghiệp,
Luyến mãi kiếp tầm đẩu.
Trắng thu ly hận từ đêm loạn,
Tang tóc dằng về giữa cổ đờ.
Làng cháy đồng hoang giòng sữa cạn,
Chia phối muôn nẻo vạn khân sầu.
— Thề gây dựng cơ đồ
Gió muôn phương hô hẹn,
Trai của miền Thanh Nghệ,
Gái Chu-lệ Châu-phong.
Ngày mai thuyền đậu bến lòng,
Hương vương ừng má non sông

mềm cười.
Ngày mai rũ bụi chia phối,
Mạch đời thấm thiết lời lời hoan ca.

MỘC ĐÌNH NHÂN



TẠP VĂN

MỘT CÂU CHUYỆN NHỎ NHỎ

Từ khi tôi ở nhà quê lần mò lên kinh thành cư ngụ đến nay, thâm thoát đã sáu năm rồi. Trong khoảng thời gian ấy, tôi đã « mắt thấy tai nghe » rất nhiều những chuyện « quốc gia đại sự », nhưng không có một câu chuyện nào ghi lại trong lòng tôi một vết tích nào cả. Nếu tôi cố tìm tôi sự ảnh hưởng của những chuyện đó, thì chỉ làm cho tôi càng ngày càng thêm khó tính mà thôi. Và thật ra, là bắt buộc tôi càng ngày càng thêm khinh rẻ người đời.

Nhưng, có một câu chuyện nhỏ nhỏ đây đây ý nghĩa kia, vô tình đã đánh tan những cái khó tính của tôi đi, và mãi đến ngày hôm nay, câu chuyện ấy vẫn còn ghi sâu trong trí não, không tài nào quên đi được.

Hôm ấy, nhằm mùa đông năm Dân Quốc thứ sáu (1), gió bắc lạnh lùng đang gầm thét ngoài trời, mà tôi thì vì vấn đề sinh kế, nên phải cén bộ trên vỉa hè trong một buổi sáng âm u.

Ngoài đường vắng teo, không một bóng người qua lại. Tìm mãi, mới kêu được một chiếc xe kéo, bảo nó kéo tôi về cửa S.

Phút chốc, gió bắt đầu dịu dịu, cát bụi ngọn cuồng phong cuốn sạch, chỉ còn trơ lại một con đường thênh thang bóng nhoáng, phu xe còng lưng chạy nhanh thêm lên.

Vừa đến cửa S, thỉnh linh gọng xe vương phải một người đi đường, người ấy mất thăng bằng rồi từ từ ngã xuống.

Đó là một bà già tóc đã bạc hoa râm, áo quần rách rưới. Bà ấy đột nhiên tự trong lễ bằng ngang qua lộ, nhưng vì chiếc áo thụng của bà không gài nút, bị gió thổi tạt ra ngoài, nên vương phải gọng xe mà gây nên cơ sự. May là phu xe đã bóp bớt tốc độ, nếu không thì bà đã té nhào lăn, brou đầu vỡ trán rồi.

Giờ đây, bà nằm sấp trên mặt đường, phu xe cũng đã dừng bước. Tôi chắc rằng bà già ấy không có bị thương, mà lúc ấy không có ai mục kích tấn kịch này, nên trong lòng tôi trách thầm bà vì sơ ý mà gây ra

tai họa, làm cản trở sự đi đường của tôi. Tôi bèn nói với anh phu xe:

— Không có chuyện gì đâu! Anh cứ chạy đi.

Phu xe không đếm xỉa gì đến lời nói của tôi cả — Hay là y không nghe thấy lời nói của tôi? — Y buồng gọng xe xuống đất, từ từ đỡ bà già ấy đứng lên hỏi:

— Bà có sao không?

— Tôi té nặng lắm!

Tôi bụng lại bảo dạ, chính mắt tôi trông thấy bà từ từ ngã xuống đất, mà cơ sao lại bảo là té nặng lắm? Chẳng qua là bà làm bộ mà thôi, thiệt là đáng ghét quá! Mà anh phu xe khéo lo chuyện bà vợ, tự tìm cái khổ, thì hãy tự liệu lấy.

Phu xe nghe bà già nói xong, bèn đỡ lấy hai vai của bà tiến về phía trước. Tôi ngạc nhiên nhìn theo thì thấy đó là một cái bót ngành của Ty cảnh sát, trong khi gió rét căm căm đang thổi từng hồi, đằng trước bót không thấy một bóng nào lai vãng cả. Phu xe đỡ bà già ấy tến thẳng vào cửa chính của cái bót ấy.

Khí đó, đột nhiên có một nguồn cảm hứng mới mẽ len vào tâm hồn tôi. Tôi cảm thấy cái thân hình phủ đầy bụi bặm của anh phu xe bỗng nhiên to lớn lên, và anh càng đi xa chừng nào thì càng to lớn lên chừng nấy. Đồng thời cái « to lớn » của anh phu xe lúc bấy giờ hình như đã biến thành một lực lượng xâm chiếm và đàn áp lấy tinh thần của tôi, đè bẹp cái « bé nhỏ » trong con người của tôi.

Tôi ngồi im lìm trên xe không nhúc nhích, và cũng không suy nghĩ điều gì nữa, sức sống của tôi cơ hồ như ngưng trệ lại. Mãi đến khi thấy một người cảnh sát từ trong bót tiến ra tôi mới bừng tỉnh mà bước xuống xe.

Người cảnh sát đến gần bên tôi, bảo:

— Ông hãy kêu xe khác đi, anh phu xe này không thể kéo ông được nữa.

Tôi lập tức móc ví, đưa cho người cảnh sát một nắm bạc, và bảo với anh:

— Phiền anh giùm đưa lại cho phu xe...

Gió đã ngưng thổi, nhưng trên đường vẫn vắng bóng người. Tôi găm đầu nện đều gót giày trên con đường vắng lạnh, trong đầu nghĩ ngợi triền miên. Lúc ấy, tôi rất lấy làm sợ hãi

của LỖ TẮN

Tùy bút của VIÊN LĂNG

SÔNG NƯỚC MIỀN NAM

« Sông sâu, gió ngược, đò xuôi,
« Em về dệt lụa, ta cưới muôn phương,
« Đường xa quán trọ nghiêng nghiêng... »

Ở kia, con sông vẫn cứ trườn mình theo đường liên tỉnh, giữa một màu xanh man mác của lúa mùa.

Lúa... Lúa... Lúa, và đâu đâu cũng lúa. Lúa ngập cả một góc trời. Lúa mênh mông phủ cả nắng Vàng dưới sắc trời Tim Tim của mùa Thu với vợi dâng sang. Con sông Hậu Giang uốn mình theo bờ ruộng mênh mông. Giòng nước bằng bạc được bao nổi nhớ, niềm thương, uốn mình lên trước chiều gió cuốn.

Mỗi độ chiều về, nhớ mùa khói lửa năm xưa, sông thăm lặng tương tư, se lòng lên trong hoàng hôn bát ngát. Khi gió chiều thoảng đến, đợt lúa rì rào như âm thầm chia sẻ muôn vạn mảnh sầu thương chôn chặt tận đáy giòng sông tự những mùa giòng tổ năm nào.

Ít nhiều chiếc cầu tre vắt qua lòng sông năm xưa nay đã tàn đi theo thời gian, đợt sóng vô tình đã cuốn đi về những nơi nào không rõ.

Đôi bờ lau lách nghẹn ngào và thăm lặng nín nhau, ngã mình xuống bên đợt sóng ngà như âm thầm mặc niệm những mảnh lòng trinh bạch của đôi mùa sóng gió.

Người bạn lái đò, yên lặng, còng lưng trên sức mạnh của gió chiều nước ngược, neo sợi giây thừa qua chiếc vai tròn lảng bóng, hi hục từng bước một chắc nịch, men theo bờ sông lầy lội, hay ngâm mình trong nước đục, dẫn chiếc thuyền buồm theo giòng sông, qua từng xóm, chợ, thôn, làng, chia mảnh tình cuộc sống áo cơm cho lòng người muôn nẻo...

Bên bờ sông rải rác ít nhiều ngôi mộ âm thầm kìm hãm muôn giòng tâm sự lạnh lùng, gói mình trong lau dài và cỏ rậm.

Ô hay! đồng ruộng tuy mênh mông, sông về trăm nẻo mà sao thăm lặng cô đơn! Xa xa, xa tít chân mây, xóm lừng in một nét dài mờ mờ lên biên cương đồng lúa. Bóng người nông dân đen sạm nổi bật lên giữa màu xanh, xanh một màu man mác của trời lúa vô biên. Và thấp thoáng đâu đây đôi chiếc khăn choàng trắng trắng, tượng trưng nổi lòng trinh bạch của tình cô thôn nữ.

Nhớ mùa khói lửa năm xưa, đồng lúa chơi vơi, mảnh vườn tan tát. Người bạn nông dân còng lưng xây dựng lại cảnh đời, rắc no ấm lên cuộc sống xa hoa của thị thành cuồng loạn!

Mùa năm nay, sông nước yên lành nhưng sao mà thăm lặng tương tư...

Đâu đây những nếp nhà khô khan, nghèo lên khỏi đất, lạc mình giữa bùn lầy, ruộng lún, gộp thành những xóm làng, nhoi ra bên triền tỉnh lộ tìm lấy một cuộc sống yên lành.

Đôi tiếng cười mồm mồm, thanh bình nhưng được thăm tình đời của ít nhiều thôn nữ xuôi ngược trên lòng tam bản, rót vào giữa trời lúa mênh mông...

khí nghĩ đến « cái tôi ».

Thời thì những chuyện đã rồi, hẳn tạm gác một bên, mà nắm giấy bạc khi này nó có ý nghĩa gì? Thường phu xe ư? Hừ! tôi mà còn có quyền thăm xét anh phu xe nữa à? Cuối cùng, tôi không thể trả lời những câu hỏi mà tự tôi đã nêu ra.

Mãi đến ngày nay, hình ảnh của câu chuyện dĩ vãng này vẫn còn luôn luôn trở về trong ký ức. Vì thế, thỉnh thoảng tâm hồn tôi lại bị đẩy vào bờ, nó, và tôi đã cố gắng nghĩ đến « cái

tôi ». Mấy năm « tai nghe mắt thấy » những « điều quốc gia đại sự » đối với tôi, cũng hình như những câu cách ngôn cũ kỹ lỗi thời mà tôi đã ẽ a trong ngày thơ ấu, ngày nay đã quên hẳn đi rồi. Chỉ có một câu chuyện nhỏ nhỏ này luôn luôn hiện ra một cách rõ rệt trước mắt của tôi, làm cho tôi thẹn thùng, thúc giục tôi sửa chữa thân mình cho trở nên một con người mới: và đồng thời nó tăng cường cái lòng dũng cảm và cái măm hy vọng của tôi.

NGUYỄN KHÁNH dịch

Ô Lê Hành Hanoi. — Cụ Nguyễn thế Truyền là một chính khách quốc tế, và quốc gia, vì sao những công cuộc tranh đấu của nhân dân như Hội nghị toàn quốc lại không có cụ tham dự. Có phải cụ phản đối chăng?

TRẢ LỜI: Cụ Nguyễn là con người quốc tế nhưng quốc tế trước năm 1932 chứ không phải năm 1953. Tại sao cụ không tham dự cuộc tranh đấu của nhân dân, xin ông hỏi lại cụ. Tôi chỉ biết, sau sau kỳ hội nghị vừa rồi, cụ có đưa ra một danh sách các nhân sĩ không tham dự hội nghị trong đó không có các ông Mạc Lân Xô đa.

Nguyễn Văn Ut: Gò công. — Em thường nghe nói nguyên tử, bom nguyên tử, nguyên tử là cái gì, làm bằng chất gì mà xem chừng ai cũng sợ cả. Em muốn quý báo cho biết ý kiến.

TRẢ LỜI: Một vật chất là do nhiều phần tử kết hợp lại cũng như cái bánh do nhiều hạt bột nhỏ trộn lại mà thành. Trong mỗi phần tử nhỏ đó có một cái nhân do những «đường tử» hợp lại. Cái nhân đó có cái âm tử quay tròn chung quanh. Nếu số âm tử và dương tử ngang nhau người ta gọi đó là trung hoà tử. Khi người ta làm cho một nguyên tử nổ nghĩa là làm cho hạt nhân của nó bắn sang một nguyên tử khác, nguyên tử nó sẽ nổ đuôi với nguyên tử kia chuyển nhau nổ mãi. Vạn vật đều do nguyên tử kết hợp vậy mọi vật đều có thể bị nổ chuyển như thế khi một nguyên tử nổ. Em hiểu đại khái như thế là đủ rồi vì vấn đề phức tạp lắm, có dịp khác sẽ trình bày cho em rõ hơn.

Ông Nguyễn Xuân Tâm Hanoi. — Bây giờ này, các nước đang khôi phục kinh tế như có một hy vọng là Trung Cộng sẽ thoát ly Nga sô. Việc ấy có thể xảy ra không? Yêu cầu ông Hồng Nam cho biết ý kiến về vấn đề này.

TRẢ LỜI: Vì chiến thuật chính trị mà Trung Cộng cần phải có tổ cho đối phương hy vọng ở họ một cái gì, nhưng hy vọng đó thực ra muốn đời vẫn chỉ là hy vọng. Theo ý chúng tôi, có ba lý do Trung Cộng không thể và không đại gì tách rời khỏi hàng ngũ Nga Cộng.

Lý do thứ nhất là Trung Cộng về dân số cũng như về đất đai to lớn gấp bội Liên sô, Mao Trạch Đông là một chính khách đứng hàng số một trong khối Nga Cộng hiện tại. Thêm vào đó, Trung Cộng lại có cả một hệ thống lý thuyết quân sự, chính trị, kinh tế, xã hội, cách mạng rất sắc bén. Đi đôi với Nga sô, Trung Cộng có nhiều hy vọng thay thế Nga cầm đầu lực lượng cả khối Đệ tam quốc tế sau này. Sờ dĩ ngày nay, Mao Trạch Đông còn chịu lép vế Nga chỉ vì nền kinh tế của Trung Cộng còn quá lạc hậu đẩy thôi.

Lý do thứ hai là nếu Trung Cộng đoạn tuyệt với Nga thì các đảng Cộng sản ở Á châu cũng đoạn tuyệt với Trung Cộng. Trung Hoa, với một dân số 450 triệu người, thiếu gạo quanh năm lại không

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC của Hồng Nam

ấn được lúa mì của Tây bá lợi á, nếu không lo phát triển thế lực xuống các vùng gạo ở vùng Đông Nam Á thì sống vào đâu?

Mà muốn Nam tiến thì dựa vào danh nghĩa nào? Nếu tách rời khỏi Nga không dựa vào danh nghĩa cách mạng quốc tế thì cuộc Nam tiến của Trung cộng chẳng hóa là thực dân, là đế quốc còn ai giúp đỡ họ.

Lý do thứ ba là Trung Cộng hiện nay là một nước kinh tế nông nghiệp nhiều nguyên liệu nhưng chưa khai thác, nhiều nhân công nhưng chưa có chỗ sử dụng vì kỹ nghệ lạc hậu. Trung Cộng cần năng lực chuyên môn, cần vốn liếng. Đi đôi với Nga sô là kẻ chung giường chung mộng Trung Cộng sẽ được giúp đỡ những thứ đó để tái tạo đất nước. Vì có những điều lợi đó, nên đừng mong gì có sự chia rẽ giữa chúa tể Trung Hoa đỏ và Malenkov. Chỉ của Mao Trạch Đông có phải là chỉ của kẻ chỉ muốn làm chủ tịch nước Tân mà thôi đâu.

Ông Trịnh Xuân Hải giáo sư Bắc Việt. — Bom khinh khí, theo các báo chí là một thứ bom lợi hại nhất trong chiến tranh, hiện đại. Vậy nó đã được chế tạo như thế nào, và sức công phá ra sao? Xin quý báo giúp ý kiến.

TRẢ LỜI: Nội dung của báo Đời Mới không cho phép nói nhiều nhưng cũng xin trình bày vài điểm đại cương theo chúng tôi biết. Nguyên tắc của bom K.K. trái ngược với bom nguyên tử. Bom nguyên tử dựa vào sự nổ nhân của những chất nặng (des noyaux lourds) bằng cách công kích hạt neutron. Còn bom khinh khí, người ta phải làm cho hai ba cái nhân nhẹ (hydrogène) cưỡng bách kết hợp với nhau tạo thành cái nhân nặng hơn là (hélium hay xạ tuyến Alpha). Muốn có một tiềm lực 600.000 kilos (1/10 lực lượng



nguyên tử) phải dùng 1 gr. Hélium, muốn có một tiềm lực bằng 1000 lần nguyên tử, phải dùng tới 40 kilos Hélium. Để có 40 kilos Hélium đó người ta phải dùng từ 800 tới 1000 kilos hai chất khinh khí nặng (3/4H) và khinh khí nhẹ (1/4H) Hai thứ đó làm thành chất lỏng rồi cho kết hợp với nhau bằng cách gáy giữa chúng nó một nhiệt độ vào khoảng 800.000 độ. Nhưng tìm đâu ra nhiệt độ đó? Phải dùng bom nguyên tử làm mồi nổ để lấy nhiệt độ cho hai thứ khinh khí kia kết hợp thành Hélium.

Chính sự cưỡng bách kết hợp của nhân « Tritium » với nhân « Deutérium » hay với nhân « Hydrogène » đã gây ra cái lực lượng lớn bằng 1000 lần bom nguyên tử ấy.

Sức mạnh vô hạn của bom khinh khí tùy theo số lượng chất « Tritium », « Deutérium » hay « Hydrogène » (ba anh em đồng vị) dùng vào quả bom đó còn bom nguyên tử thì bị hạn chế từ 12 đến 20 cân « Uranium » là cùng.

Với một quả bom khinh khí mạnh bằng 1000 lần nguyên tử, cái vòng tàn sát của nó đường kính dài từ 30 đến 40 cây số, một con kiến cũng không còn, ruộng đất nhà cửa biến thành sa mạc.

Một cân Uranium của bom nguyên tử có lực lượng bằng 6 triệu kilo than đá hay có thể thay thế công việc cho 40 triệu lít dầu xăng. Trái lại khinh khí lực theo kiến thức khoa học hiện tại thì không giúp ta được việc gì ngoài việc giết người. Tôi đã dựa vào những lý thuyết khoa học năm 1952 để trả lời ông câu hỏi trên.

Ô. Nguyễn Xuân Tân (Hà đông) Bắc Việt. — Tôi biết rằng, muốn làm thì phải biết, có biết thì mới có thể làm, làm thế nào để biết? Tôi phải học tập nhưng ở hoàn cảnh chúng tôi những thanh niên trí thức tiểu tư sản trong tình thế này làm thế nào để học và học những gì? Xin quý báo giúp ý kiến.

TRẢ LỜI: Ông nên tìm lấy bốn người bạn cùng có tinh thần ham học hỏi như ông tổ chức thành một tổ học tập. Hàng tuần toàn tổ họp thảo luận với nhau một lần về các vấn đề xã hội, kinh tế, văn hoá v.v. các tổ viên tùy theo khả năng của mình thay phiên nhau phụ trách làm thuyết trình viên. Người thuyết trình viên phải nghiên cứu trước vấn đề sẽ đem ra thảo luận. Lúc nào cuộc tranh luận tới chỗ bế tắc nếu các ông viết thư về toà lão, chúng tôi xin góp ý kiến. Đó là phương pháp học tập khoa học và dân chủ.

Trả lời chung các bạn Văn Hậu, Bích Hà v.v...: Hồng Nam không phải là người con trai đỏ như bạn duy danh định nghĩa đâu, Hồng là núi Hồng Lĩnh một hòn núi có 99 đỉnh ở vùng Nghệ Tĩnh, Nam là người con trai, chỉ có thể thôi. Còn tên thật của Hồng Nam là gì thì lâu ngày quên mất rồi.



MARIE - LOUISE, cháu tôi, nó cứ năn nỉ bắt tôi nói dùm với ba nó cho phép nó đi dự một lớp điện ảnh:

— Cháu muốn theo học ông René Simon, chuyên môn đào tạo tài tử đóng phim, cậu biết chăng, Michèle Morgan, François Perier, Maria Casarès, Cécile Aubry đều là học trò của ông ta đó... Cháu không chắc gì đâu vào kỳ thi làm thầy kiện sắp đến. Tinh trước là hơn, với lại trong kỳ hội họp sinh viên vừa qua, nhiều người nói cháu khá lắm, có thể thành tài tử được...

Khi tôi gặp ba nó, ba nó trợn mắt: — Nó mà cũng định học đóng xi nê à?

Hôm sau, tôi đến thăm nơi làm việc của giáo sư René Simon, nghe ông ta nói:

— Nghĩ cũng buồn cười, trong số các học sinh tài tử, hiện có chừng hơn một chục cô vừa là sinh viên sẽ thi làm thầy kiện, vừa muốn học nghề « bặn áo hồ vai » của Martine Carol. Chẳng biết làm nữ trạng sư có dễ không, nhưng tôi có thể cam đoan rằng trong một trăm học viên xuất sắc, chỉ lựa được hai người là có thể có tên tuổi sau này trên màn bạc, và sinh sống dễ dàng với nghề đó được. Nhưng tôi vẫn lạc quan, ai có tài rồi sẽ thành tài, ai muốn thành tài đều phải rèn luyện hết sức công phu lắm. Khó lắm, thành thử ít ai theo kịp.

Goethe có nói: Vinh dự là do dùi mài mà nên, chắc là ông ta nói đến nghề đóng xi nê đó. Thực ra, muốn được đóng một vai, muốn được người ta chú ý trong một phim đầu không khó, nhưng muốn được các hãng chọn lựa trong những kỳ sau, đó là vấn đề khác. Muốn được thành ngôi sao màn bạc, cô gái đó phải phải là một bà thành, một tên ăn cướp cạo, một vị nữ anh hùng, một tay nhào lộn, một nữ kịch sĩ có tài, và nếu có thể được, một người con gái ngay thẳng, hiền lành.

HỌC ĐÓNG XI-NÊ

Một nhà đạo diễn có nói với chúng tôi rằng, phiên nhứt là các cô ở trong hậu trường cứ vận động không chừng một cách gì, miễn là xin được một vai trong phim. Nhưng những ai muốn sống vững trong nghề quay đóng phim thì đừng trông mong vào những chuyện ấy làm gì.

Muốn quay một cuốn phim, phải tốn chừng 50 đến 300 triệu quan, theo giá bây giờ tại Pháp.

Ông tỉnh coi, số vốn như vậy, có phải bỗng dưng tự trên trời rơi xuống được đâu. Những nhà triệu phú say mê cô nào mà bỏ tiền ra, chuyện đó chỉ có từ đạo trước nạn hồng thủy.

Cũng có vài nơi, người ta quay phim rẻ tiền, những hãng đó đầu đường vũng được. Muốn mở một hãng phim ra trò, phải triệu tập các nhà sản xuất, chủ nhà băng, kêu cổ phần, đủ chuyện. Nếu có một tí gì mờ ám giữa một cô đào tương lai với một trong số các ông « vua tiền » đó, thì mấy ông khác bắt đầu run rẩy rồi đó, tiền cũng khó mà ra khỏi hầu bao của họ. Một minh tinh màn bạc không còn là một người đàn bà nữa. Họ phải là một thứ đá nam châm biết thu lợi vào cho thật nhiều.

Ngoài ra, không ai đếm xỉa các phương diện khác của minh tinh đó.

Cũng bản về đóng phim, trong một câu chuyện khác, nhà điện ảnh Jean Delannoy nói:

— Con gái tôi mà đòi đóng phim, tôi không cho. Không phải là tôi khinh nghề đó, một khi người ta sống đứng đắn trong nghề đó, nhưng tôi muốn cho con tôi sống hồn nhiên, cuộc đời kịch sĩ nó đòi hỏi người ta phải sống nhiều vai, học biến cái tâm hồn cho phù hợp với vai, tình cảm luôn luôn xung đột. Tôi muốn nó sống bình thường, giản dị là hơn.

— Con tôi mà đòi đóng xi nê ấy à, không bao giờ, không thể được, đạo diễn Henri Decoin hét lên thế đấy.

Sophie Desmaretz cãi lại:

— Các anh chưa chi đã lo. Tôi cũng đóng phim được, có sao đâu. Rồi bây giờ nữa, tôi có hai cháu gái, đưa lên sáu, đưa lên chín. Chúng nó mà có khiếu về xi nê, thì tôi cũng mừng cho chúng. Hiện giờ, thì chưa biết. Vừa rồi, tôi có dặt con Catherine, đưa con gái lớn, đi xem một phim trong đó tôi có giữ một vai. Nó lắc đầu bảo:

— Không con muốn xem phim khác kia.

— Con sợ phim dở sao?

— Không phải, tại má đóng phim, ngày nào con chả thấy má. Chờ cái ông đưa thư trong phim Ngày lễ, con chưa thấy ông đến nhà ta bao giờ.

Một nữ diễn viên khác, Danièle Delorme, đã ba con, tiếp lời:

— Tôi thì tôi chẳng mong cho ai cũng như con gái tôi, phải chịu đựng suốt bảy năm trời « làm bò » mới giật được một vai quan trọng trong phim. Đến bây giờ, tôi cũng chẳng hiểu tại sao mà qua bao nhiêu sự tủi nhục, thờ ơ, khinh rẻ, từ chối, tôi vẫn vượt qua nổi. Thật tôi đã lặn lội như một con vật. Có kỳ nào lựa chọn nữ tài tử đóng kịch nay đóng xi nê, mà không có mặt tôi. Tôi được tập đóng trong hai chục lần. Thất vọng cả. Tôi cố gắng nữa.

Kỳ ông Jacques Deval lựa chọn một vai đóng Christine trong vở kịch « Mademoiselle », tôi cũng ngần, nhưng sau cố đi. Không có giấy mang, đi mượn được một đôi chật quá, đành vậy. Các cô lần lượt ra mắt nhà đạo diễn. Tôi là người thứ mười hai, thấy mình cũng chẳng có hy vọng gì hơn mấy cô bạn trước. Thốt nhiên có tiếng đồng dục « Thôi, ngừng lại! » Tôi giật mình, chân nắn cho thế là xong rồi. Rồi giọng đó tiếp:

— Các anh hiền tên cô đó cho tôi, ông Deval nói.

Hôm tập dượt lần chót, khi trở về ghế ngồi, tôi thấy có mảnh giấy có nét chữ nguệch ngoạc đề « cảm ơn », của ông Deval. Sau đó, một hôm có bạn Audry tìm tôi đưa vào giới thiệu đóng ở một hãng xi nê. Một hôm, tôi đi coi một phim có tôi trong đó, do hãng quay. Minh là tài tử, mà hãng cũng quên mời. Tôi vào hỏi phòng kiểm soát vé, họ trả lời:

— Delorme? không có giấy mời nào có tên đó.

Tôi phải mua một tấm vé vào xem. Thấy mình trên màn ảnh, sao mà dơ quá, trơ quá, thế mà khán giả thì hồi hộp thưng thưng vai-tôi đóng.

Thế là thời kỳ tập sự đã chấm dứt, tôi không còn « làm bò » nữa.

Một nữ tài tử mới đóng phim lãnh được từ 200 đến 300 000 quan trong hai ba tháng làm việc. Nhưng chẳng là bao, vì bao nhiêu tiền xe cộ, tiền ăn biếu tốn nhiều, do mình chịu cả (hầu hết các nơi quay phim đều đặt ở ngoại ô cả).

(xem tiếp trang 32)

Limelight

BÀI HỌC CỦA một cuốn phim

LỜI TÒA SOẠN.— Trong số báo trước, chúng tôi có đăng một quan niệm của bạn Hồ Dzếnh « *Phim Limelight thành công hay thất bại?* » Sau đây là một ý kiến khác của bạn Hà Việt Phương nói về tác phẩm điện ảnh của Charlie Chaplin. Đồng thời tòa soạn có nhận được của bạn Lưu Nghi một bài tranh luận cùng bạn Hồ Dzếnh về LIMELIGHT. Ý kiến của 3 tác giả tuy khác nhau, có chỗ chống đối nữa, nhưng đều cùng chung một mục đích xây dựng, nên tòa soạn lần lượt đăng tải để ghi một cuộc bàn luận có ý nghĩa về văn nghệ, nhất là trong lúc điện ảnh Việt Nam đang bùng nổ phát triển. — *Đời Mới*

Mỗi dân tộc có một tính chất riêng — vì, cho đến ngày nay, nhân loại cũng chỉ mới tiến đến giai đoạn: lấy dân tộc, quốc gia làm bản vị cho khái niệm thế giới thôi. Bởi vậy khi bàn về một tác phẩm văn nghệ có tính cách phản chiếu đời sống dân tộc nào, thì cần phải đặt mình vào khung cảnh sinh hoạt của tác giả — nghĩa là phải hiểu rõ trạng thái tinh thần của tác giả rồi — thì họa chăng mới tìm ra kết quả khả quan được.

Đó là một định luật gang thép. Cho nên không thể lấy tâm trạng của thời loạn để xét tâm trạng của thời bình, hay lấy tâm trạng của một người Việt để phê phán tâm trạng điển hình của một người Anh chẳng hạn rồi bắt người Anh này phải suy cảm như mình thì không xuôi.

Tỷ dụ: trường hợp của phim « *Ánh sáng tiền trường* » thì đây là cả tâm trạng của ít nhiều nhân vật ở xã hội Anh vào hồi đầu thế kỷ. Phim có nhiều thấu đời sống của dân Anh lúc đó thì mới mong khám phá ra được « tính chất » của cuốn phim kia, bằng không thì thiết tưởng nên... « dựa cột mà nghe » là thượng sách. Nói như thế có nghĩa là nên xem lại các chương sách báo đã nghiên cứu kỹ lưỡng về khía dân tộc tính của cuốn *Limelight* đi đã.

Trong lúc chờ đợi, hãy tạm nhận xét về hai khía « nhân loại và văn nghệ » của công trình điện ảnh vĩ đại đó. Vì LIMELIGHT quả đã là một bài học súc tích cho giới văn nghệ quốc tế.

THỰC vậy, Cuốn phim « *Ánh*

sáng tiền trường » là một biến cố lớn ở trong hoàn vũ nội chung, và ở trong thế giới Văn Nghệ nói riêng. Thiên hạ tri thức nóng lòng đợi « nó » để rút lấy kinh nghiệm của bậc thầy Charlot — một nghệ sĩ toàn diện.

Đến đây cũng cần phải nêu ra một định luật nữa: là sự nghiệp của một nghệ sĩ, văn nhân khi đã được đa số nhân dân hay đa số nhân loại truy nhận hẳn hoi rồi, thì sự nghiệp đó đã thành một sự trạng xã hội; ta có thể vịn vào chủ quan của mình mà khen chê bình luận, song, khách quan mà nói thì ta chỉ có thể phân tách nó, coi nó là một tài liệu nghiên cứu thôi, chứ hờn giận hay mến phục nó thực là chẳng có lợi gì cho... người thứ ba, tức là cho bạn đọc. Thì đối với *Limelight* cũng vậy: « nó » đã thành một sự trạng văn nghệ, tác giả nó — Charlie Chaplin — đã là một sự trạng xã hội thì ta, muốn học hỏi ở nó một cái gì, ta cần phải lấy ánh sáng khách quan mà soi rọi nó, lấy phương pháp thực nghiệm mà mổ xẻ nó. Phi đường lối đó ra, chẳng còn đường lối nào giúp ta học hỏi được « bài học *Limelight* ».

Limelight đã dạy ta những gì?

Thứ nhất nó dạy ta về ý nghĩa cuộc đời: nó cung cho ta một quan niệm nhân sinh. Ngay từ phút đầu, nhằm cái lúc anh hề già Can-vê-rô (do Sác-lô thủ vai) say bi tỷ (Say để lấy sức diễn trò, và để tạm quên cảnh thất nghiệp của mình mà cũng còn đủ tinh thần sáng suốt cứu cô vũ nữ vì tệ liệt mà đành tự hủy mình vàng đi), rồi đưa ra một nhân sinh quan cực kỳ là yêu đời, đề khuyến nhủ kẻ tuyệt vọng.

Ta hãy nghe « Sác-lô viết »: « *Loại người đã trải qua hàng triệu năm mới tạo ra cho mình được một nguồn ý thức, ấy thế mà cô lại định hủy hoại nguồn ý thức đó đi ư? Có làm!* ». Nên nhớ là Sác-lô không hề nhắc tới cái bình hai — cái phần xác —, mà chỉ nhấn mạnh vào cái tâm linh, nguồn ý thức — là phần hồn — của loài người thôi. Đây, ông lại dạy đời: « *Các vì tinh tú, cả đến vòng thái dương nữa, chúng đã phí phạm tung ra biết bao nhiêu là tinh lực... Mà nào chúng có ý thức gì đâu? Chúng không có giá trị bằng con người: con người hơn cả vạn vật vì con người có ý thức... Phải giữ lấy kho báu vô ngần ấy chứ!* »



Rồi suốt dọc cuốn phim dài, xử thế tiếp vật, nhất nhất ở đâu, lúc nào, với ai, ông cũng áp dụng chính sách *bao dung* — nghĩa là tha thứ, nghĩa là chịu đựng: *đi ngại cho những kẻ yếu hèn, và mai mỉa đối với loại người hợm hĩnh*. Say túy lúy mà cũng biết làm một cử chỉ đẹp để đề cảm ơn mấy em bé mách tin chủ nhà đi vắng; từng mà cũng cam cầm cổ cây đàn thân mến duy nhất của mình đi để chạy thuốc cho một bà tá ọm; khiến thăm mỹ lên cao đến tột độ thể mà vẫn vuốt ve, chiều đãi mụ chủ nhà vừa xấu nét vừa xấu người; bị tay chủ rạp khinh khi mà vẫn tận lực hy sinh cả đến tên tuổi mình đi để mua vui cho lớp khán giả muôn thuở « *khí hay thì vỗ tay vào, đến khi hoạn nạn thì nào thấy ai?* », đứng trước kẻ, có thể thành tình địch của mình mà vẫn tươi cười, bình thản « *vun vào* » chỉ mong gây cho thành cảnh « *người yêu điệu, khách văn chương: bên tài, bên sắc, xuân đương vừa thì...* » và, lại còn thêm vào một lời văn đầy kinh nghiệm: « *Phải có một ít tiền nữa, nhé!* »; chúng mình đang thất vọng vì sức già khó lòng phụng sự xứng đáng nghề mình nữa mà vẫn khẳng khái khuyên bạn tương tri (là cô đào Tê-ri) không được phép thoái chí; được người đẹp yêu, yêu người đẹp được mà chỉ vì nhận rõ thấy chân lý (sự thực ngự ở diêm: không phải lấy nhau làm vợ làm chồng mới là yêu nhau) nên cam chịu tiếng lăng mạn, phiêu lưu mà khước từ thủ tình thường nhi nữ; sắp chịu nạn chết vì nghề mà vẫn thản nhiên nhận thấy cái nghiệp báo, trong khi ngâm hình người vũ nữ « *nổi nghiệp* » mình đang bay lượn trên đất sống của mình; là sân khấu dưới ánh đèn... Rút lại thì

Limelight là cả một bài học về triết lý yêu đời, thu gọn vào một câu: « *ĐỘ LƯƠNG* ».

Xem xong *Ánh sáng tiền trường*, kẻ thức giả phải thấy mình rộng rãi hơn trước, phải thấy lòng mình cởi mở hơn trước, đối với mọi sự ở đời, dù sự đó là sự hay hay dở. Xem xong A.S.T.T. rồi, tuy lòng thấy lòng băng khuâng, dạ thấy dạ bồi ngùi thật đó, nhưng đến lúc hồi cảm lại thì lòng dạ mình bỗng thấy lâng lâng: *Limelight* là một cuốn phim giải thoát vậy.

Limelight còn dạy ta những gì nữa?

Có người bảo: tức mình vì sao Tê-ri yêu Can-vê-rô nồng hậu là thế mà tại đâu « *chàng* » lại bài chối từ? Đó, có phải là vì tác giả Sác-lô nêu cao tinh thần lãng mạn không?

Thì đúng rồi, đúng là lãng mạn rồi.

Nghệ sĩ là hạng người không bao giờ thừa nhận cái đang có, Sác-lô đã là một nghệ sĩ thì tất nhiên là Sác-lô không thừa nhận cái đang có — Sác-lô phải tạo ra một cái gì sắp phải có, Sác-lô tạo ra vị lai: Sác-lô lãng mạn vậy. Nhưng đây là thứ lãng mạn xây dựng, tục danh là chủ nghĩa lãng mạn cách mạng, triết nhân khoa học gọi Sác-lô là người viễn kiến: *visionnaire* viễn kiến nên không chịu được hiện tại. Chứng cứ: suốt từ lúc lọt lòng mẹ ra cho đến tuổi trưởng thành, Sác-lô đã từng nếm đủ mùi cay, chua, mặn, chát của đời dân nghèo hèn, thế mà năm 28 thành danh, sống trên đồng vàng thì Sác-lô lập tức quay phim « *Vàng bỏ đen lòng người* — *La ruée vers l'or* » để mà thỏa mịa phượng trọc lợi, thế rồi, khi oai vọng bao trùm thiên hạ, thì Sác-lô dựng phim « *Tên độc tài* — *Le Dictateur* » để diễn thứ oai quyền hống hách, và, khi được êm ấm trong khung cảnh vợ đẹp, con khôn thì lập tức Sác-lô chuyển hướng, rồi bỏ bỏ râu củ bạc, bước từ đất cười sang đất khóc, tạo nên phim « *Lão Vê-đô* — *Mr. Verdoux* » để lên án thứ gia đình của một xã hội thiếu tổ chức, cũng như, lúc thiên hạ tưởng ông nghênh ngang trong cõi thiên đường hạ giới, là lò điện ảnh Hô-ly-vút của Hoa Kỳ trang lệ thì ông sẵn ra « *Kinh kỳ hoa lệ* — *Les lumières de la ville* » và « *Thế giới tân thời* — *Les temps modernes* » để mà ruồng bỏ cái cõi thiên đường giả hiệu, trong đó con người sinh ra cô máy để rồi làm tội mọi cho cô máy; phù thủy hồ âm binh lên để âm bnh vật lại phù thủy!

Rút lại thì cả cuộc đời văn nghệ của Sác-lô đã là một tiếng « *KHÔNG* » lớn để trả lời mọi tiếng kêu gọi ray rứt

VỀ MỸ - HOA THÔN

NHỚ thuở nào đây...

Dòng đời chưa ly loạn.

Hương thanh bình ngát thoảng sơn xuyên.

Người Hoa Thôn trong nắng sớm dịu hiền,

Xây mộng đẹp trong niềm vui mãi mãi,

Ngoài đồng nội đầy đầy tình thân ái,

Thăm lúa vàng rưng rưng động những đôi mươi

Gái trai làng rộn rã tiếng đùa cười,

Hoa Thôn thơ mộng, sống đời ấm no.

Thế rồi...

Khởi lửa ngập tràn...

Súng vang tiếng nổ át dần pháo xuân.

Người Hoa Thôn rộn rịp,

Loạn đường chia biệt,

Tân mạn bốn phương trời.

Xa quê yêu quý ngậm lời oán than!

Trăm cảnh bề bồng!

Ngàn chuyện tóc tang!

Dân làng điêu đứng,

Muôn vạn tiếc thương!

Ruộng vườn lúa cấy bỏ hoang,

Nhà tan hiu quạnh xóm làng quạnh hiu

Về Mỹ Hoa Thôn...

Em về nhặt cánh suy tàn,

Suy tàn em góp gán hàn tóc tang

Trong một chiều sương,

Đường xưa liêu rữ,

Ngâm ngợp lá thu vàng,

Bờ tre hoa dại rộn ràng,

Thu đi thu lại mang mang hận sầu...

Quan san dứt chuyện bao giờ?

Hoa Thôn hanh nắng hết mùa loạn ly.

Em vui sưởi ấm lòng quê,

Ruộng chiêm tươi thắm, người đi về làng.

Bao giờ dứt hẳn chuyện quan san?

GIANG CHÂU

của cái đang có: bao nhiêu tác phẩm của Sác-lô đều có thể đeo một nhãn hiệu: « *Không phải thế!* »

Xưa đã thế, vì cũng thế: *Limelight* cũng vẫn lại là điệp khúc cổ hủ của bản nhạc ngàn xưa: « *Không phải thế!* » mà văn nhân nghệ sĩ muốn thuở đã và sẽ rung lên để phủ nhận hiện tại, hòng mở lối thoát cho người đời thấy Ngày Mai: *Limelight* đã tiếp tục loại phim trị sự của Sác-lô để chứng tỏ rằng đời tình cứ giữa ông và O'hona (con gái quý của một kịch sĩ đại danh ở Mễ tây cơ, được phần thưởng Nobel về văn nghệ) chẳng hề cơ phải là một nguồn hạnh phúc đầy đủ đâu, vì, chính ra, theo sở nguyện của con người nghệ sĩ

cách mạng ấy thì ai tình của ngày mai phải là một sự nâng đỡ lẫn nhau (như giữa Tê-ri và Can về rồ lúc hai người ngộ biến (phải là một sự nổi nghiệp cho nhau (như Can về rồ đã trở nên bất tử, trong sự nghiệp của nàng, lúc « *chàng* » nhắm mắt) mà được nhìn hình ảnh nàng bay lượn dưới *Ánh Sáng tiền trường*), chứ ai tình đâu có phải chỉ là sự chung chần, chung gối, không thôi đâu? Ai tình là còn phải sự chung nghề nghiệp, chung chí nữa. Quan niệm văn nghệ của *Limelight* là một quan niệm lãng mạn cách mạng vậy.

Limelight là một bài học đời dao về lẽ sinh hoạt và lẽ sáng tác ở đời. Bài học đó đáng cho ta... học hỏi.

Cốt chuyện phim này là một trong trăm chuyện phim của nhà viết chuyện phim trứ danh Ý, Cesare Zavattini. Chuyện phim này tác giả viết thành tiểu thuyết, xuất bản năm 1943, và mới đây nhà đạo diễn Ý Vittorio de Sica đem quay thành phim lấy tên là *Miracle à Milan*. Cuốn phim này với sự cộng tác chặt chẽ giữa tác giả và nhà đạo diễn tài nghệ de Sica đã làm xôn xao giới điện ảnh quốc tế.

Dịch cốt chuyện phim này, ngoài việc cố gắng bạn đọc một câu chuyện thú vị của điện ảnh Ý 1953 chúng tôi xin riêng tặng các bạn nhiệt thành hưởng ứng với chuyện thi cốt chuyện phim của Đ. M. đang tổ chức.

L. T. S.

GEC sống với vợ và con trai tên là Marc, trong một thành phố nọ, có sương mù. Anh làm thợ cho hãng Bot. Chủ nhân có vợ và một đứa con trai nhỏ. Bản lĩnh Gec chất phác hồn nhiên: anh cho rằng ai ai cũng tốt cả, nếu ai cũng được sống vui vẻ, có những giờ phút được thông dong đi dạo, và có đồ chơi. Anh nói:

« Ước gì mọi người đều có một con ngựa gỗ xít đu, cỡi chơi, thì mọi việc dễ chịu hơn nhiều ».

Chưa chắc anh đã nghĩ đúng, nhưng bản tính thật thà, anh vui vẻ nói lại ông Bot: « Ông cứ mua đồ chơi làm tặng vật biếu người ta, rồi ông xem người ta lại không ôm nhau mà nhảy nhót vui mừng ấy à ».

Có một đám cãi nhau nào xảy ra, Gec xen vào hòa giải, cho mỗi bên một cái còi rồi hét lên: « Huýt còi nghe nào ! » Hai bên huyýt còi, rồi chẳng ai muốn chửi rửa nhau nữa.

Thật buồn cười, nợ nần cũng chẳng làm anh kém vui tính tí nào. Gặp gì, thích gì mua nấy, mua chịu nên nợ khắp, lúc mấy anh bán chịu vào nhà đòi tiền, Gec bảo vợ con bắt chước anh, đeo mặt nạ lên, chủ nợ thấy cả một gia đình mang mặt nạ.

Vợ chồng Gec mang mặt nạ vào tha hồ khất là chưa có tiền.

Còn về chuyện ông Bot: Ông đứng đầu một xưởng làm bóng cao su cho trẻ con, bóng này bán chạy, được tiếng mọi nơi. Ngày ngày, hàng ngàn thợ lại phùng mang trợn má thời bóng. Thỉnh thoảng, một anh thộm làm hỏng thời cả chùm bóng quá cỡ, chùm bóng bay đi, làm anh thợ vô phúc đó cũng « bay » theo luôn, sau đó chẳng mấy ai thấy bóng anh ta vào giờ làm việc nữa.

Ông Bot lại có một cô nhân tình.

Một chuyện phim danh tiếng

PHÉP LẠ Ở MILAN

Chiều ý người yêu, cô này tạc tượng ông Bot, bày đầy nhà mình, rồi lâu lâu hai người lại hí hửng ăn mừng một pho tượng mới rước về.

Trong xưởng làm việc, ông Bot có dành riêng một căn phòng cho thợ thuyền, để khi nào họ làm việc mệt nhọc quá thì vào trong đó tha hồ mà công kích ông ta, nào là quân ăn cướp, phường bóc lột đủ thứ. Xả hơi nói cho hả giận xong rồi họ lại vào làm việc hăng hái hơn trước.

Một ngày nọ, nghe phong thanh có một đám đất kia có mỏ kim khí, ông Bot hồi hải lo đi mua, rồi khi nhận ra là mảnh đất vô dụng, ông bèn nghĩ ra một kế để lừa anh em làm công.

Ông hợp anh em thợ lại, tuyên bố rằng sở dĩ ông mua đám đất đó, là ông lo cho phần mộ của anh em sau này, ai chết cũng có đất chôn. Anh em chờ phải trả góp dần dần, còn ông thì có cách giữ thợ lâu dài vậy. Đáng lẽ nghe bài diễn văn hùng hồn về phần mộ đó, thợ thuyền phải hoan hô rầm rầm, thì họ ngồi lặng thinh. Ông Bot mới đi rao lên rằng thợ thuyền tưởng họ sống mãi không bao giờ chết.

Vào cuối năm, ông triệu tập anh em lại như thường lệ, rồi thay vì khen thưởng chút ít như mọi năm, ông cho biết rằng anh em sẽ dự phần chia lãi với chủ, và số lãi này tính bằng bóng cao su. Mỗi người làm công sẽ mang về nhà độ hai chục quả bóng.

Trong thâm tâm, ông Bot mừng rỡ vô cùng, tưởng chừng như mình lớn lên độ mười phần nữa. Đến đôi nửa đêm, ông ta chợt tỉnh giấc, buột miệng thốt ra một mình: « Ước gì mà hai chân mình nó dài chấm cuối giường kia ! » Hai chân của ông cũng chỉ đó được đến nửa giường thôi.

Cũng vì thân hình như vậy, cho nên ông nuôi một viên thư ký rất thấp, thợ thuyền cũng không có ai cao lắm. Trước kia ông đã đuổi một người làm công, vì anh này mang một đôi giày để cao quá.

Bà vợ cũng thấp người lắm, nhưng nào bà có hay, bà chỉ thấy rằng nếu Chúa mà sinh ra lứa mi mọt và lớn lên được, đó là lẽ của Chúa thì cũng

như Chúa đã sinh ra bà ta được số giàu sang, có gì lạ. Sáng nay, bà Bot cũng đưa con đến trường và căn dặn: « Nếu con mà biếng học thì rồi cũng như thằng nhỏ kia thôi ».

Thằng nhỏ kia là Marc, con Gec, ăn bần rách rưới, lang thang đi bán bóng cao su. Kể ra thì Marc cũng rách rưới ngang với lũ trẻ đi bán bóng thuê cho ông Bot. Ông này muốn lũ trẻ ăn mặc tồi tàn như vậy, để dễ làm gương cho con trai ông, cho nó sợ, ghét cảnh nghèo, và biết nghe lời dạy dỗ của mẹ hiền.

Tưởng cũng nên thêm rằng, chuyện có thật như vậy, mẹ Marc cũng căn dặn con: « Mày mà rần rần học, rồi cũng sướng như thằng nhỏ đó », chỉ con trai ông Bot.

Gec làm gì có đủ tiền cho con đi học. Anh vẫn nghĩ đi nghĩ lại câu chuyện con ngựa gỗ xít đu của mọi người, thiên hạ có thể cho anh ta đi, nhưng họ làm Gec là một nhân vật cũng có chỗ giống như vợ ông Bot: Chúa đã sinh ra lứa mi lớn lên được, cũng như Chúa đã sinh ra Gec nghèo, suốt đời vậy.

Nghe lỏm người thư ký của ông Bot nói: « Ai cũng phải có danh thiếp mới được », Gec tưởng mình làm ăn thất bại, long đong cũng chỉ vì không có danh thiếp.

Gec bèn gấp chủ và bày tỏ ý kiến, cố dành dụm ít tiền, đặt làm danh thiếp cho kỳ được, để « Gec xưởng Bot »; ». Gec không lo, nghĩ rằng không dễ một lúc mà người ta sa thải mình được vì Gec đã làm ở đó trong bao nhiêu năm. Với lại ông Bot chả có lần đã tuyên bố trước anh em:

« Anh em là rường cột của xưởng » là gì ?

Thời gian qua, và đây là câu chuyện chiếc nhẫn.

Có một người khách lạ hay chơi nghịch, hề mỗi lần đi ngang gần Marc, là lấy điều thuốc châm nõ bóng cao su của thằng Marc.

Kịp đến ngày lễ Thiên Chúa Giáng sinh, Gec lo làm cây « Nô-en » cho con anh nhét một mớ bóng trắng vào đó, trông vào cứ ngỡ là tuyết thật, treo vài đồ vật đáng giá vài xu, cả chiếc đồng hồ đeo tay của Gec nữa. Marc ngán lắm, bảo rằng nó không thích

những đồ chơi đó, nó khàn khoản cha nó làm sao đã vào đời cái ông tình nghịch kia một cái là nó thích rồi. Quả « Nô-en » của nó như vậy là đủ rồi. Gec lắc đầu, thằng Marc khóc, Gec phải ưng thuận.

Hai cha con lỏ đồ đi trên con đường tuyết phủ trắng xóa, theo dõi ông khách tình nghịch nói trên. Gần đến, Marc thúc dục cha: « Cha đã đi ! » Gec nhắc chân lên nhưng vì tuyết dày quá, nếm đá không trúng người khách đó lại đá nhầm phải một ông khách khác đi cạnh. Ông này kêu ầm lên, cảnh sát chạy đến điệu Gec về bắt.

Marc lủi thủi về nhà bị mẹ mắng: « Mày cũng giỏi đấy, tao khen mày cũng có ý nghĩ hay đấy, bắt cha mày làm một việc như vậy. »

Marc đến bên cạnh cây « Nô-en », thấy có chiếc nhẫn bằng thiếc hút xuống, thấy có mảnh giấy kèm theo có mấy dòng chữ: « Đây đeo chiếc nhẫn này vào tay, và người sẽ được toại nguyện, nhưng chỉ được quyền mong ước một điều thôi. »

Chúng ta thừa biết bây giờ làm gì còn nhẫn thần nữa, nhưng thằng Marc cũng đòi: « Ước gì cha tôi được thả ra về nhà bây giờ ». Gec ở đầu, mở cửa vào nhà. Mẹ Marc, thấy thế cũng, đeo chiếc nhẫn vào ngón tay, rồi cầu thử: « Ước gì gia đình mình có tiền », thì lạ thay, Gec rút trong túi ra một cái ví đầy cộm giấy bạc.

Lúc bấy giờ, hai vợ chồng Gec và thằng Marc mới tin là chiếc nhẫn thần thuật. Thật ra thì đầu ông khách bị đá sau đời có đến đời lại cái ví cũng không sao, cái ví này cảnh sát có lẽ đưa làm cho Gec chăng ? Hay là vì hôm nay lễ Thiên Chúa Giáng sinh, mà ông khách bị đá hụt, ông khách tình nghịch hay đốt bóng của thằng Marc, muốn đưa số tiền này để đền bù sự thiệt hại, vì ông đã đốt nhiều bóng và sợ cũng chưa chưa được tạt ấy chăng ?

Không cần biết, gia đình Gec không cần biết những điều đó, và Gec lo đem cất chiếc nhẫn thật cẩn thận, định suy nghĩ cho chín đã rồi mới tỏ điều mong ước, sợ bộp chộp phi đi, chỉ ước được có mỗi một lần. Gia đình Gec cũng không hay rằng gia đình người ăn mày tên là Stoc ở bên cạnh, nhìn qua lỗ khóa và biết được chiếc nhẫn đó có phép màu.

Khi thấy gia đình Gec ăn mặc có vẻ sạch sẽ hơn và trả được các món nợ, bọn Stoc lại càng tin nữa, và quyết định ăn cắp chiếc nhẫn đó. Nhưng thằng Marc lại lấy chiếc nhẫn đeo vào tay thế mới khó, bây giờ muốn ăn

cắp chiếc nhẫn đó, phải ăn cắp cả thằng Marc nữa.

Trong xóm nhà bình dân đó, đầu đầu người ta cũng bàn tán xôn xao về chiếc nhẫn của Gec; người âm mưu lấy chiếc nhẫn cho kỳ được. Vợ chồng gã ăn mày Stoc bắt mọi người phải nghe theo lời của y là do công của y trước tiên, nên nếu có lấy được nhẫn rồi, thì không ai được ước một số tiền bằng số tiền của y ước. Ví dụ Stoc ước có một triệu thì mấy người khác chỉ được ước dưới một triệu.

Bao nhiêu câu chuyện đó lọt đến tai ông Bot. Ông thử hỏi vợ, cho rằng làm gì có những chuyện thần tiên đó, nhưng rồi nghĩ biết đầu là chẳng có thật.

Rồi ông Bot nghĩ ngay đến điều mơ ước là đeo được chiếc nhẫn vào tay, ông ta sẽ khấn vái cho mình cao lên được mười phần nữa thì sướng biết mấy. Đời ông như vậy là hoàn toàn rồi.

Ông Bot bần sai một tên thân cây, nói nhỏ vào tai: « Chú hãy đi bắt cóc con lão Gec mang về đây cho tôi ».

Còn thằng Marc, dạo này nó ăn mặc cũng bảnh bao rồi nên bị đuổi ra khỏi hàng ngủ rũ bọn trẻ con đi bán bóng thuê cho chủ xưởng. Vợ ông Bot cũng thôi không bảo con lấy thằng Marc làm gương nữa.

Thế mà cậu bé Bot vẫn lười học, trốn học đi chơi, lang thang đầu đường xó chợ với đám trẻ bần hàn, đi hành khất. Nó thích thú lắm đến đôi đi với mẹ nó, nó cũng ngửa tay xin tiền người qua đường, bà Bot thì mặt cứ vác lên trời, nhìn thằng đang trước nên không thấy cậu quí tử đang học tập ăn xin.

Nói về tên thân cây của ông Bot. Y rình mò trong vườn hoa chỗ thằng Marc đang chơi đùa, chờ đợi cơ hội bắt cóc. Xa xa ông Bot đứng góc ngóng xem tình hình.

Gia đình gã ăn mày Stoc và hàng xóm cũng đứng xa ngấm nhìn thằng Marc. Tay sai của ông Bot to lớn vạm vỡ tiến đến gần thằng Marc, ngỏ lời dụ dỗ làm quen. Cha thằng Marc đứng gần đó mà không hay. Bởi vì gã đã mê một sắc đẹp cô nhân tình của lão chủ rồi. Từ hôm gặp mặt cô ta, Gec không quên được hình dáng con người đẹp. Hôm nay Gec ăn mặc đã bảnh bao rồi, lại có đôi giày mới láng bóng nữa. Cô nhân tình của lão chủ mình trên hồ nước, rồi ngấm mấy con thiên nga bơi lội.

Gec lỏ đồ đến gần tổ tình: « Chào Cô ». Vừa lúc đó, tên tay sai ầm thẳng Marc lên vai chạy, nhảy qua hàng rào sắt vườn hoa, tiến mau về phía

xưởng Bot.

Gia đình gã ăn mày lại trông thấy, vội báo cho Gec hay, mọi người liền đồ xô đuổi theo. Ông Bot có xe hơi, nên về đến xưởng trước tiên. Vợ y cũng lẳng xăng chỗ đó, giúp chồng. Thằng Marc đã bị đưa về đến nơi, hai vợ chồng khôn khéo gạt đề nghị của tên tay sai bảo chặt ngón tay của thằng Marc đi cho mau chuyện.

Hai vợ chồng đồ dành thằng Marc đang khóc vì sợ hãi, nhưng ngón tay nó vào nước rồi tháo lẹ chiếc nhẫn ra, chiếc nhẫn mà họ hằng mong bấy lâu.

Có tiếng của Gec, Stoa, và đám đông ồ ạt kéo đến. Ông Bot hơn hờ, đeo chiếc nhẫn vào rồi hét lên: « Tôi ước được cao lên mười phần nữa ». Xong đến lượt vợ y, bà ta nói lảm rảm cái gì không ai nghe rõ, nhưng như nổi khồ lảm gì của bà về đôi vú thì phải. Cả đám đông xúm lại, chiếc nhẫn được chuyển tay hết người này qua người nọ, cảnh tượng thật là huyền ảo. Đủ điều ước mong viên thư ký của ông Bot kêu lên: « Tôi ước cho Bot chết liền tay ».

Có người lấp bấp cái gì, người ta chỉ nghe được « Ta ta ta ta ». Còn Gec thì sao, anh cũng có quyền ước như ai chớ. Anh vừa đeo chiếc nhẫn vào, sắp mở miệng, thì có tiếng kêu thất thanh, mọi người giật mình quay lại, thì ra cậu quý tử họ Bot nghịch đến đôi chui vào trong một cái máy đang chạy, chỉ trong giây phút nữa thì bị nghiền nát như cám. Vừa lúc đó, thật là câu chuyện thần tiên, Gec chẳng kịp suy tính gì nữa nói luôn: « Tôi ước sao cho con ông Bot thoát chết ».

Lạ thay, mấy ngừng lại liền. Mọi người ở lên, ông Bot cảm động vui sướng quá, ôm chặt lấy Gec, hôn tui bụi, và chỉ định luôn từ nay Gec sẽ là người hợp tác cạnh ông. Bọn Stoc và bao nhiêu người khác, ai nấy đều chán ngán là nhẫn chẳng linh nghiệm đối với họ, xúm lại quanh Gec, còn ông Bot thì rầu rầu vì cầu cao lên mười phần mà chẳng được. Bỗng đầu có một anh thợ máy ở đầu tiên đến kể chuyện chính anh ta vừa cứu con trai chủ nhân thoát chết, anh hăm mấy lại tức khặc, khi thấy đứa trẻ sắp nguy đến nơi.

Nghe xong, ông Bot ngán quá, vứt trả chiếc nhẫn cho Gec, chửi rửa một hồi, đuổi Gec ra khỏi xưởng không cho làm nữa, và tặng thêm một cái đá vào móng của Gec.

TRƯƠNG TUYẾN dịch



TRUYỆN NGẮN

CÔ GÁI HUẾ

Trai ba mươi tuổi đang xoan
Gái ba mươi tuổi đã toan về già.
CA DAO

Câu chuyện này không riêng gì của cô gái Huế mà là của tất cả những cô gái lỡ thì đang đau khổ nhiều vì cái tình nhút nhát, e thẹn và cái qui phải lỡ thời của mình.

Nhưng đây là câu chuyện cô gái Huế, tôi đem lồng khung Huế, bởi vì dù sao, con sông và mảnh đất này cũng phải kiêu dục xứ Huế và Huế vẫn giữ được phần nào cái cốt cách « xưa » của nó.

Tôi xin vào chuyện :

Cô là con út trong số hai mươi người con cả trai lẫn gái của một vị quan trong nội hồi mà dân Huế còn thấy những chiếc xe tay bít đồng bít bạc, thùng sơn đen bóng nhoáng như rằng người đàn bà quý tộc đất Thần kinh, những chiếc võng ngênh ngang kiêu hãnh ngoài phố, những chú lính nón chóp bạc áo dẫu và chân quần xà cạp đỏ vác tráp, đi theo hầu « mẹ » (1).

Cô là con quan lại là người loàng phái. Thuở nhỏ cô xinh tươi như đóa hoa quý. Công tử tôn nữ như Mai. Đó là tên cô. Cha cô thương cô, nâng cô nhưng nâng trướng, hững như hững hoa. Có lần quan đã quát to : « Tao chém đầu bay chừ » chỉ vì người hàng xóm đã cả gan không cho cô qua vườn ngắt bông chơi. Lâu lâu cô được cha cho nằm chung võng vào thành nội hầu các bà công chúa. Cô vào vườn tự do ngắt bông chơi, được thị nữ dẫn đi thăm hồ Tĩnh Tâm, xem hoa sen nở, chim bay và cả dớp bông hoa. Cô được kể hầu người hạ gọi bằng « Mẹ » (1) — « Mẹ! Mẹ về kẻo quan quở ». Hoặc — « Thôi con Mẹ đừng nghịch đất kéo bà la con » những khi cô đùa quả. Cô học đòi bắt chước cha cũng : « Mẹ chém đầu bay chừ ».

Nhưng rồi cha cô cũng không sống mãi để mà thương yêu cô. Nhìn cha nằm ngay thẳng trên giường, cô ngày thơ tự hỏi sao cha mình không dậy

(1) Mẹ : tiếng xưng hô của hoàng tộc.
Từ hàng Bửu trứ lên bắt kỳ trai gái đều gọi bằng mẹ.
Từ hàng Vinh trở xuống bắt kỳ trai gái đều gọi bằng mẹ.

mà cứ nằm hoài rữa ? Bà mẹ chít lên đầu cô một vòng vải thô. Cô chạy tung tăng khắp nhà có ý khoe khoang được mặc đồ đẹp. Hồi ấy cô mới có lên năm lên sáu. Lên bảy cô bắt đầu đi học. Trong các nhà quan, lần lần xe tay đã thay thế bằng những xe hòm cũng sơn đẹp bóng nhoáng, nhưng ở nhà cô chiếc xe tay sơn đen vẫn chiếm một địa vị quan trọng. 15 tuổi cô đậu bằng tiểu học, mẹ cô bảo thôi học ở nhà để bà dạy cách làm ăn khéo mai kia đi lấy chồng không biết gì họ nói cha mẹ. Cô ngoan ngoãn nghe theo. Thay vì đi học cô ở nhà học thêu thùa, may vá, làm bánh trái và cơm nước. Bà mẹ lại đem cả đứa con của người anh cô về để cho cô nuôi. Cô chăm chú nó như một người mẹ thương con theo cách chỉ dẫn của bà mẹ. Cô vui với con bé ngộ nghĩnh, dễ thương quên cả sự tiến bộ của chị em bên ngoài.

Cô tập đánh phấn thoa son. Đánh phấn thoa son không phải là một cái mới mẻ mà là một sự bắt buộc. Người con gái hoàng phái quý tộc dùng son phấn từ lúc sắp sửa lấy chồng cho đến khi chết. Đó là lẽ dĩ nhiên nhưng cô đã để ra biết bao thì giờ vào công việc này, cô ham, cô thích, hết đánh phấn lại thoa son, cả ngày chỉ ngắm nghía trước cái gương soi.

Năm 16, có người đến « xin » cô. Vốn cứng con, người mẹ vào hỏi ý con. Nhưng cô khóc lóc, lạy van xin mẹ hãy thư cho vài năm nữa. Người mẹ tưởng thật ra nhà ngoài từ chối. Cô ở trong buồng mắt ráo hoảnh chạy lại núp sau bức rèm the nghe ngóng lòng hồi hộp : Ngoài nhà bà mới đã ra về. Cô tấm tức và lần này khóc thật, giận mẹ sao không biết lòng con... khóc rữa thôi chứ...

Con bé Minh Đa cô nuôi ngày nào nay đã lớn, chạy, nhảy, cũng một khuôn mặt như cô, cũng thích hái hoa về dâng cô như cô đã dâng cha cô hồi trước. Cô vẫn săn sóc nó nhưng không còn được như xưa

nữa. Cô chán tất cả, cả ngày chỉ thích ngồi trong buồng, thấp thỏm nhìn ra nhà ngoài qua bức rèm the đen. Nhưng không ai mang đến một tin gì làm vui lòng cô cả. Năm sau 17 tuổi, cô theo mẹ dắt cháu đi tản cư. Về làng bà mẹ lại xếp một căn buồng nhỏ, không cửa sổ lại càng bức rèm the đen lên. Ngay ngoài cửa phòng, thay vì chiếc sập gụ, bà ngồi trên chiếc giường tre ăn trâu và để coi chừng cô. Những khi vui câu chuyện với các bạn, bà thường nói : nhà cô con gái như chứa rắn độc hoặc nhà cô con gái lớn mình phải rửa sạch tai để hoặc là nghe chửi hoặc nghe khen, nhưng cái phần chê thì thế nào cũng chắc chắn rồi.

Cô không biết gì đời sống ở bên ngoài nếu không có con bé Minh Đa. Nó khôn ngoan, lanh lợi bây giờ lại là bạn thiết của cô, mỗi buổi sáng ăn xong, cô bắt nó chạy vào trong xóm để về thuật cho cô nghe nào là mấy anh tập đi một hai, diễn kịch, học nữ cứu thương, vui vui là... rồi lâu lâu nó lại vít đầu cô xuống liền thoăn nói : « Cô này, anh Thân bảo yêu cô đấy. » Cô quát nó mà lòng dè dặt sung sướng. Thân! Thân! Cô nghe quen quen như đã thân với cô lâu lắm rồi. Thế rồi nghiêm nhiên người con trai tên Thân đã chiếm trọn lòng cô. Cô bắt con bé thuật cho cô nghe và lúc nào cũng vậy hỏi nó xem anh... chỉ có nói xấu chi cô không ? Chắc hẳn con bé cũng thuật lại cho anh nó nghe nên vài hôm sau con bé hồng hộc chạy về rúi vào tay cô một phong thư màu xanh.

Cô run người lên tưởng như đang phạm một đại tội. Cô vút vội xuống dưới chiếu chờ cho con bé đã ra sân chơi nữ cứu thương, cô khép cửa tay run run mở phong thư. Lá thư tỏ tình yêu ! Lần đầu tiên cô nhận được bức thư loại này. Cô vụng về đọc từ đầu đến cuối rồi lại trở lại dòng đầu bắt đầu bằng câu : Như Mai thân mến. Con bé Minh Đa lại được thêm một việc : đưa thư.

Đã có lần chàng viết : « Như Mai 3, anh yêu Như Mai đến tận trời đến tận đất cả chung quanh. Những bức thư của Như Mai hình như đã phát ra một sức sống mãnh liệt sưởi ấm lòng anh.

Nàng cũng không chịu kém : « Anh không nên quá nặng tình như vậy để đến nỗi quên cả sự mạng người trai hùng mạnh ở lúc này nên hiến thân cho Tổ quốc. Tổ quốc lâm nguy đòi hỏi nhiều ở những người trai hùng mạnh như thân của anh. Và mai kia

nước nhà ca khúc thanh bình, lúc bấy giờ chúng ta mới được quyền nghĩ đến hạnh phúc riêng... »

Thư đi từ lại do con bé Minh Đa làm trung gian đều chót lọt dưới sự kiểm duyệt chặt chẽ của người mẹ.

Hai tháng sau c lại ngoan ngoãn theo mẹ trở về căn nhà xưa bên Bến ngự. Cô không dám hở một tí gì cho người mẹ biết về mối tình vụng trộm đó. Người trai nọ ra đi còn cô trở về chốn cũ, lại ngồi trong căn buồng tối nhìn ra nhà ngoài qua bức rèm the... Con bé Minh Đa lại tiếp tục đi học. Những ngày nghỉ cô dạy nó may vá thêu thùa cho khâu khéo. Thời gian trôi, mỗi mùa xuân qua lại gieo vào lòng cô thêm một vị chua chát. Hai mươi, rồi hai mươi một rồi hai mươi hai cho đến nay hai mươi sáu tuổi rồi mà cô vẫn thiếu thiếu một mình trong căn phòng lạnh lẽo. Người mẹ cũng thấy chán nản cho cô là cao số và dần dần cũng không để ý đến cô nữa.

Lúc này cô được tự do, cô đi, cô về không ai hỏi đến cô nữa. Nhiều khi dắt cháu đi phố có việc, những chàng trai đã không còn biết đến cô nữa mà chỉ nhìn trông trọc vào cháu cô thôi. Con bé Minh Đa đã 16 tuổi. Nó đẹp, nó trẻ hơn cô, thảo nào ! Cô ghen với cháu và lâu lâu người ta cũng không thấy cô đi với cháu nữa. Trước nhà cô đã có những chàng trai lượn qua lượn lại. Nhưng hễ cô lộ đầu ra là họ quay đi nếu không tặng cho cô một cái nhãn mặt. Cô hiểu là họ khao khát cháu cô, con bé Minh Đa trẻ hơn cô, đẹp hơn cô nhiều, nhiều lắm. Cô thấy buồn chán quá cả ngày chỉ thờ dãi thườn thợt. Cô không cần trang điểm nữa, trang điểm để làm gì ? Còn có ai thêm để ý đến cô đâu, họ coi cô như một người chị cả.

26 tuổi rồi ! Mẹ cô cứ nhắc mãi cái câu oan nghiệt ấy mỗi khi nghĩ đến tương lai cô.

Ngoài vườn là vàng rụng lác đác. Chóng thật ! đã sang thu rồi ! lòng cô bây giờ cũng là một mùa thu đầy lá úa rụng rơi bồi. Cô không dám soi gương nữa, sợ nó phản chiếu gương mặt quá tiêu tụy của cô. Những lớp nhàn trên trán, đuôi con mắt trên gò má đã tỏ rõ ràng cái tuổi 26 của cô. Gần 30 tuổi rồi lưng cô một ngày kia sẽ cong xuống, mắt sẽ đục lờ và cô sẽ chết như bông hoa héo ngoài vườn. Nhưng bông hoa trước khi tàn đã hé nhụy tươi thắm say sưa uống mặt trời, sương mai và trên cánh hoa tàn người ta nhận thấy dấu vết của những cái hôn nồng cháy của loài ong bướm. Còn cô ? Lòng xuân chưa được cởi mở, cô sẽ chết, chết dưới

con mắt thờ ơ lãnh đạm của loài người mà vẫn ăn hận chưa được hưởng những ân huệ của ái tình. Ở nhà mà chờ chết già nó mới buồn làm sao !!! Cô xin phép mẹ đi làm. Người mẹ thờ ơ gật đầu.

Và đến đây đời cô lại bước qua một giai đoạn mới.

Cô đi làm ngày đầu bối rối, ngỡ ở đây vui vẻ quá, bình dân quá khác hẳn cái không khí tẻ ngắt của gia đình cô thảo nào con bé Minh Đa cứ năng nặc xin phép đi chơi kéo ở nhà buồn.

Buổi đi làm cô đã để ý ngay đến một người đàn ông trạc 26.27 cứ nhìn mãi cô. Đôi mắt sâu thẳm của người ấy đắm đắm nhìn cô như muốn nuốt sống cô. Cô thấy ngưỡng ngưỡng nhưng thâm tâm không khỏi dè dặt sung sướng người ấy làm phòng bên cạnh nhưng lâu lâu lại bỏ việc sang phòng cô hỏi bằng quơ những truyện trên trời dưới biển không đầu ra đầu cả. Lâu dần thành quen và hai người đã trao đổi những truyện thân mật hơn.

Người con trai đất Bắc mới có duyên làm sao ! Lúc nào qua cùng kiếm được một câu truyện vui tươi làm quả khiến cô cười thành tiếng. Nhưng cô vẫn phải tránh cặp mắt, cặp mắt lúc nào cũng đắm đuối nhìn cô như muốn thủ hút và uống giọng cười tiếng nói của cô. Dần dần hai người đã kể cho nhau nghe những truyện gia đình. Chàng là người Bắc Việt cũng bằng tuổi cô và gót chân giang hồ đã đặt khắp ba phần Việt Nam. Điều mà cô nhớ nhất là khi chàng bảo : « Tôi chưa vợ và có lẽ tôi sẽ dừng bước bên dòng sông Hương để xây đắp một tổ ấm. » Bằng đi vài ngày vắng bóng người con trai đất Bắc cô mong cô nhớ, cô thấy thiếu thốn một cái gì. Khi chàng đi làm trở lại cô sung sướng và chẳng ngại ngùng mà mở toang lòng mình : « Lâu lắm ông không qua chơi. Mọi ngày căn phòng tối tăm ảm đạm hôm nay bỗng sáng sủa rực rỡ hẳn lên... Đến đây tôi xin ngừng câu chuyện cô gái Huế. Tôi tin rằng cô gái lỡ thời và chàng trai đất Bắc nọ sẽ « xúc tiến công việc » để cùng nhau xây đắp một tổ ấm.

Trên đây là chuyện cô gái Huế, nhưng còn những cô gái Huế khác thì sao ? Có nên giữ mãi cái qui phải lỡ thời, cái e thẹn không phải cách của mình để đến nỗi âm thầm đau khổ và sẽ chết già như con sâu, cái kiến hay không?...

T.NH HUYỀN



Kỹ thuật mới để trị bệnh ung thư

NHỮNG sự cố gắng để điều trị bệnh ung thư về phương diện khoa học cũng như về mặt tư tưởng và tài chính thật là phi thường.

Kỹ thuật mới chủ trọng đến những tia phát ra từ một máy quang tuyến X có một sức mạnh là hai triệu volt. Bác sĩ Hugh F. Hare cho rằng một kỹ thuật theo đó bệnh nhân có thể được hồi chuyển trong một cái ghế xoay để cho các tia điện áp lượng cho chiếu vào là then chốt của sự tiến bộ. Nếu trong trường hợp bệnh trầm trọng và không thuyên giảm mà bệnh nhân được điều trị bằng phương pháp ghế xoay thì ít nhất bệnh cũng bị chặn đứng.

Trong hơn 3 năm kinh nghiệm, trên 500 người mắc bệnh ung thư đã được chữa bằng cách cho bắn những tia điện từ một cái máy mạnh 2 triệu Volt vào cơ thể bệnh nhân. Họ có thể chịu một phản lượng lớn lao vì nhờ phương pháp hồi chuyển, tia điện có thể tấn công nhiều nơi ở trên da.

Bác sĩ Hare phúc trình rằng mặc dầu có những trường hợp trầm trọng, trong 31 người mắc bệnh ung thư bụng đại, thì có 15 người được chữa khỏi, trong số 30 người bị ung thư ở cổ thì có 17 người được trị khỏi, trong 67 người bị ung thư giáp trạng tuyến thì có 54 người được trị khỏi, trong số 24 người bị ung thư cổ họng thì có 21 người được chữa khỏi và trong 48 người mắc ung thư phổi có 23 người được lành bệnh.

Tuy nhiên, từ những kết quả đầy hứa hẹn cho đến khi bệnh ung thư được chữa khỏi hẳn phải mất năm năm.

Bác sĩ Hare đến viện nghiên cứu bệnh sưng phổi ở Los Angeles để nghiên cứu khả năng của « bom » bạch kim (cobalt) mới có năng lực phóng xạ vừa đủ xong tại đây. Thử bom cobalt này có sức thâm nhập rất lớn.

Những sự tiến bộ lớn lao mà thế giới đang mục kích, nhất là những công trình về kỹ thuật cũng như ngành hóa học, làm cho chúng ta tin tưởng rằng trong một ngày gần đây, một bậc thiên tài sẽ tìm ra căn nguyên của bệnh ung thư, những biện pháp để phòng bệnh này và những phương pháp hiệu quả để trị khỏi hẳn bệnh.

ĐỌC

THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhất ở
Việt-Nam



Câu chuyện Hường lên đường ra cũng khá dài dòng.

Có một buổi sáng nọ, đang lui húi lấp máy bơm nhiên Hường cảm thấy một bàn tay đập nhẹ lên vai mình. Hần ngừng lên, bắt gặp một nụ cười là lạ:

— Tôi là Tự. Có phải đây ẽ kíp máy không anh?

Tự có một vẻ mặt tươi tắn gây cảm tình. Giọng nói thì hoạt bát. Hường vẫn còn ngỡ ngàng, nhưng hần đã mỉm cười dễ dàng để bảo:

— Phải đấy anh ạ. Anh mới vào?

— Họ vừa nhận « đờ măng » của tôi và bảo xuống đây thử kiêu.

— May lắm! Hồi này đương có nhiều máy. Anh vào chúng tôi thêm được một tay, vui quá.

Tự đưa mắt theo mấy cái máy nằm đồ nghiêng ở chân tường bữa bọn những hòm gỗ nham nhỡ đầy dụng cụ, mỉm cười hỏi Hường:

— Máy này hỏng? Móc đầu ra mà bùn đất bết bết thế kia hở anh?

Cảo đi qua nghe tiếng, bảo chỗ vào: Bì tàu ngầm đây.

Thấy Tự còn ngỡ ngàng, Hường cắt nghĩa một câu « Đầm » gọn lỏn.

Cảo ngó qua Tự rồi nháy mắt hỏi Hường:

— Thử kiêu hả?

Hường nhìn anh bạn mới:

— Đây là Cảo, cùng ẽ kíp máy mình Tự đã thân mật gặt đầu:

— Còn tôi là Tự.

— Quên mất, tôi là Hường. Còn ông già đương lác « biền » kia là ông Thụ. Mấy gã lính thủy đầy máy qua, tò mò nhìn anh thợ mới, Hường bảo:

— Tại ấy làm máy « diesel » ở trong kia.

Cảo bĩu môi:

— Bằng nhằng ra phết!

— Mà cũng... ngu như bò.

Chẳng hiểu gì, Tự cũng cười góp, cười xong hần chợt bảo Hường:

— Chẳng nói giấu gì anh. Về máy

móc này tôi chỉ biết... vô vớ. Lại thêm bộ đã lâu lắm rồi...

Hường ngạc nhiên nghe Tự thông thả tiếp: « Tôi hiện làm tàu. Làm timonier. Vừa bị mất việc ».

Cảo nhanh nhẩu:

— Anh em cả. Đỡ dần nhau một chút ai quản ngại đầu. Anh đừng lo.

Bất chước Tạo một ngày nào, Hường hất hàm thân mật ra lệnh cho người bạn mới: « Nào, ta hãy bắt tay vào việc đi! »

Trong khi Tự bỏ áo ngoài, Cảo khỏe nệ bề một cái hòm sắt lại, mở khóa rồi bảo:

— Tháo những cái của nợ này xương lắm!

Hường tiếp:

— Bùn với nước mặn lâu ngày nó kết lại.

— Cứ mỗi lần tháo máy là một lần về nhà phải nằm ngoài hàng mười mười lăm phút cho mẹ đi dấm bóp!

Cảo khỏi hài xong rồi vỗ vai Tự thật thà bảo:

— Bữa đây. Đánh vật với nó một tý thử xem. Trông anh sức lực thế này chắc cũng chẳng mùi mẩn gì.

Tuy rất tình ý nhưng Tự vẫn đề cho Hường thấy những cử chỉ vụng về của một người không biết mấy tí về máy móc. Anh thợ bạn mới hao hao giống Tạo, cao lớn và sức lực.

Tự mặc một chiếc áo nịt rằn ngang theo lối những thủy thủ. Cỏ, một phần ngực và hai cánh tay hần, lần da trắng đã pha một màu hồng sậm đen. Sau lần áo mỏng nổi bật lên một thân người đều đặn. Hai bên ngực càng đầy, một vòng bụng thon nhỏ, những bắp tay sát lại. Tự có vẻ một thanh niên ham chuộng thể thao.

Dưới vầng trán màu đồng mun lọt long lanh hai con mắt ngỗ nghịch, hơi kín đáo tình tứ.

Với khuôn mặt vuông hay dài xuống phía cằm, Tự có cái dáng điệu trang nghiêm của một người có học thức,

ngạo nghệ và liêu lỉnh. Cái miệng rộng, tươi cười, biểu lộ một tinh thần đậm thâm, phức thực. Hường đề ý nhiều nhất đến mái tóc loăn xoăn như như những ngọn sóng nhỏ màu huyền của người bạn mới. Mái tóc mà hần ít có cảm tình. Tự hẳn phải là một thanh niên có thành tích ở giữa đám người son phấn?

Những người trẻ tuổi vốn thành thực nên dễ gần gũi nhau. Chỉ hai ngày sau Hường đã nghiêm nhiên trở gần như một người bạn nối khố của Tự. Hai mươi lăm tuổi, đi nhiều sống rộng, Tự vẫn không mất được những tính tình hồn nhiên như của những cậu chưa rời khỏi ghế nhà trường.

Mồ côi cha từ năm còn nhỏ tuổi, Tự đã sống một quãng đời gần như bị dày ải bên cạnh một người cha đương giàu có và vô cùng biền lận. Năm mười sáu tuổi, đương theo học năm thứ ba trung học. Tự bỏ nhà đi sau trận đòn tàn nhẫn của người cha ghê. Không biết vô tình hay vì bị trói buộc trong hoàn cảnh, mẹ Tự để mặc cho hần ra đi chẳng cần nghĩ đến tìm đứa con trai đầu lòng mà đã lâu bà có cảm tưởng như là một hồn ma bỏ rơi. Tự làm rất nhiều nghề, mà đầu tiên là phụ việc trong một nhà máy lương công nhật không quá ba hào chỉ với nửa kí gạo mỗi ngày. Hần bỏ nhà máy để đi theo một gã sếp phơ chạy đường ngược qua Lào, không ngoài mục đích thích đi ngao du. Cái bệnh giang hồ bắt rễ từ đây.

Người bạn đường của Tự chết sau một cơn sốt rét rừng. Tự bỏ nghề, lang thang ở Sầm Nứa, một tỉnh nhỏ thượng Lào, sửa xe đạp rồi coi sóc cho một hiệu tạp hóa và bán thuốc của một người quen Tự hồi xưa. Có lần liêu lỉnh, Tự đã theo người ta tính vượt biên giới. Dự định không xong, hần lộn về gia đình. Ở nhà được ít lâu, Tự đánh cắp một số tiền nhỏ của cha đương và lần ấy là lần cuối cùng không bao giờ hần quay về nữa. Hần mua vé tàu biển vào Sài Gòn. Nửa đường đánh hạn với một ông xếp máy già thế nào mà khi lên bộ được ít lâu Tự lại trở xuống tàu. Tự thời dờn nghề từ đây, lênh đênh từ bến nọ sang bến kia bắt đầu cuộc đời sống gió.

Nói truyện, Tự thường bảo Hường:

— Đối với tôi, đi không phải là một mục đích nữa, nó là do ở một cái thói quen, quen sống hoạt động, ham thích những điều luôn luôn đổi thay. Trong cái hoạt động, đổi thay đó tôi đã tìm thấy lòng yêu đời và vui sống.

Nhớ đến Tịnh, Hường thấy Tự có cái tâm trạng gần giống như của

người bạn văn sĩ, yêu mến văn chương, có một hoài bão đẹp mà vẫn chưa dám cho mình là đã có một mục đích chân thành! Giữa hai người, một thích xê dịch và một mê say sáng tạo, Hường thấy tự gần mình hơn. Tự có tài kể truyện. Quãng đời hần sống hần kể lại với một giọng vui vẻ, hài hước. hần đã làm hiện ra trước mắt Hường cả một thiên phiêu lưu tiểu thuyết ly kỳ và hấp dẫn.

Đoạn cuối cùng là Tự lên bộ, nhân một ngày được đổi phiên làm việc. Hần lang thang xuống mạn, lu bù suốt một đêm bên cạnh một bàn tiệc, những tiếng đàn ca và mấy ả thượng nữ. Rượu say rồi trác táng. Tự tỉnh giấc, sớm hôm sau giữa lúc mặt trời đã lên cao được mấy con sào.

— Mấy giờ rồi em?

Gã giảng hồ lật đặt quay sang hỏi người bạn mới đêm mê man trong giấc ngủ, mặt mũi nhợt cả phần son và tóc xấy đầy trên gối trắng. Mùi nước hoa rẻ tiền phảng phất trong mùi chân đệm và mùi ẩm thấp của gian buồng còn đọng những bóng tối. Ác kị cự mình để quàng cả một cánh tay bánh đúc lên cổ gã đàn ông. Hần vùng giẫy tung màn chạy ra cửa buồng. Trời sáng toét từ lâu. Nắng đậm, chan hòa cả một góc sâu vũng nước. Tự gào lên:

— Thôi, thế là tàu chạy... xe bu nó rồi!

Gào xong, hần đã lại bình tĩnh đi vào buồng kia thêm một giấc nữa cho đã đời...

— Ngọt nhạt mãi mới thôi không phê vào li về cái thành tích bất hảo của mình, sau khi đã ký nghị định hồi hưu không phụ cấp!

— Bây giờ đành chịu lên bộ? Hường thực thà hỏi. Tự chắc lưỡi:

— Đi mãi cũng phải có lúc nghỉ chứ? Có khi lên bộ ở ít lâu cũng là một dịp cho mình được đổi không khí... chừng ít tháng nữa, tôi tính vào Sài Gòn đi làm ở « dock » chơi rồi đợi thăng ban nó đánh đổi chân cho mình lên chiếc Athos II qua Pháp. Cái mộng của tôi là thế nào cũng phải đến tận... Paris một chuyến cho biết « mùi đời »!

Nghe bạn nói Hường bỗng thấy nổi vui của những cảnh trời xa rạo rạt trong lòng. Hần rụt rè hỏi:

— Ở Sài Gòn kiếm việc có dễ không anh?

— Có nghề như anh đi đầu cũng chả sợ đói. Anh muốn đi hở?

— Nếu thuận tiện tôi cũng thử liêu... đi xa một chuyến xem sao?

— Chúng mình còn trẻ tuổi thích cái gì thì cứ làm đi, kéo sau này màu nguội nhạt, cảm sào lại là hết mộng mơ trời biển rộng dài gì nữa...

Sài Gòn tài hoa

(Tiếp theo trang 18)

Câu nói, có lẽ vô tình, của một cô em, vô tình đã « kéo » anh Tự lại thực tế. Anh mỉm cười — chắc để tha thứ tội lý thuyết cho mình và tha thứ tội ngây thơ cho cô em — rồi cao giọng:

— Có lẽ... có lẽ đúng. Vì anh quên chưa nói rõ cho em anh biết hạng khán giả bản năng kia tôi hi tưởng là cốt để mua vui: họ đi coi hát mà! còn hạng khán giả tinh cảm thì cốt để giải phiền: họ đi nghe hát, nghe sao cho được tề tãi cõi lòng, nghe sao được « thoát ly » trong chốn lạt, nghe sao cho tạm quên được mọi nỗi đau thương của... thuế cao, gạo đắt, của « chủ nhà đuổi phở », của « mặt trận Trưng châu Bắc Việt mỗi ngày một thêm khốc liệt »... Nhưng anh hỏi em anh: Nếu cái Nghề của chúng ta mà chỉ để mua vui và chỉ để giải phiền cho thiên hạ suông thôi thì vì đâu mà Chính phủ dân chủ nhân dân Trung hoa lại mời kếp hát Mai Lan Phương làm cổ vũ tối cao, vì đâu mà Chính phủ dân chủ tài phiệt Hoa kỳ lại... trực xuất anh hề Charlot coi anh là kẻ thù số 1 của chế độ tư bản độc tài? Vì đâu nếu không phải cả hai Chính phủ nọ đều coi diễn viên là hạng người có ảnh hưởng rất lớn đối với nhân dân dù ở trong việc xây dựng một xã hội mới ở trong việc phá hoại một xã hội cũ, nghĩa là ở trong việc cảm hóa nhân dân, giáo dục nhân dân? Vậy thì, ngoài cái số khán giả mua vui và giải phiền, mà hiện nay ta phải chịu đựng họ để uốn nắn họ, thì vẫn còn rất đông khán giả đến kịch trường, hi viện để mà học hỏi một cái gì? Mà học hỏi thì phải cần đến lý trí, nhiều hơn là cần đến Tinh cảm và Bản năng.

Ngừng lại một giây để tập trung tư tưởng, anh Tự ầu yểm ngó những mớ tóc ươn tơ quanh mình, rồi về mặt « xuất thần » của anh cảnh bộ sáng ngời lên, đưa đá cho những câu tâm sự:

— Các bạn, đã có nhiều bậc phụ huynh thú thật với tôi rằng: « Cháu nó cứng đầu cứng cổ lắm, cháu nó cứ trơ ra như đá ấy thôi, ấy thế mà có ngờ đâu là sau một vài bạn đi xem phim xi nê của Ý, của Nhật, và tôi đã lấy hết can đảm rút bỏ với nhiều thành kiến mới dám cho cháu đi xem ít vở cải lương của mấy đoàn hát được tiếng là tiến bộ... thì tôi xin thú thật với ông là cháu đã khác đi nhiều lắm!... » Có một ông chồng « thuộc vào hạng nề vợ » đã thú thú với tôi rằng: « Sau cơn khỏi lửa, nhà tôi đâm ra thẳng thốt quá lắm... Tôi thường cho đi cầu cúng, lễ bái... thói thì đủ cả bát nhang bát khói... Mà mỗi cũng chẳng ăn thua gì... Ấy thế mà, phúc đức quá, có một bà bạn nằng nặc khuyên tôi cho « eon » đi coi hát bóng của mấy xứ còn loạn hơn bên ta nữa, và đi coi tuồng cổ — tuồng pho, tuồng... đánh nhau ấy —, ấy thế mà... nhà tôi đâm ra... khỏi thì có lạ không? » Rồi cũng đã có nhiều ông nhiều

bà khác ta thán là dậy con suốt đời mà « thả lỏng cho đi xem phim cao bồi và tuồng dao găm ít lâu thôi » thế là con hóa ra « du côn », mất dạy... và dĩ nhiên là... mất con!

« Ấy đấy, thực trạng xã hội sản khẩu là thế. Cho nên khi « ra mắt bà con », nhìn xuống đám đông lò nhỏ và mơ hồ đứng ngồi ở trước mắt chúng ta kia, chúng ta nên nhớ và phải nhớ là trong đám đông ấy có thể có nhiều kẻ đến đó cốt để mua vui, cốt để giải phiền thật đấy, song trong đám đông ấy, tất nhiên là cũng có thể có khá nhiều « đứa trẻ cứng đầu » cần cho chúng ta uốn nắn, có khá nhiều bà vợ « gần như điên » cần cho chúng ta chữa chạy, có khá nhiều trẻ em lương thiện, chúng ta không có quyền làm cho chúng thành... « cao bồi », và, cũng trong đám đông đó, tất cũng phải có khá nhiều trái tim khô héo, khá nhiều khối óc cần cỗi, khá nhiều cõi lòng tro lạnh, khá nhiều cuộc đời tan nát đang đòi hỏi ở chúng ta một chút cam lồ, một chút tươi tắn, một làn sinh khí ấm áp, một là cao linh diệu để hà hơi sống vào những mảnh đời nhàu úa của những tâm hồn tàn tạ... đang ngồi trước mặt chúng ta kia kia... »

Dang tay khờ hờ bức màn nhưng, để lộ trong kẻ hồ bao nhiêu « những bộ mặt đám chiếu của cả một đám đông đang bỏ tiền ra để tìm lấy dăm ba phút cời mở cho tâm tư », anh Tự dần từng tiếng:

— Các bạn thấy đó chứ! Thiên hạ không được an ủi ở đây thì còn ở đâu, còn có ai an ủi họ? Và còn ở đâu, còn có ai cảm hóa thiên hạ mẫu nhiệm bằng ở đây, bằng chúng ta nữa? Cho nên, nhìn xuống dưới kia, chúng ta không có quyền coi cái thiên hạ kia là cách biệt với chúng ta, mà phải coi họ là chung đụng với chúng ta, là chia vui sẻ buồn chán thành nhất, trực tiếp nhất, thường xuyên nhất với chúng ta: khán giả là hạng người gần và thân nhất của chúng ta. Chúng ta phải đối lại... không phải báo đáp lại họ ra sao, nếu không phải là đem cả tài năng ra trả « người tri kỷ? » Hiện nay ở các nước tiền tiến, người ta gọi khán giả là « quan chúng » người ta bảo đi xem kịch là đi « tham gia kịch », vì khán giả đã được coi là cộng sự viên của chúng ta rồi. Thì chúng ta, đối với khán giả chúng ta là bạn đồng hành đồng sự, đồng chí: Chúng ta ở « sân khấu trên » phải làm sao cho xứng đáng với « sân khấu dưới » thì mới mong có sự cảm thông giữa khán giả với diễn giả và tác giả được. Mà có cảm thông với nhau thì mới yêu thương nhau được. Có phải không các bạn? Kia! những người « bạn cộng sự » đang chờ chúng ta để cảm thông với chúng ta... và để yêu thương chúng ta.

— Ngoài kia, thiên hạ có rạo rạt một tình thương liên như ở trong này không, anh Tự nhỉ?

Học đóng xi-nê

(Tiếp theo trang 23)

Nếu kỳ sau, mà cũng giữ được vài chánh nữ thì số tiền sẽ được lĩnh gấp đôi. Như vậy, là tài tử bắt đầu có tên tuổi. Cécile Aubry chẳng hạn, sau khi René Simon giới thiệu với nhà sản xuất Decharme và nhà đạo diễn Cleuzot, chỉ ba tuần lễ sau, cô ta đã nổi danh là một minh tinh quốc tế. Người Anh mến tài, mời cô, ký bản giao kèo đóng một phim giữ vai đạo cho Orson Welles, Cécile lĩnh 3.000.000 quan.

Đến đây, Dany Robin bày tỏ :

— Đặt vấn đề con gái có nên chọn nghề đóng phim hay không, có lợi gì không, là không đúng. Điều chính là phải xem cô ta có khiếu đóng xi-nê không đã, có đủ tài, đủ điều kiện vật chất lẫn tinh thần, đủ nghị lực không. Nếu thiếu nữ nào đó mà muốn học đóng phim để thỏa lòng mơ ước các báo quần đẹp đẽ, những cảnh yến tiệc tưng bừng, tên tuổi minh, hình ảnh minh được quảng cáo đầy đường thì cô đó chẳng nên đeo đuổi nghề này làm gì. Dầu cho đẹp đến mấy đi nữa, thiếu nữ cũng chỉ có một phần ngàn hy vọng là thành công.

« Đây đây, một hôm tôi dẫn một số thanh niên nam nữ mơ ước làm tài tử vào xem nơi đóng phim. Tôi đưa một số nữ thí sinh muốn gia nhập Hollywood vào xem xưởng Montfort-l'Amaury. Trong một đoạn diễn trong chuyện « Monsieur Fabre », Pierre Fresnay phải nói mấy chữ sau : « Mấy cây đào nhỏ của tôi đâu ? »

« Diễn viên lành nghề ấy phải nhắc gì trên sân khấu năm sáu lần đã. Rồi phải lặp lại bảy lần trong lúc thân hình, mười một lần trong lúc thân thanh, vốn vẹn cũng chỉ mỗi một câu câu đó. Tính ra mất hơn một tiếng đồng hồ mới xong xuôi, thu được câu nói ngắn ngủi đó vào hộp.

« — Việc gì mà lời thoại thế, một cô ngờ ngẩn ngơ, mỗi một câu mấy chữ đó, mà cứ nhai đi nhai lại trong hai mươi bốn lần.

« — Ủ, cũng không thú vị mấy phải không ?

Các cô khác lao nhao lên tiếng.

« — Nếu Fresnay phải nhắc lại câu đó trong hai mươi bốn lần, thì tôi, nếu tôi đi tìm mấy cây đào nhỏ của tôi, tôi phải nhắc lại trong bao nhiêu lần kia ? Đây là ý kiến của một cô khác.

« Nói tóm lại, Dany Robin kết luận, cha mẹ mà chọn nghề minh tinh cho con gái mình, là phải xem con mình có khiếu và có chí không đã ».

TRƯƠNG TUYẾN trích dịch

Nhịp điệu trong dân ca

(tiếp theo trang 19)

cần làm thế nào để hoàn thành một tác phẩm mà âm điệu, hòa lẫn cùng nhịp điệu trong một kỹ thuật vừa khéo, gọn và đẹp. Nội dung hãy đồng viên được tinh cảm của đông đảo quần chúng. Kỹ thuật mới mẻ này chỉ có và xuất hiện trong tinh thần phục vụ nhân dân, bằng cách đem thi nghiệm tất cả những công trình tìm tòi nghiên cứu để sáng tạo nên nhạc mới cho dân tộc.

A. — ẢNH HƯỞNG CỦA ÂM ĐIỆU

NHƯ chúng tôi đã nói ở trên, âm điệu vì như chất men, nó diễn đạt phần quan trọng của hình thức nhạc. Nó thỏa mãn tinh cảm Dân Tộc hay không tùy sự diễn đạt của hồn nhạc. Âm điệu xứng đáng của Dân Tộc làm cho người khảng khái với đất nước làm người hoài vọng lại những chuồi ngày xa xôi của cuộc đời, làm người rung cảm trong biển tình bao la của Dân Tộc và Nhân Loại.

Âm điệu được chọn lọc làm bài hát trở về với Dân Tộc, với nhân dân yêu chuộng cái đẹp.

B. — ẢNH HƯỞNG CỦA NHỊP ĐIỆU

NHỊP điệu diễn đạt phần tư tưởng, phần hoạt động tinh cảm xã hội. Nếu âm điệu là yếu tố tinh cảm của người, âm điệu phải hòa lẫn trong một tiết tấu, hay nhịp điệu thể nào để làm linh hoạt yếu tố tinh cảm ấy ? Nhịp điệu làm sống lại hồn nhạc dân tộc nếu nhịp điệu diễn đạt đầy đủ ý chí và nhịp sống của xã hội. Âm điệu và nhịp điệu hỗ trợ nhau, ảnh hưởng nhau, hòa lẫn nhau, trong kỹ thuật mới mẻ của nhân dân để tạo nên nguồn nhạc trong sáng, Nền dân ca, nền nhạc của dân tộc. T.Đ.

Cuốn phim phải nói được những gì ?

(tiếp theo trang 17)

Họ có bao giờ sống đâu ? Họ chẳng có mấy may ý nghĩ hành động nào phản ứng lại với hoàn cảnh để chứng tỏ rằng họ là những con người, những phần tử sống có ý thức. Từ vai chính đến vai phụ đều vật vờ, lơ mơ, chẳng ai có lối một thái độ sống cho rõ rệt. Đành rằng Kiếp Hoa cũng đã gây được ít xúc cảm rời rạc vì đã gọi lại trong lòng người xem vài kỷ niệm đau buồn, nhưng như thế chưa đủ. Một tác phẩm nghệ thuật chỉ đạt đến một giá trị xã hội khi nào nó đưa được những rung động của người xem từ mức cảm tính đến mức lý tính nghĩa là từ chỗ xúc động đến chỗ hiểu biết và nhận định ra một con đường ..

Đừng nên lấy chiến tranh ly loạn để báo chữa cho những cái bất lực, hèn yếu. Nếu khối lửa gieo xuống đau thương, chia ly, tang tóc, thì đồng thời khối lửa cũng rèn luyện cho con người cứng cỏi trưởng thành về mọi mặt. (Nếu không thì dân tộc làm thế nào tồn tại và tiến hóa trên mảnh giang sơn yêu quý đến bây giờ ?).

Trong những điều kiện lịch sử hiện tại, một cuốn phim với một đề tài giá trị như Kiếp Hoa lại không vên lên cho khán giả nhìn vào cái phía đẹp đẽ lành mạnh ấy của tâm lý thời đại, thật là một thiếu sót căn bản. Kiếp Hoa đã phủ nhận tác dụng giáo dục nhân dân của nghệ thuật điện ảnh.

Mặc dầu với một tinh thần năng nổ hết sức thành thật, kẻ viết những dòng này chưa thể đồng ý rằng Kiếp Hoa đã đánh dấu được cho thời đại, vì lẽ nó chưa vươn lên tới mức tư tưởng của thời đại.

THANH LƯƠNG



141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị : Thâm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ

ĐÃ PHÁT HÀNH :

PHỔ - THÔNG SỐ 12

với những bài của :

PHAN-VĂN-THIỆT
NGUYỄN-BẠT-TUY
ĐOÀN-QUAN-TẤN
PHAN-XUÂN-SANH

LÝ-SI-VỆ

V...V.....

- Luật-khoa cử-nhân
- Giáo-sư
- Cử-nhơn văn-chương
- Sinh-viên trường Đại-học kỹ-thuật Paris
- Sinh-viên trường Đại-học chính-trị Londres

MỘT QUYỀN TỰ-ĐIỂN VIỆT-NAM... của NGUYỄN VỸ

Bìa màu : VINH HẠ LONG, một thắng cảnh Việt Nam IN RẤT ĐẸP



ESTRAN VAN Nhà Cam Kiềm Thuốc Chuyên Môn
PTIQUE SCIENTIFIQUE
LUNETTERIE
12, PHAN-THANH-GIÂN SAIGON



Nhơn Sâm Hồ
Cốt Giao của nhà thuốc Đức-Lâm-Sĩ
Chuyên trị về tể, tức phong tể bại xuất, chệt nửa thân mình đi đứng-khó khăn, ngoài da tẻ rần, tẻ thấp đau lưng, nhức mỗi tứ chi, oải-gân, đau mình, gân giết, rung thân suy, huyết kém v.v.



NHA IN LE-VAN

104, Lô Quảng-Đông-Cholon-Điện thoại : 300

Chuyên lãnh cất giấy cho các báo, chỉ Cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi Nhận in đồ gấp và nhân hiệu, quảng cáo bày mầu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực in báo, mực mầu Lorilleux, LeFranc, Georget fils

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine activee)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine activee)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité
Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



ALLO... ALLO

ĐÂY LÀ TIN TỨC HOÀN-CẦU

SONG HI !

SONG HI HOÀN ! !

Một tin đáng mừng cho quý Hàng Phụ-nữ.

Kể từ nay quý Bà, quý Cô sẽ được vui lòng vì « Song Hi Hoàn » chắc chắn là phương thuốc chuyên trị về bệnh máu huyết kém suy, ăn không ngon ngủ không được, táo bón, sốt ruột ợ chua, chảy nước dãi, nhức đầu chóng mặt xây xẩm, bốn uất...

Kính nguyệt không đều hòa, mỗi lần hành kinh đau bụng, nhức mỏi cùng mình đau lưng, Uống « Hoàn Cầu Song Hi Hoàn » máu huyết tốt tươi, da thịt nở nang, mịn màng, trẻ đẹp lại và tất cả bệnh do máu huyết sanh ra đến hết.

Thật là một phương thuốc quý giá cho các hàng Phụ nữ.

TỔNG PHÁT HÀNH :

HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHÒNG

99, Quai de Belgique Saigon — Và có bán khắp nơi

ĐỜI MỚI số 86

TIỂU THUYẾT DÀI PHÓNG TÁC CỦA GIANG TÂN



Tóm tắt phần thứ nhất

Những tấm quảng cáo cho những tuồng chớp bóng khiêu dâm, những sách v+ của bọn lái v+ đi bắt ca tụng thú nhục dục... được bày bán nhan nhản trong một thành phố chỉ biết ăn chơi truy lạc đem lại cái hại trước nhất cho đồng trẻ của một xã hội chưa chịu chú trọng đến việc giáo dục chúng, từ cách giáo dục ở gia đình đến lối giáo dục ở nhà trường.

Đồng, Dó To, Du... bọn thiếu niên ở cái tuổi 12 đến 13 cùng Liên, Mâu, Trĩ... bọn thiếu nữ đồng tuổi, bọn chúng đều là nạn nhân của những con đê tinh thần của bọn lái v+ đi bắt và lối giáo dục thoái hóa mà chúng chịu ảnh hưởng. Bọn chúng đều là những trẻ còn cấp sách đến nhà trường.

Thầy giáo Sắc, cô giáo Châu là những nh+ mô phạm có tư tưởng tiến bộ nhưng lại gặp bà Đốc là người nặng óc thủ cựu đã áp dụng một lối giáo dục lỗi thời, chẳng những không ích gì cho chúng mà còn xô chúng vào con đường hư hỏng, tội lỗi.

Con Liên và thằng Đồng là nạn nhân chính của cốt truyện. Hai trẻ sớm sa ngã vào đường tình yêu và suốt h+ hoạt cả một đời còn hứa hẹn nhiều ở tương lai.

XXV

Cô giáo Châu tiếp lời:

— Thưa Bà cũng hơi tiếc đấy, nhưng hôn phận của chúng ta hiện nay là phải tìm những phương cách để thay đổi, ch+am chước lại cái lối sống của thiếu nhi hiện nay. Thời đại này là thế. Chúng ta không thể nào tìm ra cái tuyệt đối. Trong tuổi dậy thì, chúng có lắm tò mò. Chúng muốn tìm hiểu những điều mà người lớn muốn chỉ cho chúng biết một cách úp mở, như vậy có hại nhiều hơn có lợi. Chúng phải tìm, ai để biết? Tìm đến cha mẹ chúng ư?

Chúng nào có dám. Nhưng tại sao chúng lại e lệ mà không dám tỏ cho

ai biết về những vấn đề chúng đang thắc mắc? Cũng chỉ vì người lớn lúc đưa vấn đề đó ra lại có thái độ thâm thị to nhỏ với nhau. Những điều gì có vẻ che dấu tức là những điều cấm, và tức là những chuyện hấp dẫn.

Chúng nghĩ cần cời mở những thắc mắc. Tôi có thể nói rằng đó là một điều cần thiết mà chúng phải hiểu biết nhưng tiếc thay phần nhiều những điều chúng học hỏi là sai lệch, nguy hiểm không có lợi gì cho chúng cả.

Thầy giáo Sắc tán đồng ý kiến cô giáo Châu:

— Óc sáng kiến của trẻ thường làm lạ là còn trẻ mà muốn tập làm người lớn. Và như các người cũng đã biết các trẻ có tính ham bắt chước lắm. Chúng thích hoặc một mình hay cùng những bạn đồng tuổi khám phá những điều bí mật đã được đưa ra một cách úp mở ở trong các sách báo. Óc tò mò của chúng đã dẫn chúng đến vực sâu, bước đó rất gần.

Bà Đốc cắt ngang:

— Chính vì vậy mà phải giảng giải cho chúng những bài học luân lý đấy.

— Thưa bà, bài học luân lý gì ạ?

— Luân lý... còn thế nào nữa. Phải áp dụng kỷ luật, nghĩa là phải hành hạ xác thịt chúng, phải phạt chúng.

— Bà tưởng rằng những trẻ mà bà buộc tội là thủ phạm như thế đã đúng lắm ư? Đó là một quan niệm mà riêng tôi lại hoàn toàn phản đối. Đã nhiều lần như tôi đã thường nói, chúng chỉ là những nạn nhân của lối giáo dục sai lầm của chúng ta mà ra cả. Quan niệm đưa hình phạt bằng

(Xem Đời Mới từ số 62)

cách dây vò xác thịt của chúng là một quan niệm cũ kỹ lắm rồi. Bèn trong thi đúng nhưng kết quả chẳng đi đến đâu cả. Chúng không thấy những lỗi lầm của chúng phạm phải. Chúng không học hỏi được gì ích lợi cả. Tôi không tán thành lối giáo dục đó. Giáo hóa cho chúng theo phương pháp đó chỉ xô chúng vào con đường tội lỗi.

— Nói như vậy là thầy muốn lật đổ cả cái nền móng luân lý nhà thờ. Tôi không muốn để thầy phải nhiều lời nữa.

— Thưa Bà, luân lý nhà thờ cũng không đi ngoài thiên kiến của tôi. Chính Nhà thờ cũng chú trọng đến vấn đề giáo dục sinh lý ngang bằng việc dạy dỗ thánh kinh. Điểm này là khác nhất giữa hai phương pháp giáo dục: lối giáo dục trước kia chỉ muốn che d+ và phương pháp giáo dục ngày nay là muốn bày ra ánh sáng để trẻ thấy, cời được tinh thần của chúng, giảng giải cho chúng hiểu rõ con đường lợi hại, con đường sáng đã vạch sẵn cho chúng để chúng cứ theo đó mà nhắm tiến đến đích.

Bà Đốc nhún vai, cười chế nhạo:

— Tôi rất ngạc nhiên khi nghe thầy bảo rằng Nhà thờ trình bày tất cả những chuyện hèn hạ nhất của loài người cho những trẻ thơ ngây đó biết.

— Thưa Bà, nên cho đó là những chuyện đáng trọng nhất mới phải vì những câu chuyện đó là những chuyện đáng bàn trước nhất trong việc tồn tại của con người.

Bà Đốc mỉm cười như l+ giọng:

— Tôi nói đó là những chuyện hèn hạ. Những phương pháp của thầy đưa ra chỉ đầu độc đầu óc trẻ thơ bằng những ý tưởng không lành mạnh một chút nào cả.

Tôi hoàn toàn phản đối lối so sánh đó.

— Nhưng, Thưa Bà...

— Điểm ấy bàn cãi như thế là vừa rồi. Về những lời lẽ, hành động của bọn trẻ vô giáo dục đó, theo luân lý của học đường, tôi sẽ phạt chúng. Hình thức phạt đó như thế nào là do tôi quyết định. Trong lúc này chúng ta cần xem lại sách vở của chúng. Từ nay đến giờ chúng ta đã mất rất nhiều thì giờ vào những câu chuyện rất nhảm.

Bà Đốc lại ngồi vào ghế. Hơi thở bà hơi nặng. Bà lấy mu soa lau mồ hôi đổ giọt trên trán, trong lúc này nét mặt bà giống như lúc bà xem bức thơ nặc danh.

— Cô giáo hãy xem kỹ cuốn vở đầu tiên này.

ĐỜI MỚI 86

Bỗng một người gõ cửa bước vào.

Đó là một người hình vóc nhỏ thó, tóc bạc, bận bộ đồ ka ki vàng. Ông đứng chân ngang trước ngưỡng cửa:

— Vừa đi qua đây, tôi thấy các học sinh trông có vẻ khỏe mạnh cả.

Bà Đốc vui mừng:

— A! Chào bác sĩ. Bác sĩ vừa mới đến.

Không đi ngoài đề, bác sĩ Cầm hỏi ngay vào công việc chuyên môn của mình:

— Thưa bà, không có học sinh nào đau yếu cả đấy chứ?

Bà Đốc nghiêng rằng:

— Không có trò nào đau thật sự nhưng có những trò sắp đau... Bác sĩ Cầm đang b+ ngờ trước câu nói khó hiểu đó thì bà Đốc đã chia ngay mẫu giấy trước mặt và d+:

— Bác sĩ đọc và cho ý kiến:

Bác sĩ Cầm lấy mảnh giấy, sửa lại gọng kính, chú ý đọc.

Im lặng chìm trong không khí uy nghiêm.

Bà Đốc lên giọng buộc tội, trong lúc ấy bác sĩ vẫn xem bức thư. Đưa ngón tay đẩy kính lên trán, bác sĩ vẫn im lặng chờ trả lời v+ cho người đã nói rất nhiều với mình.

Rồi, chậm rãi, ông già g+ đầu cười thú vị:

— Lý thú lắm!

Bà Đốc ngồi phịch xuống ghế:

Thế nào, bác sĩ cho như thế là « lý thú » đấy ư?

Bà Đốc kéo dài hai tiếng « lý thú » xem bộ rất bất bình.

Bác sĩ Cầm mỉm cười nói thêm:

— Vàng. Chính thế.

Bà Đốc càng s+ s+:

— Nhưng thưa bác sĩ, bác sĩ đừng quên rằng chúng là bọn trẻ mới 14, 15 tuổi trên đầu.

— Chính vậy!

— Bác sĩ không có một ý nghĩ gì về luân lý khi thấy rằng một con bé với cái tuổi ấy lại viết ra những điều d+ bản đến thế ư?

— « Những điều d+ bản ». Bà Đốc cho phép...

Đôi mày nh+u lại, bác sĩ sửa lại gọng kính bắt đầu đọc lại cẩn thận là thư.

— Sự thật là như thế. Tôi không có thấy gì là d+ bản cả.

Bà Đốc lại réo lên:

— Bác sĩ làm cho tôi ngạc nhiên quá. Không có gì làm cho bác sĩ đáng để ý cả ư? Bác sĩ nghĩ lại khi đọc những câu: « Nằm trên giường, em đã nghĩ kỹ » và nhất là cái câu này: « Em sẽ hoàn toàn chiều theo ý anh. Anh muốn gì em cũng cố chiều ý ». Rồi ràng chưa?

ĐỜI MỚI 86

Bác sĩ cười ha hả:

— Nhưng bà cần phải rõ anh chàng Roméo đòi cô Juliette ấy điều gì đã chứ?

Bà d+ nói kháy:

— Tôi xin phục bác sĩ là đã có một thái độ hoàn toàn vô tư trong một trường hợp hết sức trầm trọng. Vì thưa bác sĩ, tâm trí tôi không được yên tĩnh như tâm trí bác sĩ. Hơn nữa, tôi lại biết đọc và hiểu những gì tôi đọc. Câu: « Người vợ lý tưởng của anh ». Câu ấy đã nói nhiều với tôi lắm. Người vợ! Người vợ! Vợ với chồng! bác sĩ hiểu đấy chứ?

— Có thể lắm, Bà ạ! Xem bức thư này làm cho tôi nghĩ đến em bé viết những giòng chữ này còn rất mực ngây thơ và rất đa cảm.

— Ngay thơ! Thành thật! Vậy t+ ra bác sĩ không nghĩ rằng trong câu chuyện này không có một đứa con trai xen vào?

— Bác sĩ vẫn cười ha hả:

— Le dĩ nhiên là phải có. Tôi không trai ý kiến với bà.

— Thành thật! Ngay thơ! Bác sĩ chỉ đưa ra toàn những mâu thuẫn và mau thuẫn.

— Vàng. Tôi vẫn giữ ý kiến của tôi: Em nhỏ đó là thành thật và ngây thơ. Co lẽ bà nghĩ rằng em bé đó đã biết đến thu nhục d+ đấy ư? Tôi cam đoan rằng hoàn toàn em chưa nghĩ đến việc ấy. Theo tôi, từ lúc có the giới đến nay, trong tiềm thức của động vật vẫn có sự thu hút giữa hai giống: giống cái và giống đực, đối với con người, tức là giữa người đàn ông và người đàn bà.

Bà Đốc cắt ngang bằng câu cắt ngắn:

— Ở cái tuổi ấy?

— Bà nên nhớ quá tim n+ sớm hơn các giác quan, vì vậy có những mối tình giữa trẻ.

Bà Đốc nhún vai:

TIẾNG SUỐI SAU LENG

MỘT CHUYỆN DÀI AI - TÌNH ĐƯỜNG RỪNG CỦA NHÀ VĂN CHUYÊN VIẾT CHUYỆN ĐƯỜNG RỪNG:

NGUYỄN NGỌC MÀN

Đã có bán khắp hàng sách trong nước.



— Những chuyện ấy ở trong tiểu thuyết?

Bác sĩ chữa lại:

— Trong đời ấ!

— Vậy bác sĩ đã gặp cảnh ấy.

— Đã hơn một lần. Trẻ con khi ở cái tuổi đã biết tìm hiểu, người lớn khó hiểu chúng lắm. Trên những khuôn mặt vô tư với những cặp mắt bình thần đó vẫn dấu kín bao nỗi thắc mắc. Chính lòng đa cảm ở chỗ ấy. Thú thật rằng lúc tôi mới 12 tuổi, tôi đã biết yêu.

— A! Tôi không ngạc nhiên về đức tính d+ d+ của bác sĩ nữa!

Như không để ý đến lời bà Đốc, đứng lặng giữa phòng giấy, bác sĩ mỉm cười nhớ lại kỷ ức xa xưa:

— Độ ấy, tôi mới 12 tuổi và được một thiếu nữ để ý đến mình. Một ngày nọ, thiếu nữ đến hỏi tôi về cái cầu của thiếu nữ đánh tạt sang khu vườn nhà tôi ở. Tôi thấy cô ta xinh quá và tôi chỉ ước mong cô ta nói chuyện nhiều, thật nhiều. Rồi những hôm sau, chính tôi là người giả vờ đưa quả bánh sang bên vườn của cha mẹ cô ta.

— Thật cả là một bản hoa tình.

Bà Đốc tỏ vẻ khó chịu.

— Nếu đó là một bản hoa tình thì phải có những điều kỳ lạ. Không, đây chỉ là mối tình giữa trẻ chứng tỏ một sự ngây n+ về tâm hồn mà thôi. Chúng tôi đã ngồi hàng giờ mà tưởng rằng chỉ là những phút để cầm tay nhau tưởng tượng những việc mạo hiểm đầy d+ nguy hiểm.

— Vậy người tình của bác sĩ lúc ấy được bao nhiêu tuổi?

— Trên mười tuổi.

Bà Đốc, giọng ch+miêm.

— Hơi muộn đấy!

— Rồi bà cắt ngang câu chuyện của Bác sĩ đang kể:

— Tôi muốn biết cuộc tình duyên quá sớm đó đi đến kết quả như thế nào?

(Còn nữa)

7 ngày quốc tế

(tiếp theo trang 3)

MỘT LỜI ĐÍNH CHÁNH CỦA THÔNG TẤN XÃ TASS

Hôm 11-11, thông tấn xã Tass đính chính một tin tức theo đó thủ tướng Nga số Georgi Malenkov đã ưng thuận việc mở hội nghị tứ cường với các vị thủ tướng Mỹ, Anh và Pháp.

ÔNG MOLOTOV QUẢ QUYẾT LONG TRỌNG RANG' NGA-SÔ TÁN THÀNH NHỮNG HỘI-NGHI QUỐC-TẾ

Ngoại trưởng Molotov đã tuyên bố trong một cuộc nhóm báo chí rằng Nga sô vẫn tán thành việc giải quyết mọi vấn đề quốc tế nhưng với sự tham gia của Trung Cộng.

Ông Molotov đã trao một bản tuyên bố cho các ký giả, xác nhận rằng chánh phủ Nga sô muốn tham gia những hội nghị quốc tế về mọi vấn đề thế giới, miễn là Trung cộng phải có mặt trong những hội nghị ấy.

Hội nghị chánh trị Cao ly lại gặp bế tắc

Các sĩ quan tham mưu của cả hai bên đang tham dự cuộc đàm phán sơ bộ về hội nghị chánh trị Cao ly sẽ cố gắng làm tiêu tan sự ngưng trệ hiện tại trong cuộc thương nghị.

Đại sứ Arthur Dean, đại diện mười sáu nước hội viên Liên hiệp quốc và Cộng hoà Cao ly loan báo rằng Trung cộng và Bắc Hàn đã chấp thuận đề nghị của ông nói rằng nên giao việc nghiên cứu một chương trình nghị sự của hội nghị cho các tiểu ban xem xét.

Tại sao có vấn đề Pháp, Anh, Mỹ hội kiến ở Bermudes ?

(tiếp theo trang 3)

thà ba lòng thủ lòng Trung cộng thì bị Đồi loan đã kích.

Thế mới có chuyện Anh, Pháp, Mỹ sẽ gặp nhau ở Bermudes. Họ nói thẳng với nhau chăng ? Họ sẽ tìm được một lập trường chung chăng ?

Tương lai hòa bình thế giới một phần lớn ở sự nhất trí của họ. Nếu họ kết thành một khối cứng rắn thì Nga sô sẽ bớt căng lên để mà hòa dần tới. Bằng như họ chia rẽ nhau, chắc gì nhóm được ngũ cường !

Có lẽ vì không muốn thấy Anh, Pháp, Mỹ nhứt trí nên Nga Sô đưa ra "thiệp mời" nhóm hội tay 5 trong đó có Trung Cộng. Và nếu có thể hội thì tay ba hóa ra nhiều tay trước tay đôi.

Nhìn vào cuộc điện thế giới ta cũng có thể hiểu được việc nước ta ít nhiều.

Magsaysay bỏ xa Quirino !

Kết quả những số thăm đầu tiên đã cho biết rằng ông Ramon Magsaysay ứng cử viên đảng quốc gia đối lập được 54 ngàn thăm sánh với ông Quirino được 14.000 thăm. Tại 28 tỉnh trong số 31 tỉnh ông Magsaysay vẫn đứng đầu.

Trong các thành phố lớn và tại phần nhiều các tỉnh, ông Ramon Magsaysay được nhiều số thăm hơn ông Quirino với tỷ số 3-1.

Nhiều vụ bạo hành và xảy ra ở một vài chỗ khiến nhiều người bị thương. Tuy nhiên các nhà quan sát cho rằng con số ấy rất nhỏ sánh với con số hai trăm năm chục người chết trong kỳ tuyên cử 1949.

Nam Dương muốn bán các sản phẩm cho Trung Hoa Cộng sản

Một phái bộ thương mại Nam Dương gồm sáu nhân viên do ông R. M. Asmoen, cầm đầu đã rời Hong-Kong đáp xe lửa qua Bắc Kinh. Phái bộ này có đem theo một bản kê khai các sản phẩm gồm cao su, dầu lửa, thiếc mà Nam Dương hy vọng sẽ bán được cho Trung Hoa cộng sản.

Ông Asmoen tuyên bố bảy giờ Nam Dương sẵn sàng giao thương với bất cứ xứ nào, không kể gì đến lệnh của Liên hiệp quốc cấm bán hàng hóa qua khu vực cộng sản.

Ông vạch rõ rằng từ nay chánh sách của Nam Dương là hành thương cuộc giao thương với bất cứ xứ nào trên thế giới, ngoại trừ Trung hoa quốc gia là nước chưa được chánh phủ Nam Dương nhìn nhận.

Ông nói rằng những lời ông tuyên bố đã giải bày rành rẽ thái độ của Nam Dương đối với các phân động lực Mỹ.

Ông kết luận rằng Nam Dương phải tận lực củng cố nền kinh tế và tái chánh bằng những nỗ lực riêng, không cần trông cậy một xứ nào giúp đỡ cả.

Nội các Penn Nouth từ chức

Nội các Penn Nouth đã được chánh thức kể như từ chức. Hôm 14-11-53, Mên Hoàng đã cho vời các lãnh tụ đảng phái tới Hoàng Cung tại Nam Vang và đề nghị thành lập một chánh phủ liên hiệp quốc gia để trong hai hay ba tháng nữa tổ chức cuộc tuyên cử.

Đảng xã hội tả phái Nhật sẽ chống Mỹ

Trong một phiên nhóm của ủy ban Trung ương đảng Xã hội Nhật bản vừa rồi, chương trình của đảng xã hội tả phái được dự thảo đã chủ trương một chánh sách chống Mỹ.

Đảng Xã hội hữu phái đã lập tức công kích hành động này cho rằng chánh sách ấy sẽ làm nguy hại cho sự sát nhập của hai phái xã hội như đã từ lâu.

Đảng Xã hội hữu phái bất bình nhứt là vì đảng Xã hội tả phái không chịu triệt để hành động theo chánh sách tổng quát của nghị viện chủ trương một cuộc cách mạng xã hội.

Chương trình hành động tiết lộ một sự chia rẽ sâu xa giữa các đảng xã hội hữu và tả phái. Tuy nhiên chương trình ấy sẽ được đệ trình, lên đại hội toàn quốc của đảng sẽ nhóm vào lúc 6 janvier tới đây.

Chương trình không công kích Nga sô viện lý rằng Nga sô không có liên lạc gì với tư bản Nhật bản.

Mỹ quốc lưu trữ sáu trăm ngàn Mỹ kim trữ liệu cấp cho Pháp hay chăng ?

Theo những tin tức của các giới ngoại giao, chánh phủ Pháp chưa được chánh thức thông tri về việc Mỹ đình lưu trữ sáu trăm ngàn mỹ kim trong ngân khoản đã trữ liệu cấp cho Pháp bởi vì Pháp không chịu thi hành một điều khoản trong bản án của tòa quốc tế La Haye liên can đến qui chế về những thương gia ngoại quốc ở Maroc.

Chỉ có báo chí và các giới chánh phủ hay biết tin này và tỏ ý ngạc nhiên và không hiểu chỉ về điều ấy bởi vì Pháp vẫn luôn luôn có thiện chí trong việc hành án định của tòa án quốc tế La Haye. Mỗi đến nay mỗi lần chánh phủ Mỹ đòi giải thích về vấn đề này thì Pháp đã trả lời thành thật và không bao giờ bị Washington phản đối điều gì.

Người ta biết rằng chánh phủ Mỹ vừa quyết định ngưng khoản viện trợ này để lấy số tiền ấy giúp cho các thương gia Mỹ ở Maroc phản nân rằng nước Pháp không hành động phù hợp với quyết định của tòa án quốc tế La Haye.

BÁN ĐẤT

(từ lot nhỏ)

có sẵn plan và giấy phép
Hay đặt cất phổ lâu
hoặc trệt

Nếu cần chủ đất có thể
giúp họ vô đền và nước.

Vị trí miêng đất :
đường ngang Trần hưng
Đạo Chợquán (ngang trại
Hòa bình)

(Không nhận trung gian)
Xin hỏi tại nhà báo Đời Mới
417 Trần hưng Đạo—Chợ quán

Giá báo Đời Mới tại hạn ở Nam-Việt (cả tiền cước phí)

tháng...	20\$
tháng...	60
tháng...	120
năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên :
ông TBÁC - ANH
96 Colonel Grimaud — Saigon

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



ri bá chúng hay nhứt
7, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho
các bạn thanh niên :

Xã hội học
Kinh tế học
Chánh trị học

ay bằng Việt văn theo lối hàm thụ.
Hội chương trình đầu tiên :
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Rul. de Belleville—Paris

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc
bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh
xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838),
là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành
điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Hoàng Thơ
truyện ngắn và
trình bày

NGƯỜI VÀNG MẶT

Hiếu Đệ

muối, bạc



40.— Hùng bước lại gần mờ ngọn đèn, nhìn ra phía ngoài trời còn đen tối, rồi quay lại bảo vợ :
— Em trông thấy đấy, trời đang còn tối... Em cho là anh đã chết rồi, bây giờ anh còn sống trở về đây... em cứ nói cả sự thật với anh...

Liên bở ngỡ hỏi : — Sự thật gì anh ?



41.— Anh không muốn em phải đem lòng thương hại.

— Em không hiểu anh muốn nói thế nào ?

— Anh không muốn phạm đến hạnh phúc mới của em.



42.— Liên băn khoăn trả lời chồng : « Anh lầm rồi Anh Nam chỉ là một người bạn. » Hùng im lặng nhìn vợ, rồi đến phía cửa sổ đã mờ sáng bên ngoài lầm bầm nhẩm lại : « Một người bạn... »



43.— Sau mấy hôm Hùng về nhà, Liên nhận thấy chồng qua mấy năm tù đầy, trở nên khó tính. Sự im lặng, ngờ vực, ghen tức ngấm ngấm của chồng, làm cho Liên hết sức đau khổ. Một buổi mai, phơi quần áo vừa giặt xong, Liên ra phía bờ ao.



44.— Nghĩ đến chuyện ngồn ngàng trong lòng, nghĩ đến chồng, đến Nam, Liên thần thờ đứng tựa gốc cây, quên cả chuyện mình định ra đây để hái mớ rau muốn về nấu ăn buổi sáng.



45.— Có tiếng hát vui tươi của Ai, có tiếng giêng đi sau hàng rào. Rồi Ai hiện ra, bóng in xuống mặt ao, đi về phía Liên, cười hỏi :

— Thế nào, sao anh ở mấy hôm nay, mà trông chị đau sầu thì kia ?